

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**

---

*Bút ký*  
**của BẢO VĂN PHÁP QUÂN  
CAO QUỲNH DIÊU**

Q.1 trang 001-115



**TÀI LIỆU SƯU TẬP**  
2011

Xin chân thành cảm ơn bạn V.Trường và các thân hữu.

## Trung-Thu Linh-Mộng

vân là một án văn ám-tâ sú thật trong một diễn biến bao.  
Khi thức giấc, hì con ghi nhớ rõ ràng mồi lôi chí giáo, duy có  
hai thi là cẩn-nhết, hì rủi con nhớ có chín-chín. Ay là nhớ  
giọng ngâm thanh tao của Bá Nương còn vân-vân bên tai  
Trong câu phá ..... du .....  
Trang-nhất: Khau vè ãi bắc .....  
Trang-nhì: Ngọc-rang thành-nam .....

Câu chuyện là hagy, song ngày, có tuồng-thuật cho Hồ-pháp,  
Luyện-Giao-Tông. Si-lai Ngõ và Gia-dé từ Trang-hoài. Khanh với  
nhieu chile, sái nam nù, đều nghe.

Sau ngày sau, Bá-Nương giảng cõi nhác-lai dù tám  
câu, song người lai bước Văn-pháp phải ngâm cho giọng hời  
giọng của Người.  
Đem lai Khanh-giáo lời Trung-thu Nhâm-thán thì rõ thấy.

Lời tiêu-din này biên  
Tại Thủ-nhân, tháng 2 Nhâm-ngo.  
(Mar 1942)

Kiếp-Thiên: Văn-Pháp-Quán,

Cao-Quynh-Dien

Dai Dao Tram Ky Pho Do  
Hiep Chien Dai  
Van Phap Quan.

Trung-Thu Linh-Mong.

Đao kỵ ba sáng tạo.

Năm thứ tám hàn sang.

Khói hương bay ngui-ngút chốn rùng thẳm,  
Mùi cúc dướm nực-nồng miêng Thành địa.

Thanh bạch rõ màu bảy véc.<sup>(1)</sup>

Ánh quang-nga chiều-diệu cảnh thiên nhiên,

Đô vàng pha sắc Tân-vân.

Ngàn tinh-dấu điểm-tô bầu thế giới.

Tầm hưởng vây tòa Bác-quái.

Bốn phương chiều khách cùu-lưu.

Nghi phản ta:

Vai mồi gánh thế-tinh.

Thú vui miêng sảng-giã.

Giوم thần-huệ, mướn vét tan lồng-vân-ám,

Nơi hiền-xia, giải-y-lại, đồng-lâm cùng đối bạn hiền-quang-ném  
gánh-bồng-tang,

Nước-nhanh-dương, vùng-chang-rủi-khách-trần-ai,

Ngõi-rừng-trước, ơng-đạo-nhà, hiệp-hí với vài tri-kỷ-dân-dù  
đoàn-sanh-chứng.

Bồi-rửa-cho-nên

(1) Tay-Ninh.

Bài rìa cho nén:

Thay thanh mao, thô dòn cắt gánh,

Dời thảo hài, hanh đức trâu long.

Tiến bộ định, vì da dời no, cũng vui thú nau sòng;

Về cõi thô, đâu thân ám-lanh vẫn gìn long son sắc.

Quyết da một lợn thò trời đất.

Dung tâm nhiệt-thành đem hiến cho chúng sanh-linh,

Gìn long đòn gai dựng non sòng.

Lau giuong tri-huệ quyết lâu-soi báu Võ-trụ.

Vì vậy mà

Dời lúc, vậy dời ban để thi ngâm cảnh, trau tria long phàm-tục,

Ghe phen, trời năm cung thúc dạ buồn dời, khêu giờ giuong đồ quyết

Một đêm kia:

Giuong lung-quang luôn đất-dồ.

Giọng chung-dài nghe thấp-thoán.

Canh càng khuya, đêm càng thăm, nỗi tinh-thất mờ-màng  
giác hồn say đưa phách đến non Vũ,

Tối thêm lặng, cảnh thêm êm, ngon thanh phong phuông phất  
hơi dòn-án diệu hồn về đánh thoát.

Chuột thấy: Chát-ngắt dương che vong-cát,

Điếc-dà liêu đồ vân dài,

Dương như Non-Thái đưa kè,

Chẳng khác Đồng-Lai đem lại

Tribe mắt tua bá long trăm còi, nái loạn sỉ, nái phung  
mùa, cành nguy-nga, càng ngán lai càng xinh.

Bia minh xen hoa thảo muôn chòm, nái xuc nő, nái xem  
đom, màu rết rõ, thêm nhìa càng thêm đẹp.

Măng hóng lung thản gies tiếng nhạc,  
Lóng du-duong như nhạc trời khúc bài hoàng,  
Nái hay hòn-tục lat Non-Tiên.  
Nói thành tinh thoát lai gấp trang Nữ Sĩ.

Ta nghĩ rằng :

Nếu chẳng phen ngồi Tây-tú,  
Lóng là mặt khách Luylinh-châu,  
Đại-sen cuộn gói chồn thâu,  
Nét-liều khoe ngàn ngọc rang.

Đi-dung diêu-dàng cột-cách, nét phong-lưu đầu  
nhường khách tú-vào,

Tối-lui yêu-diêu-nghi-dung, quòng thông-tuệ gán  
khác người tràn-thé.

Ta khi ấy :

Via mừng via sô.

Nái nhỏ nái quén.

U s hòn chưa nhỏ dặng dạn hinh,  
Ngo-ngoán phách có dặm tuong tiên túc.

Thoát nghe....

Chóat nghe

Người dẽ tiếng, chào mừng Cao Liêng Tú, đã hờn lâu  
mối tang mắt trưởng huynh,

Cá dinh chừng, may mỉa Khôn Tiên nương, nên với và  
đáp mong ôn hiền muôn.

Thát là: Sầu hụt phùng cam vồ.

Tha hương ngọt cỏ tri.

Gặm lai Kẽ vồ duyên, trót muôn chung cũng khó gấp das màu,

Người hưu hành, trong một kiếp vẫn đất truyền cỏ nhiệm

Nên ta mời tiếp rằng:

Ôn tri ngọt, công lao khách khai cỏ tú baô,

Nghĩa cỏ giao, duoc soi đường dẫn bắc những ngày

Gấp mặt dây vân thát quá may.

Xin lòng doái thương nhau chỉ dẫn.

Người bên đáp lại

Trường nào nhiệt xem đà kê cản,

Cuộc tang thương ngãnh lai khôn xa,

Khách mang chen lấn bắc phòn hoa,

Người luôn nhắng mong mai phú quý.

Đời sô súc nên chen nên lấn.

Thé muốn hòn toan giục loạn giành,

Mạnh thi cây súc cường tranh,

Khôn lạy dung tai hiếp bức.

Não biết nhìn nhau đồng-loại,

Chẳng còn giữ chút thương-tâm.

Kiếp chay-e không tránh khỏi nạn chiến-tranh,

Thời thế gầm dã dành vui con loan biền.

Toan bão-boc lây doan con dai, Trời sớm khai hành-giao dân-duong  
Muôn dác-dùi phải bước trêng ngày, Hết kịp mõ chòn truyền tao khách.

\* \* \*

Hien-huynh ngành lai dò mà coi !

Bấy nǎn Dao mõ;

Bà lược Trời khai.

Thê-mà: Non sông đã lở, bờ-dập chẳng một ai,

Nhân-vật hâu-xiêu, đồ-nàng chưa mày-mắt.

Tiền-mười vốn khâm-thùa ngọc-sắc, tân-pháp vàng-thùa  
linh-gieo-truyền;

Hien-huynh tua ghi nhó lòi-vàng, cõ-mát kha-gìn  
lòng-kien-cõ.

Suy kiêm-nghiêm-cõ,

Lãi-cứu sán-tan.

Dầu-chi-cũng-có-bóng-Hồng,

Chó-või-sánh-so-đéc-bạc.

Triệu-triều-vai-mang-sanh-chung,

Nắng-hoàng-dầu-dời-khuôn-linh.

Chi-de-nhứt-huât-dinh-ninh,

Bút-hà-năm-vân-lưu-hiển.

Thi rằng.....

Thi rắng:

Nhe bước nhàn du dã vĩ hùng,  
Tay nắm Việt dâm non sông.  
Chùa về đất Bắc dời Kiên khuyết,  
Ngọc rắng thành Nam chúc ái đồng.  
Mỗi lời dài vẫn mời tri si,  
Đón đường Hồng Lạc đặc anh phong;  
Đông đảo quen thu mời chiều ngầm,  
Hồi khách tao nhàn có mảng nồng.

Em vẫn rõ ý hiền huynh:

Nơi Thành trước long chàng quang mao lù xít xát  
mưa sau hù dau lá.

Dời Hiền xưa, da khôn nài lùn cõ xõ ro  
gió trước lột hiền tranh.

Hàng tám ghi chũ thành bàn.

Chàng ý bốn màu trước phủ.

Tay trắng dần diu trăm họ.

Long son rắng chói một màu:

Vây mời trường phu.

Ay là quân tử.

Thôi thôi! Lời cản kẽ, nói Thành địa hiền huynh tua chũ da,

Khánh dục thâu, chén Điều tri tiền muối phản hồi cung

Kia xa đưa tiếng hát trời không trung.

No chúc ruột cảnh hoan sè kè cản.

Lui bước long người dừng thăng,  
Xay lingers ý khách không đánh,  
Đường như thường kẽ phiêu linh.  
Khói với không ai nâng đỡ.

Bà khi ấy :

Vìa muôn nghiêng mình thi le,  
Bồng nhiên thức giấc mộng hồ.

Nhưn mùi hương, mùi đường phát phô, hương bay ngao ngát tua mang  
Res hơi nhạc, tai như vần vần, nhạc còn long nghe bên cạnh.

Ngò ngắn nưa say nưa tinh,

Dây ngồi vừa nghỉ vừa suy.

Khói gót, hãi bước lai tây hiên,

Chinh dao phục day về Bắc khuyết.

Dầu vong bài mong ơn Thương Đế,

Maieng làm dâm trước ánh Dầu Tinh.

May cản khôn xony lần khi ăn đường,

Tảng nhứt quyết chuyên luân phiền tiêu tịch.

Chú ta mới :

Vào khao-xá gần-ghi bao sú-tích,

Zin án-van ss lược máy kij chưởng.

Sác-không, khong-sác nghĩ cùng là đường,

Hui-thết, thiết-hu truyền u hậu thế.

Làm tại Bayinh.  
Trung thu năm Kỷ Nhâm  
Thán 1932.

Cao Quynh Phieu

Dai Dao Tam Ký Phổ Độ



Hiệp Thiên Đầu  
Văn Pháp Quán.

Thiên-Nhân

Nếu muôn can-giải về Thiên-Nhân là một vấn đề rất nǎn  
huyện-bí' nhien-mau, thi-thật là hiện ngày nay, mới dai-dao  
Tam-ký mới nǎn mươi hai tuổi, nghĩ-tên sự học biết của ban đia  
chung ta hiện giờ, cũng chưa có ai tuое thau-dao nhung den  
mây-mùng thường-thúc của Dao-thay, có lẽ-tâu-dám-de-tâm  
nghiên-cứu tâm-tòâ trong cái tôn-chi' rất tham-u cao-thường  
là Thiên-Nhân ay' cho tuoce.

Bởi' có tên tham-u huyền-bí' trong ay', nên buổi-khìn-kha  
mới Dai Dao, Đặng Chi-Ton chỉ-giao cho năm ba vị-huống-trao  
phai' ve' Thiên-Nhân mà-thì' Chi-Ton.

Nghe-day đều-là-lòng-như-thé, buồn-nó-ank-em chung-tori  
vì-nóng-đi-bết, nên cầu-hoc cho thau-hieu-cai-lý-nhien-mau  
thuong-su-thì' Thiên-Nhân. Đặng Chi-Ton day-rang:

Thần-thi-chu-tâm,

Lưỡng-quang-chu-tê,

Quang-thi-Thân,

Thần-thi-Thiên.

Thiên-giả-hqa-gia.

Ôi-thời! Vừa-đoe qua-may' cau-van-ay', thi-ca-may' anh-em  
chung-tori đều-trien-tau-roi-ic, khong-tim-hieu-tiec-mot-may-nao-het  
thay-bi'

Thay đều đẽ mắt liếc chung nhau, hinh như ngó ngáo.

Thay vay Chi-Tôn cùi... rồi dạy tiếp rắng:

"Vì các con hỏi đến, Thay cứ chi giao ngay, chờ Thay vẫn  
biết rắng hiện nay, các con chẳng thể nào thâu hiếu cho đâu  
"Vậy các con cứ ghi nhớ mấy lời của Thay đã dạy trong bài  
"văn này, rồi chúng nào các con phảng được mồi huyền vi của  
"Đạo, lần lần các con sẽ tự nhiên tìm hiếu được chúc it."

"Hiện giờ, đâu cho Thay có để hết công trình chi giải cho  
"các con, thi gán lại, đã luôn công Thay, mà bài còn làm  
"cho các con thêm bối rối tâm thần, hóa ra đều vô ích mà chỉ  
lruân nói bấy nhiêu lời, xin Cô bác anh chị thử nghĩ con  
cái lẽ nhiệm mầu của Thiên-Nhân là bao nã! Nhưng hiện nay  
tôi nghĩ rắng: Mọi người đã nhập vào hàng môn đệ của  
Chi-Tôn đều về Thiên-Nhân mà Kinh-thờ-tung-bài triết không  
nay đã trót 12 năm, lại nữa, Thiên-Nhân vẫn là cái hình thù  
của Đạo, mà cũng là cái tôn chí cao-thâm của Sư tu,  
nếu chẳng sớm phô bày chúc it sự nhiệm mầu trong ấy,  
thì Sư-thờ Kinh và phuông tu-hành của người trong Đạo Đạo  
tính ra hiện nay đã ngoài triều mòn sauh, có thể nào mong  
mồi đến dù đã giáo, mà phong tú minh đểрон tâm vui  
Đạo cho đâu, mà cũng chẳng thể nào hiếu biết được đường  
Tiền nêu Thật là nỗi nào mà để bắc cho trung. Đã vậy  
lại còn e nỗi, vì cái taub mò-hò mà bia-dát ra những đều  
phi-lý di-doan, làm cho ban Đạo them lâm lao, thi con co' cho  
là thấp hèn cho nên Đại Đạo hơn nã.

Tuy nghĩ như thế, nên tôi dùng dịp hiện nay đã có thời giao  
và có tinh thần tràn đầy lòng hiếu mến, cũng nên thêm ra  
giữa ~~đèo~~<sup>đèo</sup> giài bay, tuy theo sự biết của tôi, mong nói Cố Bá  
Anh chỉ nghe lác, rồi lán hở chung ta phảng chung cái mồi  
huyền bí thầm diệu này mà nghiên cứu đến sự thâm biết trong  
rãnh ~~đèo~~<sup>đèo</sup> Thiên Nhàn ấy. Trong một thời gian sẽ tới.

Sự giài giài của tôi ngày nay, tuy không đáng gọi là  
một bài triết học, nhưng cũng là một phương mưu trong Dao pháp  
cô le<sup>lè</sup> khi cũng có thể giúp ích cho Trung Dao, risult là những  
trang quang-kien ta-van, do nỗi tư-não thông-minh, phảng chua  
cái ngon-nghĩa mà tóm-tóm cho thấu-hiểu tên người cõi  
gains<sup>lại</sup> cũng là nỗi đùi-chẳng phải là vô-ích vậy.

Thiên-Nhàn, tuy là chí-lòn day ta về ra mà không kinh chí-lòn  
nhưng lại có day treo một ngọn đèn gọi là Thiên-Dang, để chiếu rọi  
vào Thiên-Nhàn, tức là Thành-y Chí-lòn muốn trang-thái cái  
nguồn-cội của sự sang-siết thông-minh gọi là Anh-Thái-cuối,  
vốn từ buôn-khai-Thiên. Chí-lòn đã phân định: Nhứt khi hú vò  
chia tòi ra gọi là <sup>thay</sup>autong-nghi, xe hú ra gọi là sauk-tui-truong, rồi  
lại phân tòi ra gọi là biến Bá-quai.

Bá-quai vẫn là tam-taung-hao-quang gọi là Bá-phân-chia-hòi

Phát-hòi      Tien-hòi

Thanh-hòi      Thien-hòi

Nhìn-hòi      Cam-thi cõi-trung-hòi.

Thao-moc-hòi và Vat-chat-hòi.

vì đó nên Chi-Tôn chỉ giải hai câu đối này:

Bac-pham chon-hon ta-thi-giai, hoa-chung-sanh, van-vat  
luu-hinh-tung-thi Dao.

Quai-hao bac-ai-tinh-can-khon, phan-dau-phap-nhat-Thien  
phi-tuong-khi-ky-tam.

số giải rắng:

Tâm bắc linh hồn gãy nón cõi đối, biến thành chunganh  
là muôn vật có hình đổi theo ý đồng Cõi-Tạo,

Anh sangACION lanh trinh an võ-tru, tất bay-ngoèi-thí.  
do một tảng vò cùm phản đối nời cõi-long.

\*\*\*

Vậy thi-Bac Quai vốn là tam-hao-quang, tuy si cao-ha  
mà định phản ngoèi-thí ra tam-bắc, cho nên Chi-Tôn mới  
là Bac-pham chon-hon. Hết-ta có chia ra tư-bắc thi-tác-nhiên  
phai có tăng-cấp thường-ha khác nhau:

Thát-hon khác hon Tiên-hon

Tiên-hon .. . Thát-hon

Thát-hon .. . Thán-hon

Thán-hon khác hon, thông-minh hiếu-biết hơn Nhơn-hon

Tù-bac-pham Thát-Tiên-Thán, ta không nén luân-te  
si cao-ha, vì ta là bac-nguồn, ta từ-biết rắng thấp-thời-hon  
thi-không-le ta giảm vượt bac-luân-bien-te, si cao-tháp-của  
các bac-truong-thuong-äi, chúng thoát-giai qua đê-nhon-hon  
tối-moti-giam-luân: Lời-nghìn-vân-cao-kien-hon, thông-minh  
hơn Cam-thú-còn-trung.

Cảm-thú còn trung-hơn hiếu-biết hơn Thảo-mộc và Kinh-chát hơn  
là sự rõ-thay biến-nhiên, còn có ai nói thế này mà chẳng nhìn biết  
Sự cao-ha về bắc-phẩm tâng-tinh-phẩm trong Bác-quái vân-da  
theo lối công-binh của Chi-tôn, nói luật Tán-hoa. Đề-laji-tat-hauq  
phẩm tuy theo sự quang-minh nói linh-tâm của van-vật ta hủ-mork  
krau-luyen, gọi là Tu, mà dào-tao ra hàng-phẩm ấy.

Nếu muốn rõ-thay về sự cao-ha của bắc-phẩm, thi không  
còn chi hơn cho bằng, ta tìm hiều về ngõi-thú của nhân-loại,  
vì chúng ta, tuy cũng đồng-dùng chun-hauq, nhưng trong đây  
vẫn chia ra ba bắc-khai-hauq-tanh-nhau:

Nguyên-nhân. Quy-nhân và Hoa-nhân.

Với sự nghe-thay-nhau, dù làm cho dễ-phân-biết, biết-triết  
đồng-cấp-và-nhau, nên mti <sup>về-tinh-spit-nhau</sup> đế-ý kinh-nhau, nhưng nhau, gai-kinh  
yêu-triông-nhau, làm cho Cố-dot-yen-tinh. Ý là thuận-theo-luat  
công-binh thiêng-liêng của Chi-tôn là qui-tinh.

Trái-lại, nếu nhân-sauh đã hiếu-biết đồng-nhau, lại sành-long  
đó-kỵ, khi-re-nhau, tức là phân-khai Dao-quyen, lại làm cho  
Cố-dot-biến-sanh-boon-lac.

Nói-kom-tac là van-vật không thể nào dâú-diêm hàng-bao  
thiêng-liêng của mình đồng-là do nói chon-hon là qui-tinh rồi, thi-le  
tự-nhiên nói linh-tâm ta, nó lò-bay ra trong tánh-cách cù-chí-ta  
(Tâm-trung xuát-hình ủ-ngoại) rồi lại cũng do nói linh-tâm quang-sau  
mà kẽ-khai-trong-thay hiếu-biết-triết bắc-phẩm của ta.

Điêm linh-quang ấy gọi là Thân-luong-tâm (la conscience) mà  
Thân-luong-tâm vốn vô-hình và ẩn-nết nên gọi là Thân-phi-tuong, theo  
nhi

nhiều câu văn: "Quái hào báu sù tinh canh khôn, phản đặng phay  
nhết Thần phi thường tri kỷ tâm".

Tử hiếu biết thông minh sang suốt, nhả hay, tinh giòn của  
người vật vốn không phải do nói cắp con mắt phàm của ta  
đường mang dưới chon-mày này mà ra đâu! Hai con mắt này  
duy có ngo-xem cho thấy vật mà thôi, cho nên Chi-Tôn mới nói:  
"Lưỡng quang chư té", còn sự tinh doat hay dỗ tháp cao vẫn do  
nói con mắt mâu-nhiệm của ta, cho nên Chi-Tôn mới nói rắng:  
"Nhân thi chư tâm". Con mắt ấy vẫn và vi phi thường. Ấy là ngon-  
ngành để cho ran-vật tu-luyện hâu phảng đường vào người cõi  
của Đạo vậy! Người đời lại gọi là Huệ-nhan, có kẻ lao thấy  
người nào trắc khôn, khéo thông minh, hí ngó đến ái gì, thì đã  
hiểu biết mau le, lại gọi rắng: người ấy có con mắt tinh đời.  
Mà con mắt tinh đời ấy hằng thật là không phải cắp phàm nhân  
này, vốn trước kia, Chi-Tôn đã tuỳ nói Sứ quang minh cao, ha mà  
định phản đặng cắp riêng cho người vật, rồi cũng do nói huệ-  
nhán mà người đê tam trau-luyện gọi là tu cho quang minh  
hòn nưa, nên người mới doat vi Thần-thaul-Tien. Phải như cái  
đặng ta đã nêu kinh trên Bác Quái-Dai, nà là Đức Phật  
Liacamonne, Đức Thái-Thường Lão-quán, Đức Văn-xuyên Không-thánh  
vân-vân và vân-vân.

Luân-giải như thế, thi chẳng phải là duy có người ta nhập  
vào Dai-Dao Tam-Ký mới trong thế Thiếu-Nhan mà thôi, dẫu cho  
người ngoài ta, chẳng luân là dân sauh nibe nào, thế giới nào, bao  
khum cõi Càn-khôn, tam phán chon-hòn đều có mang năng sít trong

Trong thô Thiên Nhàn nói minh, tron trong trau dồi Diem linh của minh  
cho quang minh mà toat ngòi vi cao hhn cù thay, huong lúa ta  
ai nói the trung nay giàm tu minh tuong ræng trinh khon.

Theo thường tình của người thi, con cò ai là chung tu biết  
ræng: Cáp pham nhän của người tuong mang dior chon may nay  
duy co' tè ngo' xem cho thay vat ma thi, chò tu hiu bit  
linh dien te chü tam duih doat: hoac noi træng noi ten, hoac  
ræng tot ræng xai, hoac noi lon noi nho, hoac dinh thay duil ca  
chi chi va chi chi, thi van cua than phi tuong tuc la dien hiep quang  
cua người suy nghĩ, lieu luong, trinh doat roi tri nao trien khien  
cho mieng noi, hoac tay lam ra ma thi; ma cung do noi du  
thua hanh cao thap ay nen viet nroc tang cap  
ve le hiu ngu cua nhau noi tinh than.

### Thi dù nhé:

Hai người thô ve, mỗi người vẫn co' tòi mắt, cù hai đều vè  
một kiểu, nhưng rõt cuoc lai thi ta trong thay một khéo một trung  
Luân cho dung lý, thi cù hai đều đc bón mắt giống nhau, trong  
vào một cảnh thiên nhiên của Tao vật mà đò theo. tuy sú xem thay  
vẫn như nhau, nhưng vì sú cao-ha cùa tinh-thần khác nhau, nên  
sú chü-dinh phai khác hæng. Như the lai dù hiu ræng cai hay đò  
cùa người chưa phai là do nòi cáp pham nhän nay, mà lai là từ nòi  
sóng tòi cùa nhan que.

Trong hang Bai-fi, những ri tòi Dao-tao Phi có hiu nay,  
cung chí dung nòi Hué-nhan, quang minh <sup>dung da</sup> & lán lược tam-toa trong  
tinh-phong, đò theo kiểu vò Phi-tieu cùa Tao-cong, từ uia tên nay  
mới đặc phap, ay cung do sú cao-hiep cùa Linh-tam mà ra.

Lưu qua nhũng cái mây-mùa của đời, về từ học-hồi,  
kết sang da-nuôi-tâm, hoặc trong khi dom-thay-nuôi.  
Ta biết được kí-hen-nuôi-quí, nào là thi-cách-ân-mặc, nuôi  
thi-cù-chí-toan-trang. Kí-lai-thờ-hen-tháp-van-van  
nó-tóm-lại-là-cả-bí-lập-thân-của-nuôi, dẫu-nên-dẫu-kì-cùng  
đều-do-noi-con-mắt-huyền-vi-vô-ảnh-mà-biển-ra-cá-thay.

Nếu-muốn-giải-them cho rõ-thay-nhưng-deu-ta-chu-trinh  
của-nuôi-đòi-la-nó-Thần-phì-thuong, thi ta-nêu-suy-nghi-dey  
nhưng-bac-thuong-thí, có-lam-trang-ngoài-noi-tinh-phong-mà  
toan-biet-duo-viec-xa-xui-ngàn-dám, hoặc-thán-hieu-ván-mang  
tương-lai-của-đòi, nào-là-thuong-thong-Thien-ván, nào-là-ha-toat  
di-ly, là-những-deu-khong-tang-thay-noi-pham-nhān, thi-dung  
nó-nào-tìm-biết-những-le-cao-biển-ai, nếu-chẳng-phai-do-nó  
Hai-những-chí-linh-của-các-bac-thuong-thí-hi-thu

\* \* \*

Ay-øy. Tuy-Thien-Nhān-gọi-là-mặt-Trời, nhưng-trời-đã-lưu-giá  
that-nguia-là-Đinh-Sáng-khon-lanh-của-Dáng-Chí-Tòn-đã-phân-chia  
ra-tử-mây-mùa-mà-lập-thanh-tâm-phạm-chon-hòn. Rึng-về  
bắc-phạm-của-chúng-ta-là-loài-nuôi-deu-đang-rào-hàng-thé-ván  
trong-Bắc-Quái, Dáng-Chí-Tòn-bang-cho-ta-mỗi-nuôi-một-hai-sóng  
nói-minh-gọi-là-Thần-lương-tâm (La-conscience) cốt-yêu-de-chu-trinh  
giữ-gìn-phạm-hanh-nuôi-của-ta

Thi-dù-như:

Trong-lúc-nào-ta-ta-làm-triếc-deu-lanh-tỏi-với-van-vít, hoặc  
cứu-vít-nuôi-nghèo-kho, hoặc-nóng-đò-hè-doc-có. Ay-là-những  
vico-ta-thuâ-hanh-theo-Thần-lương-tâm-chu-trinh.

Dâ̄ hāo cō̄ng lāi tìn cù̄a, l̄i thī-lú̄c ta v̄i nhâ̄ nḡi nḡi taȳ  
 Sâ̄ hāo tìn aȳ thī-būn̄, trai lai, trong lú̄c diem̄-tinh̄, ta lai lonḡ-  
 nghe, d̄iòng nh̄irai ḡi nh̄o lonḡ ta trī-khoan̄, t̄i hành n̄, l̄an̄-ch̄  
 ta vui v̄e h̄am hoan̄, lonḡ manḡ khap̄ kh̄ī. Aȳ là sâ̄ thī-nhâ̄n b̄ī-dīc  
 rát phi-hap̄ r̄i l̄ē thī-nhâ̄n, n̄en Trời-đèn ch̄ang-rủi giò̄ h̄ong-ān̄  
 v̄ī lonḡ ta mà̄ khuȳen̄-diem̄.

Trái-Lai, nếu, khi nào ta tâ̄-l̄i taȳ làm-điều-chi-hiep̄-taȳ-nḡi-vit̄  
 t̄ī-taul̄-l̄ī-tâat̄-l̄ī-quyen̄. Aȳ là-lú̄i tâin-thâin̄ ta bâi-trī, v̄ī-ta  
 duc-vonḡ, n̄en Tâ-quyen̄-thūa-h̄ū-câm-trâ̄ cho ta làm-vīc-quaȳ.

Dâ̄-hiep̄-tròc-nḡi, lâi-thâin̄-đioc-cù̄a, l̄i thī-lú̄c ta v̄i nhâ̄,  
 nḡi-đèn̄-tù̄-tâc-lòi aȳ, phâi-vui-v̄e-hūi-cut̄ī, song-trai-lai, trong  
 côn-tinh-truònḡ, ta lai lonḡ-nghe d̄iòng-nh̄i ai-khuâ̄-đóng-tâm-ta  
 nhâ̄c-tâ̄-lê̄-sai-tô̄t, t̄ī-chuȳen-lac-lâin̄-mâ̄-khoâ̄t-nâ̄y-la-lâin̄  
 cho cā-thâin̄-kinh ta đē-lay-chuȳen̄-hoan̄-hô̄t. Aȳ-l̄ō-đīu-tâin̄-hâ̄-  
 bai-nhâ̄n̄, mât-hết-phâin̄-hanh-cù̄a-nḡi-trí-là-phâin̄-khâc-v̄ī  
 l̄ē-Thī-nhâ̄n̄, n̄en Trời-đèn̄-kiêm̄-diem̄-tâ̄-mâ̄-hâin̄-phat̄.

Bò̄-tâ̄-nâ̄-Đāng-Chi-Tôn-thuònḡ hay-chi-giáo-cho ta-râ̄nḡ:  
 "Châ̄y-hàng-s̄-bên-các-con-mâ̄-nhâ̄c-nhô̄-diêu-dâc-các-con.

lâ̄-dâ̄nḡ aȳ, lâi-cunḡ-do-nâ̄-tô-mâ̄-cô-cân̄ "Khút-Thân-phí-tuồnḡ-tâ̄-ký-kâm̄

Cô-Tân-hoa - Khi-thé, lâ̄-duy-cô-pieng-luân-v̄i-Linh-quang-cù̄a-nhâ̄n-phâin̄  
 mâ̄-thô̄i, Dưới-hàng-bâc-cù̄a-nhâ̄n-loai, chung ta-vâin̄-còn-toàn-đem̄-  
 thâp-thô̄i-hīn ta-lâ̄-câm-thú-côn-truònḡ. Thảo-mà̄-vâi-Vât-châit̄.

Mỗi-vâi-loai-cunḡ-đē-cô-một-diem̄-quang-nâ̄i-minh̄, nhưng-lâ̄-lô̄-  
 hòn-nhâ̄n-loai, n̄en-tâ̄-hiêu-biết-vâin̄-kém-rix̄-hòn-ta. Chung-m̄

sẽ lân hối trau luyện cho chồn hòn được quang minh hơn, chúng nào chồn hòn được sang láng, hiếu biêt, phù hợp với taub người, chúng nó mới được chen vào mà đụng chúng hàng với nhau loại, là luật công bình của Chi Tôn để qui định. Do theo hàng phẩm, vật chất tuy có Tân hoá bước lên hàng Thảo mộc, Thảo mộc bước lên côn trùng cầm thú, cầm thú tân bước chen vào nhau loại, cũng như chúng ta là loài người nếu để chí tâm trau dồi luyện tập, hé Diêm linh tam sáu kiếp bắc nào trong hàng Thần Thành Tiên Phật, thi tác nhiên Chi Tôn sẽ lấy Luật công bình thiêng liêng mà bố vào hàng phẩm ấy.

\* \*

Tổng-luận.— Vấn đề Thiên-Nhân, đã là Tôn-chi của Dao, lại là cội nguồn của Pháp, nên quả thật là thâm-u huyền-bí. Nhưng đâu cao-siêu thế nào, nhưng bậc Vị-nhân, nhưng Trang-thương-Hai cũng ta chon-biết rõ, duy con có doan thiên-niên em-ít, phần nhiều chưa được thấu-hiểu, nên cần phải viền dù-le, làm lược thi-nói xa cho ta chón gân, làm cho lời giảng giải có hơi bao-hàm đường nhủ muôn tè lời. Chúng có can-phản nhủ thế, lời giải tóm-tắt về mày câu văn sau này mới được rõ ràng cản-hiểu hơn.

Tóm-tắt lại: Thiên-Nhân nghĩa là Mắt-Trời, chúng ta đã tr匡ing lên mà thờ-tượng, lại có một ngọn Thiên-Daung treo dọc ngay Thiên-Nhân, tức là trang-thái Nguồn-cội của Dao, vẫn là cái Ánh-Sáng-tròn-lành chí-linh của Trời gọi là Ánh-Thái-đè, gióng sang nêu lên trên cao rồi nói cõi tuyệt-đời là Cao-Dài, để cho ta nói theo về Ánh-linh ấy mà lân-trau Ánh-Quang-minh của ta.

Theo dưới Thiên-Nhân ngày hằng giữa, thế-hình các-tổng

Thích-ca-mu-ni ..... Phật

Lý-Thái-Bach ..... Tiên

Jesus Christ ..... Thánh

Khương-Thái-công ..... Thần

sắp-theo ngời-thú, tức là the-bay-công-tran-luyen theo-giường-sang  
trên-kia mà-tất-dao-pháp-vết-tuy-sử cao-hà, Chi-Tôn-truth-vì-như-thê  
là-tập-nát-thang-cho-nhân-sau-thí-biết-tổng-cấp, hàn-nói-theo  
giường-tang-kia mà-tran-luyen Dao-pháp, trung-tổng-cấp nò-mà-de  
khiết-thù-nát-tháp-lân-tên-nói-cao. Ấy là-trang-thai Cứu-Khung-dei-rây

Trong-thần-thì-chung-ta, mỗi-người-deu-có-một-chìn-hòn-đò-nói  
Anh-Thái-cực-mà-ra, ròn-là-khán-hue-de-chu-long-ta-goi-là-Thần-  
Lưỡng-Tâm (la conscience) cho-nén-tổng-Chi-Tôn-mới-nói-rằng:

Nhân-thì-chu-tâm,

do-theo-câu: Quái-hào-bác-ai-tinh-Cai-khon, phán-tổng-pháp, nhứt  
Thần-phi-tuong-tri-kỷ-tâm.

Mỗi-người-trong-chung-ta-deu-có-một-cấp-pham-nhân-de-ngo-rây  
nhưng-hiều-tang-kien, vô-ý-thức, duy-có-thí-chó-chang-hiều-biết  
chi-điều, song-có-rhõ-nói-tây-tom-góp-vật-lieu-dem-vào-Huệ-tâm  
cho-nén-Chi-Tôn-goi-là

Lưỡng-quang-chu-tê,

Tuong-tô-như-cái-kieu-dau-may-chup-hinh-goi-la-objectif-vay.

Nhờ-khi-cấp-pham-nhân-ta-tâ-xem-thí-vật-chi-rõi-thi-  
giao-phó-lai-cho-Huệ-tâm-tím-hiểu. Nhân-huệ-lai-tuy-sử-sang-suốt.  
tức-là-Lưỡng-Năng-của-ta-tâ-dời-tran-má-nguiem-sét-trinh-dot.

Vậy

Tay thi-sử chia tinh ra lè dở hay cẩn thay ấy, vẫn là do nhì  
Điểm linh quang của Huệ-tâm gọi là Thần (Hàn-quang) cho nên  
Chi-Tôn mới nói:

## Quang-thi-Thần.

Điểm linh quang trong chơn-hồn ta vốn nói ánh thai của  
của Chi-Tôn mà ra, lại gọi là Thần của luồng tâm ta, thí-tác  
nhien Thần ấy là một mây tang của Trời; cho nên Chi-Tôn mới nói  
Thần-thi-Đại-nhiên.

## Thiên-giả Ngã-giả.

Theo ý riêng của Văn-pháp thi cau văn-nâng có ý nghĩa rằng là  
Chi-Tôn muốn cho chúng taak biết rằng: Trời chính là ngoại-vị,  
nên câu kết của bài văn ngoại-nói: Thiên-giả Ngã-giả nghĩa là  
Trời-ay là Ta-vị. Thường cũng có làm người già-rằng: Trời-ray  
ta-vị. Vì trong tâm ta ta có <sup>một-mây-via</sup> nó, thí-tác-nhiên ta là Trời, song  
tốt hơn là ta nói: Trời có trong Tâm ta, cho khai-lối-làm-pham  
thường.

Mà cũng nì đó, nên đổi hàng nì câu: Khi nhau như khói-tâm,  
khi tâm-trắc-khi-Thiên, nghĩa là thi người vẫn là thi-tâm, mà thi-tâm  
trắc là thi-Trời, thí-lối-giải của người cũng có ý nghĩa-làm-Huống  
chi xưa kia, bắc thiên-triết-như Ông Khương-Tiết-ho-thiên cũng có  
lưu ngón lai cho đời về lý Thiền-tai-nhantâm, trong quyển Mười-Tâm  
bài cả thi-như-vậy.

Thiên thính tịch rõ âm.  
Huyền thường hả xá tâm,  
Phi cao diệu phi viễn,  
Đô chí tài nhân tâm.

Nghĩa là: Trời vẫn nghe lặng tanh.  
Không tiếng tâm chi hết,  
Duy có tháy khôn sanh,  
Không phuông tâm hả xá.  
Đom: chẳng phải là cao,  
Mà cũng không xa xát,  
Thất chung cao chung eo  
Chi sỏi lòng ta.

Lai có lời sang: Thiên tâm sanh nhết niêm  
Thiên tai tai giải tri,  
Thiên ác nhốt vô bão,  
Cân khôn tai hồn tú.

Nghĩa là: Lòng người vua vong trống.  
Trời đất đã biết lầm,  
Néu: Lanh dử không báo đáp ứng  
Trời đất ác có riêng.

Đây cũng nhớ nói từ bài ứng nhân tiên, thí trán biết xuất  
công bình của Chi Tôn, nên người mới gọi Trời là Hỗn Cảm cảm thông linh  
và lừa truyền trong sách cũ "Thiên đài vô tu: là sai trống lý vay".

Hưởng chí

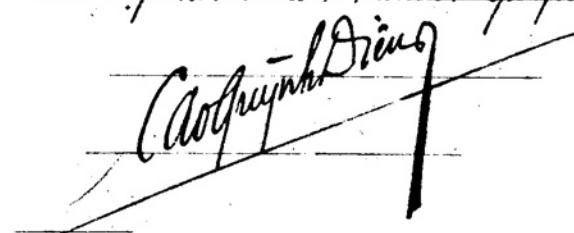
Hương chí, riêng phần ta đã chung đồng vào hàng mìn sau  
của Đại Đạo Tam Kỳ, lại còn rất nhận lời ấy là quan niệm,  
vì Đạo Chi Tôn ta có nói với ta rằng

"Tâm cái con rùa bay, lòng thi Thái Đa rõ thấu long  
các con rùi."

Ấy là lẽ thâm u mâu nhiệm trong sự của chúng ta  
kính thưa trân trọng Thiên Nhân. Vậy tôi xin nhắc lại một lần  
nữa rằng: Thiên Nhân vốn là Tôn Chí của A Đ T K 9 Đ.  
mà cũng vẫn là bí pháp của sư Tu hành từ bốn khai  
Thiên vây. Xin Cố bá Anh chí và chư Đạo hữu Nam Núi  
lường phái lưu ý.

Lâm tại Thảo Vá Hiển Cung, Tây Ninh, 19 Sept. 1936

Hiệp Thiên Đại: Văn Pháp Quán,

(Chữ ký) 

# Thiên-Nhân tiếp-giải

Sổ-luận về Phép hời-hiệp và Tù-suyễn Dao-Pháp.

Tiếp theo vần từ Thiên-Nhân, tôi tưởng cũng nên số-giải  
các chánh-tach đính theo tu-tu-hanh.

Vậy tôi xin nhắc trở-lại bài-văn của Đăng-Chi-Tôn-tâ  
chí-giás về Thiên-Nhân, đang bay-về cho người-tửng Dao-Pháp  
của Chi-Tôn biết rõ-một-mặt Thiên-Nhân của Ngọc-Hư-cung-tri  
tinh và-deu-cần-ich của Sứ-hời-hiệp.

Nhân-thi-chu-tâm.

Lương-Quang-chu-tâm.

Quang-thi-Thân,

Thân-thi-Thiên,

Thiên-gia-hoa-gia.

Còn nhứt là-câu "Thiên-gia-hoa-gia" nghĩa là-Trời-và-Ta-và  
Tôi-tưởng-khi-nói-trong-máy-cái-phuong-ngoan-của-các-thần-xưa  
và-bài-văn-của Ông-Thiều-Khuông-Tiết-cũng-đã-cho-ta-biết-rằng  
Mỗi-người-không-Chung-ta-tất-có-một-may-mung-sang-lang-của  
Anh.Thái.Các-vốn-là-của-Thời; cho-nên-hết-Chung-sau-hay-Dòng-loai  
thì-đã-luồng-hàng-tuồng-dời-với Chi-Tôn-hã-lời-thanh-giao  
của Chi-Tôn-tâ-day, mà-cũng-bởi-có-ây,nên Chi-Tôn-thường-hay  
nói-rằng: Thầy-là-các-con, Các-con-là-Thầy.

Đối lại hùng vĩ cao "Lòng người là lòng trời", lại cũng còn có cao Cõi người rồng; Tam huyền thành thiên là phải là làm.

Vì nếu phản động người huyễn khép nhau lại, thì sẽ nên một khói sương lung linh minh của Chi Tôn. Mà cũng vì vậy, nên Chi Tôn buộc chúng ta hối tiếc nhau, cho có sự chung trì nhối kềm mà bản tính trong mờ việc cho ít sai lầm.

Còn nhất là việc chúng của Đạo, trong hùng thường thua, chí xác Thiên phong có trách nhiệm lớn lao, nhưng trang trọng tên của Đạo Đạo nên ghi nhỏ lời dạy này của Chi Tôn, hứa gửi phản cho bát sứ tai lầm, dù việc lớn lao hay là nhỏ mọn, cũng vậy; hé giờ là việc Đạo, thi cũng nên mời nhóm nhau, chúng trì mà luận biện cho ra lẽ rồi sẽ thi hành, chờ chừng nên để riêng mình vào quyền Độc Tôn thi sai hùng vĩ Đạo luật Đã mang tội trời, lại làm hù việc, gây sự bất phục cho nhân tâm mà Hướng chí Chi Tôn lại còn có nói về Đạo quyền của chúng ta để tội phò cung Chi Tôn nữa. Cái Thành giáo như vậy:

"Trong Càn Khôn Thế giới duy có hai quyền mà thôi: Trên có quyền Chi Tôn của Thầy, dưới có quyền của Văn Linh Sách chúng. Các con Thầy đều đúng vào hùng Sách chúng."

Lời dạy này, Chi Tôn nói trước mặt Hồ phái; quyền Giáo Tông và Văn phái thi túc biết rồng: Dù cho bắc trời Đại Thiên phong trong Đại Đạo cũng đều chúng dung vào hùng Văn Linh Sách chúng cả Thầy vì ta là người, tức phải có tho sauh, hé tho sauh tức là Sách chúng. Nhưng ta cũng còn nên biết rồng: Tuy là cả Thầy đều chúng dung vào hùng Sách chúng là luận về quyền tương đối với Chi Tôn, chờ riêng phản ta, về chí trách Hùng phán của Đạo Đạo, ta cũng phải

Tiếng kinh nhau, nghe nhau mới phả hụt về Dao và Trung pháp và  
Lý nghĩa cas-hà của Chí Tôn Tả quí truh.

Trong cùn Thành giáo' nay - ta chí rõ ràng: Các con hụp đồng  
nhau lai húe là Thầy, vậy thi chung ta cũng nín thi bết ràng mới  
người trong chung ta ta có một Diem linh quang, tức là một mây  
sáng lung của Ánh Thái-euc, nhưng ta cũng cần rõ bết ràng cái  
mây sáng cuối của ta, dàn trau dồi trắc quang minh, cao bay xa chạy  
tất chung hòa người thế nào cũng duy có sáp chung đồng trong  
hung nhon-loai là báu thi nám của Phác-Quái. Trong tam phán  
chòn-hòn, thí-não ta duy có trung trên ba báu. Cùn thi có trung,  
Thảo mèo và Vật chất mà thi.

Nếu chung ta ta rõ bết khi thi, thi ta cần chài trú,  
trau dồi nhän-hue cho toát trắc linh quang tức là báu Dao,  
tuy to mà ta test n' Thành-Thanh-Tiên-Phát. Hết ta trau luyện  
Điem linh của ta trắc quang minh sao v' báu nào, thi ngoi vi áy  
đo nỗi do mà ta  
sáp ta toát trắc. Hướng chí tối ta giải bày về Phác-phán chòn-hòn  
nó, thi dàn cho ai cũng từ hiếu-pang: Thái có Điem linh quang  
sáng cuối thông minh hơn Thành-mùi đặc phán Tiên-Phát,  
hơn Thành-mùi đặc Thành-n' như thi thi ta cũng nén bết mì  
trau-luyện sao cho ta thon người, mì mong mòn tên Thành-v' trắc.

Đây là lời giải thêm về Điem linh Quang của khán loài phân-  
sa tam báu: Nguyện-nhin, Quí-nhin và Hoa-nhin, <sup>nón tông rồng thây</sup> <sup>trong</sup> có những  
người taub' khi khác phán, nao ta eù-chì, nai ta sò-hút. Khi  
cho hung <sup>thường</sup> Nguyễn Nhán hoc fo' bắt chước trắc.

Ay là

Ay là nhò nòi công tu-luyễn kia đã nhiều kiej,  
mà nhung người ay kia có ngòi vi Thân Thành niết Phật lâu kiej  
nay, hoặc vi tiền qua phai kiej thí tăng tra qua; hoặc vi thân án,  
nay phai tên đap bối, hoặc vi mang linh trai phai tên trai  
diêu chung, cho nên các bắc ay, tuy cung đồng mang pham thi  
nhui ta, song diem linh của <sup>nguyễn hán</sup> người vẫn còn quí y nguyên tú  
minh mẫn của Thân Thành Tiên Phật, từ bê chí trường tri nào  
người vẫn thông minh, học mệt biết anh, ngo vào đâu đều thấu  
hiểu đé, xa nghe sòng thay hơn chúng.

Như thí là do bờ luật công bình thường liêng của Chí Tôn,  
mà cung bờ kia nín trong trường đài:

Kê dô khó tròn lòn với người hay,

Kê ta không phuong giãnh người chauk,

Kê người khó lán lือ người kia,

Kê bèn rát phân biệt người trong,

Kê thiểu cản khó sanh bắc cao siêu,

nếu chẳng có sự công bình thường liêng của Chí Tôn, bờ đài có  
trác tú, mà tóm tặc lại, cái trác tú về pham cách thường liêng ay  
cung da nti sự quang minh của Huê Nhã mà biến tướng gọi là  
phong quang, mà rồi cũng kia nói Nhã huê hui thân ay, nên phan  
nhieu hang Nguyen nhien, he ta mat don den tau, dieu biêt phân tria  
bi thiết tên đài.

Vì vậy nên Chí Tôn có nói rằng:

"Ngoài biêt das biêt đài, tric là biêt người biêt ta, biêt thế biêt  
thi, rồi mới biêt sao là ẩn liếc tôn vong, biêt sao là định hui tài trọng

"mà có biết rày, rồi mới có biết sao là hồn ma then long, biết từ thế  
là tò chơi, truồng đời là bể khóc, biết thân nô lệ vẫn kiếp sống thu  
rồi mới có biết sao là nhục, sao là vinh mà day đỡ trên con đường  
đời tan thối"

Vậy thi xem hì hay biết ai' tên do nỗi tư lầm đời đao m.

\*\*\*

Nhiều ai là người biết tu, ta^ doat đặc khán huê quang minh  
phi, thi^ tu^ nhiên có con mắt tinh đời ay, hé^ ta^ có con mắt  
tinh thông ay^ rồi, ta^ để^ ý dom^ quanh bên ta^, tré^ nhiên ta^  
hỗn^ thái^ có^ lâm bia^ Phật^ Tiên^ Thanh^ Thần^ lân^ lòn^ theo ta^  
mà di^u dàn^ day^ dê^ ta^ . Các bie^ ay^ vẫn^ có^ mắt tia^ sang^ suốt^  
chi^u^ di^u^ trong^ hông^ tri^ tu^ong^ đing^, làm^ cho^ phong^ the^ ngon^  
nhé^ nhan^, lò^ bay^ vê^ thông^ minh^, thon^ chí^ che^ tên^ lò^ phô^ giao^  
nói^ của^ ngobi^, cung^ có^ vê^ thanh^ tao^ em^ di^u^ nua^ . Cho^ nén^  
hé^ ta^ tu^ong^ tên^ người^ thi^ ta^ để^ ý^ kính^ nhường^, ta^ nghe^ tang^  
người^ thi^ ta^ sành^ long^ yêu^ mến^ là^ như^ thế^ .

Dời^ lò^ không^ biết^ trang^ thai^ sú^ quang^ minh^ ay^ ra^ th^  
nà^, lai^ vê^ vி^ Phật^ hay^ là^ vி^ Tiên^ Thanh^ chi^, thi^ tiêm^ the^  
một^ vòng^ vang^ vang^ bao^ quanh^ cái^ tâu^, Suy^ gọi^ là^ chava^ .  
Có^ chich^ gọi^ là^ vòng^ Kim^ quang^, còn^ Añg^ Chi^ Tôn^ lai^ gọi^ là^  
vòng^ vă^ vி^ hay^ là^ vòng^ Minh^ chau^, để^ trang^ thai^ sú^ nà^ ca^  
của^ bắc^ ay^ tay^ dây^ đao^ đời^ là^ như^ thế^ .

## Tổng Luận.

Tóm tắt lại, các biến xưa đã doat đặc ngõi vị  
Thần Thành, Tiên Phật đều do nỗi niềm linh của người ta  
đãy công trau luyện cho ra quang minh mà đặc đáo, nếu  
ta muốn noi bước theo, thì để chí tâm học doi theo gương  
của các tăng Phật, Tiên Thành của chí Tôn là nêu nở  
Bát Quái Đài mà doi chidé. Cùn nhất là tìm biết sự hành  
tăng của các tăng ấy, trong buổi đường còn tại thế mà  
đòi theo túc là khôi sai trường lạc nở.

Nhưng to là cờ hành pháp và binh sau con cờ luyện Dao là trau luyện  
cho nhân huân quang minh là trắc nhất. Ấy là phương mâu  
của Dao Lão như là:

Luyện Cảnh hóa Khi!

Luyện Khi hiết Thần,

Hành Thần huân Hồi.

nguồn trang nói  
ngày 31/32 về Dao pháp nghĩa là ta <sup>nếu</sup> tu tâm dưỡng hành <sup>thì</sup> tu <sup>không</sup> kết <sup>không</sup> khai <sup>không</sup> phái <sup>không</sup> trinh.  
Khiết; Khi-nao <sup>không</sup> kết <sup>không</sup> taint <sup>không</sup> trung man dat, tức là <sup>không</sup> kết <sup>không</sup> khai <sup>không</sup> phái <sup>không</sup> trinh. Thần  
Thần dù <sup>không</sup> lưỡng nồng rồi thi Thần có thể xông pha ngàn dặm  
trong nháy mắt, dẫu cho việc bón lao của Càn Khôn <sup>nguồn</sup> <sup>thần</sup>  
cùng tìm biết trắc gọi là Hành Thần huân Hồi, chẳng khác nào  
các nhà Thiên Văn, họ duy có ngồi suy nghiệm trong tĩnh phap  
mà tìm biết nào là từ văn chuyén của Nhứt quyết Tuất <sup>nhất</sup>  
nào là Thời tiết thay đổi <sup>mùa</sup> của Càn Khôn, ấy là <sup>không</sup> luận <sup>còn</sup>  
một cờ hành pháp của Nhà Thiên Văn mà thôi, Dao Tuất vẫn <sup>còn</sup>  
bất bao la, cờ mâu nhiệm vẫn còn ngàn muôn phương pháp khai  
nửa

Đạo Pháp

Tô luận về sự luyện Tam Bửu pháp  
Tinh Khi Thần hay là Thi Phách Hồn.

Theo Đạo giao, nếu ta muốn tu Tâm dưỡng Tinh thi trước hết ta phải thường lo giữ gìn thận thể cho thuốc bình khết. Ăn uống không nên quá đói, hoặc chẳng nên dùng đồ phẩm vật nào có hại cho thận thể như rượu mạnh, nha phiến hay là những món có chất cay nóng nóng nảy. Rèn tập được như vậy thường ngày thi thận thể ta tránh khỏi sự mòn mòn mệt nhọc lâm hồi sẽ trở nên khỏe khoắn không thể thối.

Khi thận thể ta được thọ thời thi Tinh ta được vũng vàng tíc là Phách được ôn tồn. Ay' gọi là Luyện Tinh hóa Khi.

Khi ta luyện tập tuân nhuyễn Tinh, ay' là Khi Phách ta sẽ được vũng vàng, lại hè Khi Phách được vũng vàng thi Ngũ quan ta dễ tiếp xúc với Ý. Hàng ngày ta luyện trau tuốt như vậy thi Tinh ta lâm hồi này nó sang ~~sát~~ trở nên thông minh học thấy biết, nghe hiểu mau le. Ay' gọi là Luyện Khi huỷ Thân.

Theo bài Đạo Tam Kí thi lại gọi là Văn Ngữ Khi triều Nguồn  
Đo theo phết bút của Chí Văn day  
 Sóng bài thi rõ ràng số 127  
 Kia lai kêu là chuyện Lục Thông tức cũng là một ý nghĩa ay' (Nhân Nhì  
 Nhị, Thần biếp xác mà le với ý) hay là theo tiếng Pháp cho dễ hiểu thi  
 Les cinq sens se fonctionnent bien au Cerveau où se trouve la Mémoire.  
 L'homme qui conserve toujours la bonne mémoire deviendra de temps en temps intelligent. L'homme qui travaille régulièrement avec l'intelligence deviendra un bon homme Savant.

Hết ta luyện tăng Ngũ Khi triều Nguồn rồi, chúng có thể sẽ  
 chỉ sâu xa tề tâm toã, ta mới có thể Thiên Định đang khu hoa  
 có. Sẽ ay' ra Táo Di Tuộc. Ay' là Tắc pháp.

Thiên Định vốn để tiềm hiền sẽ sâu xa mâu nhiệm gọi là  
Hình Thần huân Hu.

Triết giải sự trang thất Tam Bửu  
của chí tôn

Đức Chi Tôn  
trang thái Tam Bìn

Ta nên để ý xem xét trong Phẩm vật để hiến lễ cho Chi Tôn  
Đặng Chi Tôn đã dạy ta về sự hành lễ, ta chỉ dùng có ba  
phẩm vật để cung hiến cho Ngài hàng buổi là Thành ý muốn  
cho ta thường thấy ba món ấy trước mặt cho Đặng làm vào  
nào cần, sau kinh thấy sự trang thái ấy có an vi le nhâm mâu,  
đặng ta suy nghiệm lần hồi cho đến khi hiểu rõ sự thật của Dao.

Ba phẩm vật ấy gọi là Tam Bìn:

Tinh trang thái bằng Hoa.  
Khi Túu.  
Thân Trà.

Số ý nghĩa là: Trong thế cuộc duy có Hoa là có vẻ tốt đẹp  
của người đời. Để gọi Hoa có vẻ tốt đẹp tức là thuyền về hình thế.  
Thân hoa lai có năm sắc tức là thế về ngũ sắc thế hình của nhân  
sanh. Vậy thi Hoa ta dùng Đặng trang thái ra Tinh, thi Tinh tức là  
Hình thế của Nhân vật.

Túu là nước có chất mạnh (Degré) dùng để trang thái ra Khi  
thi quả nhiên Chi Tôn muốn muốn ý đó để cho ta tim hiếu rồng  
Thần thế ta phải nuôi dưỡng cho khỏe mạnh hâu có năng lực trong  
ngũ quang.

Trà dùng Đặng trang thái ra Thân là Thành ý muốn gọi nhắc  
cho ta nhớ rồng: Trong đời, người duy có dùng Trà để Dinh Thần,  
trong lúc uống trà, chúng ta có đủ trí não minh mẫn Đặng suy-  
nghiêm đều hay le phai.

Luận về tam bìn: Chồn thân, thực thân, Lưỡng thân hay là Ngũ linh.  
Thát tinh: Hỉ nô, ai ô, ai lạc, due, do nỗi thất phach

Tiếp theo Chương 30... Ay' là bài luận về cõi huyền bí của Dao Trời, còn Dao đời cũng vẫn có muôn muôn phương pháp, Người đời cũng cần phải gìn giữ  
Thế phoch cho tinh khết hồn dồi trau nhàn huệ cho Quang Minh  
là khát khao nhất, rồi mới toàn tin sự học hỏi trau luyện phương pháp  
của ta tuy sự thích hợp mà chọn lựa.

Nói trán thê này, bài luận là phương pháp nào, dài tần dài  
Thập (arts.) y khoa <sup>Luật Khoa</sup> Tác vật cũng được, thậm chí cho dù các nghiệp  
nghe thường tình, đều tinh dung cả thay, nếu ai thích hợp môn nào  
thì tìm học môn nay, nhưng cần nhất cũng phải dồi trau nhàn huệ  
cho quang minh trùm hết, rồi mới mong mỗi tin sự luyện trau phương  
phoc của ta tài phap, hướng chỉ trong sự học hỏi, dài Dao dài Thập  
cần yêu hơn nữa, là ta phải trách chay cho tuân minh sứ mà chỉ dài  
mỗi mong tên Dao Thập đặc thành, là lời căn kẽ của Chí Tôn đã dạy.

Kết cuộc lại, những Dao phap của người đời ta học biết luyện  
hay, đào tạo ra nổi thê này, giúp cho đời trong Cõi Tân hoá, đều  
nh hinh, gọi là môn tinh chung, về mặt Thiêng liêng ta duy có gìn giữ cái  
chòn hồn hiền ngุ cao hà mà để thành ngòi vĩ thời. Vì đó nên  
có mấy câu văn day Dao của Bác Nương Hồn Lien Bach là một dâng  
trong Cửu Ẩm Nhị Phai nói Tiêu Tri Cung đã chỉ giáo trong một bài  
thuyên về Luật Tao hoá sau:

Chôn đáy ta cho nên đê hàn,

Lục sanh sanh làm phản đổi mình,

Triệu phù sinh về kiếp xuân xanh,

Buôn tao lạc gây thành kiếp huân.

Não tên tuôn

Học tên tuổi nghiệp nghề hùm hiên.  
 Đã thành hình rã miếng định chung,  
 Ý đâu nhỏ phép qui hóa công,  
 Cao bằng cấp tài năng dục học.  
 Học đang biết hướng mũi khoa học,  
 Học đang hay lừa lọc thần danh,  
 Học cho thông phép thường luật hành,  
 Học cho hiểu tài tình xác tục,  
 Học đang sủa nêu trong hết tục,  
 Nửu non kia nhỏ học mà xinh,  
 Học cho hay làm chủ lối mình,  
 Học qua giờ đang bình kê đồ.

Ay cũng là lè thảm <sup>chung ta</sup> mâu nhiệm trong sự kính thờ trấn trọng  
 Thiên-nhân, tức là tôn chí của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ mà cũng  
 là Bí pháp của Sư tu tạo từ buổi khai thiên vay, xin Cõ Báe  
 Anh chí cũng chủ đạo hùm Nam Hùm hông phải lùn ý.

Làm tại Thảo xã hùm cung Tây ninh, 19 Sept. 1936.

Hiep Thiên Đài: Văn Pháp quan,

Cao Quýnh Diệu

## Đức Cao-Dài là ai ?

Đức Cao-Dài vẫn là một Đấng cao-núi nổi ngời tuyệt đối trên Khuôn-xanh kia, tức là Đức Huyền-khung Cao-Thượng-Đế, từ xưa Nho-gia đã đặt tên làm danh hiếu của Đấng Chúa-Tể Cao-Khin biến thành Tân-loại.

Hiện nay chính mình Ngài ta có giảng bút tạo sang mới A. D. T. K. đối với nhân-sanh, Ngài tu xung rãng:

"Cao-Dài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát", dĩ-thì Tam-Giáo: Nho-Đạo-Thích.  
đối với Nho-gia, Ngài lại xung rãng:

"Huyền-khung Cao-Thượng-Đế kiêm viết Cao-Dài" giải Đạo Tam-Thường  
còn đối với người Pháp, Ngài lại tự xung:

"Dieu tout-puissant" qui vient en Annam sous le nom de "Cao-Dài" pour enseigner  
la vérité.

Vì khai-sáng mới Đạo-Đà-ni cõi Việt-Nam, Ngài dùng hai  
chữ "Cao-Dài", vốn trích trong hiếu Cao-Thượng-Đế làm danh-tử  
của Ngài là chữ ý cho toàn chủng-tộc miềng Đông Á để nhìn  
hiện để thông-truyền mới Đạo-Đà-ni, cũng như hai mươi lăm  
Thế-Kỷ trước kia. Ngài giảng phàm-hoa-thân Tứ-hoàng Giacomo  
giáo-Đạo nói Thiên-Truật, hay là buổi nõ, trong hai mươi thế-Kỷ  
vừa qua đây, Ngài bài-thé mượn xác Đức Jésus Christ diệu-chung  
miềng Âu.

Ôy cũng vì đời, mỗi khi sẽ có sự biến-loạn của dân-sanh nào  
thì Ngài ta phàm người nước ấy, cót yêu để gởi tình-tòng-chung,  
dè nghe

dẽ nghe nhau, dẽ hiểu nhau, dẽ tin nhau, cho tiện phỏng cảm hóa  
mà truyền giáo, chó kỵ-trung vẫn có một Đảng chúa-Tể mà thôi  
Hương chí về phần chung-tộc Việt-Nam, thì chúng-ta lại còn riêng rẽ  
Đảng ấy là Ông-Trời nữa. Điều gồm cả nhân-loại chung trung-trên  
mặt địa-cầu này, thu-hồi mà lược-biện một Đảng ấy ra, thì số  
danh-tì khác-nhau, chẳng-biết bao-nhiêu mà-kè.

Nhưng có một điều làm cho ta dẽ-thấy, dẽ-hiểu là: cả chúng-sanh  
bát-luân là quốc-dân nào, hè-lúc gặp nguy-biển, hoặc có câu-khẩn  
viết-chi, thấy đều quâ-mặt lên trên khuôn-xanh kia mà-vọng-niềm  
kêu-ca với Đảng-ấy, thì chúng-ta dù-quâ-quyết rãng-Đảng-ấy  
dùy có một mà-thời.

Vậy thi-đức Cao-hài của người trong-Dai-Hao Tam-kỷ trong-thì  
tù-thú, tức là Ông-Chù-Tể chung của toàn nhân-loại đã-quâ-mặt  
lên trên khuôn-xanh vọng-niềm, sung-báu trong-thờ-tù-xua-vay.

Lâm-tại Thảo-Ký Hiền-cung, Tай-ninh, 28 Janvier 1939

(Ngay-mong q Thang-chap Mậu-Dần.)

Hiệp-Thiên-Dai: Văn-Pháp-quán,

(Anh-phuynh-Dien)

Chú ý về:  
Mô tả Tam Biền Pháp.  
Tổng quát Tam Giáo Bàn chí.

## Trong-thò Trời.

Tại sao nhơn-loại phải trong-thò Trời ?

Sứ trong-thò Trời có bô-ich cho nhơn-loại chăng ?

Nếu muốn biết can lê, vì có nào toàn cõi nhơn-loại đều phải trong-thò Trời là một quang-miêm rất huyền-thâm hế-trong, trước ta cần phải tìm-hiểu cai ý-nghĩa tít-xát của sứ phung-thò nhưng trang-ké còn bên ta rồi ta mới có thể luận-luận đến sứ trong-thò Tất-tuyết.

Toàn cõi nhơn-loại trên mặt tia cầu này, bắt luân là quốc-dân nào, hế là tăng-lâm người, riêng phần của cá nhân, thì cõi-ké một bên, nhất là người miềng A-tìng, ta <sup>đã có</sup> phung-thò cha me. Trong lúc người ta khuất bóng, ta lựa nói xứng-dáng giữa nhà, lập một bàn-thờ trước mắt, cột yết để gởi lòng hằng ngày, nhắc-nhở nhán-nhin những ân-sáu nghĩa-nặng của cha mẹ, trước kia làm chui nhambi-nhoc cùng ta: nào khi mang nồng, nào lúc đe dọa, nào buồi nồng-niu, nào hối-bóng-âm, từ ái chí trường, người ta đe với ta biết bao công-trình lao-nhoc.

Ngoài công-sanh-dưỡng ta về-thần-thể, mẹ cha còn nặng lo nỗi ung-thể trắc-trúc tinh-thân của ta nữa, hương-chí con-có-làm-ké riêng-hương nhiều đều về-vang hồn-núi là trắc-deo mang của tông-tộc họ-hàng nhưng hauk-trúc nhán-tí để tiến-phường giao-hao với đời cho nên-mặt.

Cái hay đặc

Cái mục đích của Sứ phung thô cha mẹ là như thế;  
nhưng đó là lẽ thường tình của người đối làm trong lâ-khi  
Ông bà cha mẹ đã qua vân, lập nên bān thô, có nhan tên  
mới gọi là thô, chờ người lui hoc thi trong lúc cha mẹ còn  
sanh tien, ta cũng vẫn thô kinh nói long, hằng để ý tìm  
phuong den tap an them ngua trong ay.

Huống chi ngoài sứ phung thô Ông bà cha mẹ. Có Bác anh chi  
phản làm người, ta còn có lâm sứ kinh thô khác nói long nữa  
Vì như sứ thần dân thô Tua vi công án của người đang làm  
chúa bas, bọc một nước. Thần he đang vi minh quân, thi hằng bùi  
nhoc lo về Quốc tuy, đặt an xâ-tac, nam vring môi gieng, làm cho  
thân dân truc dep mat no may doi voi he di chung tha ban, nước  
nhà vring tat, con dân mới truc au cu lac nghiệp. Ay là tồn chí  
của <sup>thân dân</sup> sứ Vthô Tua.

Tôi thô Thay vẫn là vi công án của Thay, trước kia người ta  
nhoc nhau với ta về sứ day-dô. Ta nhỏ sứ day-dô ay, ngày nay ta  
mới thông-hieu lê-phép hanh tric nghiệp-nghiep mà vring búc trên  
con đường đời.

Hòn mía là đồ thô chong, ban-tac vi trọng tu nhau để tam  
thô nhau vân vân và vân vân....

Nói tóm-tac lại là mối sứ kinh thô của cá nhân đối với  
một bác nào cũng đều có quang-miêm riêng của cá nhân về sứ hằng  
chiu dat an pieuq của bác ay ca thay, duy có sứ trong thô Trời  
thì có quang-miêm lón-lao chung cho toàn cá nhân vật mà thôi.

Tiếng Trời đối với nhân vật, ngoài những sự ta thấy biết hiển nhiên trước mắt là: Công án tao hóa naught đúc hình vóc ta, biến thành dù mồi vật để cản đường cho ta, giúp đỡ ta, nuôi sống ta, lại còn có làm đều rách thâm u bi ân để bồi bõ tinh thần ta nữa, nhưng biết vì ngườiдор, ta chung saj rao hàng phạm nhồn quan, tức là có trí giác cao siêu hơn muôn loài nti thế giới này, song ít chịu tin priu, chẳng cần luận về tâm hồn sâu xa, kể cần phòn hết là để bồi bõ sự sành tòn của mình hiện tại, thì còn có chỉ là làm đỡ dang cho hiếp sành hồn nữa.

Hàng vao hàng nhồn loai, nếu muốn thờ Trời, ta cần nên hiểu biết naught: Trời là chùa cả Cân khôn, chẳng luận chđến saj bao la là cả nhất quyết Tinh tú Thế giới Địa cầu đều do nó; Ngoài chủ quyền nám máy huyền vi xây chuyễn, là những tên ta khó thấy biết; dùm cho bằng tên những phạm vi của Phật Tiên Thanh Trần thi cũng do nó; Trời phân định cấp bang cả thay, thường chi chúng ta là loài người, thường con chúng đồng với vạn vật nói trái địa cầu này, cũng tên do nó; Ngoài biến fauh đường đúc mà cũng do nó; Ngoài nám quyền trung phat thường thường ta nữa.

Cảm quyền chí uy của chúa Tè, ngoại duy có dung Tam pháp là: Tu-Bi, Công-Bình và Điều-hoa mà điều khiển an-tinh cả Cân khôn vẫn là những phương mâu ta hàng thấy trước mắt

Tử-Bi.- Trời, vì sòng tinh yêu thương mọi biến sanh  
muôn loại, Trời, vì sòng tinh thương mến muôn loại, mọi biến sanh  
thao mộc vật chất để vừa giúp và nuôi nồng từ sanh tồn của  
muôn loại. Vậy thì do nỗi cảm hồn-tử bao ai của Trời mà có ta  
rã cát sự cảm-ich cho sự sanh-tồn của ta.

Công-Binh.- Trời cảm can thieng-lieng phản-tinh sự  
thuong-phat rất chí công. từ loài người ~~là~~<sup>có</sup> tri-não thông minh cho  
đến loài thao mộc vật chất nhõn-hít vô giác vô tri; Ngoại cung chung  
sát sự để mắt xem xét đến. Kho-nó <sup>sự</sup> công-binh chí thieng-lieng  
của Ngoại, nên chúng ta trive sợ-tát ngón thủ vào hang nhòn-loa,  
chính là toàn-anh cả của van-linh nòi dia-cầu này; ngoại-lai phản-  
tinh phản <sup>a</sup> ~~vì~~ của van-vật, mọi loài đều phu-hợp với tinh-cách.  
Cả van-vật đồng cùi đầu-vùng chiu sự diệu-khiển của chúng ta,  
nhường kinh vai toàn-anh cho chúng ta, như thế là do nòi  
sự phản-tinh rất chí công của Ngoại. Hướng chí riêng phản của  
nhòn-loai, tuy chúng ta van-cung đồng-tuý chúng hang, nhưng  
chiều theo luật công-binh, ngoại-lai còn có phản-tinh riêng về  
tайл thieng-lieng có tồn-ty cao-ha để đối với nhau, có sự kinh  
nhường rất phu-hợp là khác nua. Kho-nó đe nên đổi có trắc-ta  
về Tinh-thần chút ít.

Hai-lai nếu chúng có sự chí công của Trời, cả kinh  
vật đều chúng-lon trong một hoan-cầu, thoán-như toàn-em  
chúng ta là cái-thú con-triúng, họ chúng để tâm kiền-né kinh-ri  
ta, chúng có-mới ra thế nào? Ó là Cố-Dòi phải chịu muôn phản

lầm lạc, vì người thu nhủ nhau. Hoặc trong team nhòn loai, nếu thiếu  
hiết chí công của Trời giao vào tinh thần chúng ta để phản ứng  
của họ mà nương kinh nhau thì ôi thê! Còn chí là phản ứng  
của team người hứa cảng hứa trắc trắc.

Bản luật công bình đương ấy, đổi mới tăng cho Trời là  
đang cảm cảm thương liêng rất xứng đáng.

Điều-Hoa. — Trời nay mây huyền-vi vẫn chuyển cùi Can-khon  
nào là Nhịt-Nguyệt-Tinh-Tú, làm cho có súi Trời sang để phản-biết  
ngày-têm, nào là thời-tiec-lan-xoay có Xuân-Hà-Thu-Đông, làm cho  
súi ám-lanh phai-mùa, thậm chí cho tên-súi-tho-day của Mây-Tao  
làm cho có lúc-nắng Khi-mùa-cùng-nhau-lòi.

Nhà có súi phản-tranh mâu-nhiêm của Trời mà dàn-người  
dàn-thú, làm tên cõi-cây muôn vật thay đổi-nhau-góp chung-tổng  
trong một bùi-không Khi-nay-trắc.

Ay là phép Điều-Hoa của Trời-vay.

\* \* \*

Mây-kỏi-vân-tắc trên tay vẫn là lũc luân-chúc-ít-ô  
tanh-cách của Trời đối với vạn-linh-sanh-chung nỗi cõi-nay, còn  
nói chí về Thiên-ý, sự mong-mỗi-hòn-hết của Trời là muốn  
làm cho nhòn-loai được đồng-tanh-cùng-Trời trong muôn-một,  
cô đối-mới có thể yên-tinh-tắc, cho nên buôn-thành-lập Can-khon  
biển-tanh-van-loai-nỗi, Trời-lại-khởi-tạo-từ Tôn-giáo-tăng  
truyền-day nhòn-tanh, làm-lũc cho túi-khi dùng-giúp-nên  
Tôn-giáo-là-thabo-dao-thich-de-trieng-tuong-với team-bi-phép  
của Trời

của Trời.

Tù khi nhân sinh có nhiệm học từ ba truwong ay, đời mới có xuất hiện những giáo lý về luân thường, tài trí, truel nhân, người mới có về đồng-tanh với Trời trong muôn mối đứt.

Kho-giao. — Chánh-pháp của Kho-giao vẫn truyền về Lê-Nhạc  
cốt-yếu để thành lập trật tự cho người đời, nào là chúa-tộc,  
nào là cha-con, nào là chồng-vợ, nào là anh-em trong thân tộc,  
nào là cõ-bác trong họ-hàng, rồi cũng do đó mà Sáp-dát loan ra,  
có lân-áp-tông-tang, có Quốc-gia-xã-hội; lập thành chánh-pháp  
để bình-tri nhau là nhõ-nhi sú-giao-hảo của phép luân-lý cao  
thượng của Kho-gia xuất hiện:

Nói tóm-tắt lại là Nguyễn-Tháp của Kho-gia vẫn để truyền  
giáo cho nhân-sinh, học biết về Thé Dao, để quí cuộc đời-tuộc  
hoa-bình, cuộc đời có hoà-bình Thé-giải mồi yến-tinh, rồi có rầy  
mồi phù-hợp với Lẽ Thiên-nhiên tương-trưởng với sự Điều-hoà  
của Trời vây.

Đao-giao. — Đao-giao vẫn truyền-day nhân-sinh học biết  
về cõ-nhiệm-mẫu của Tao-hoa như: Thiên-văn, Y-khoa, Luật-pháp.  
Bác-học, Văn-chương-van-văn... thay đẽu là diệu-pháp-huyền-vi  
trong Trời-dất.

Đều cõ-nhiết của Đao-giao là phải luyện-kỹ-truoc-hết giờ  
là luyện-pháp-thần, nghĩa là trau-luyện thể-não cho Tinh-Khi-Đắc  
biết-Thần, hì trước-huê-đoát-đắc-rồi thi-do-xem, tuy-tử-thích-hợp

của Cố-nhân, chọn-lựa một mòn trong muôn vật của Cố-Tao tā  
gây-nên, để làm kiêu-mẫu, chung-áy-ta mới an-thân vào-chón  
u-nhan-thanh-tinh gọi là Tinh-thát mà bình-tâm-tinh-trí; lạy  
cảm-ting làm-diệu-pháp gọi là Định-Thân-Huân-Huỷ, dung-nghĩ-hasil  
câu-tạo cho thành-vật. Khoi-tu-nói ha-bắc mà lán-buồc-lên  
chón-cao-siêu, trau-luyện từ-hồi-dò cho đến-lúc-hay, cù-mai  
đè-huê-nhan-hâm-toā-nham-chung-trời, theo Cố-mẫu-lam-de-mục,  
mà doi-buồc-thé-nao-phuong-pháp cùa ta-luyện-trau-cho-ra  
truyet-tối, nghĩa là gióng-in như-vật câu-tạo cùa trời, tué-la  
ta đà-tắc-pháp cùa Dao-giao-vây.

Đây là-một-vài-thứ-du cùa nhon-sauh-tā-đoat-tắc-nhiều-if  
trong cù-mẫu cùa Dao-giao-như :

Anh-Thái-dương, tuy ta gọi là-mặt-trời-chó-kỳ-thát là-một  
đồng-lúa-Thiên-Nhiên-bát-tiêu-bát-diếc do-nó Cố-Tao-gây-nên, để  
chiếu-sáng-khắp-Võ-Khu.

Tu-buổi-so-khai-Thiên-tà, có-tù-nhan-vật-rồi, từ-trái-câu-nay  
vẫn-cù-mai-tiùng-luat-pháp Thiện-nhiên-tā-qui-danh, hē-mặt-Thái-Dương  
ló-dan-thi-sáng, trám-xuong-thi-tối. Cù-nhón-ta-xia-kia-cù-vięc,  
ngay-làm-dein-nghi, nào-có-nhìng-anh-taúg-dein-dein-như-ta-trong  
buổi-nay-tâu, phong-dung-dein-làm-ugay.

Ay-cùng-nhó-nói-nhìng-bắc-oir-nhón-cùa-ta-xia, vì-muôn-doi  
chúc-theo Cố-mẫu, nên-mới-de-tâm-tim-tối.

Người khôi-luyện-pháp là-tu-buổi-ló-thay-hai-hon-tā-choi  
nhau-nhan-lúa, rồi-lán-hồi-luyện-trau-cho-dein-khi-tắc-pháp-nhiều-it  
lá

là buổi tìm tòi phuông cầu tạo những món như: Điện Lanh  
đau hói, tiêm vãi, hoặc nhiều món khác nữa, hiếp nhau nhóm  
nên ngôn ngữ để tiện dùng cho người trong đình Tối. Tiếp  
mãi trau luyện, tẩm toả cho đến ngày nay, ước chừng cũng phải  
mấy mươi ngàn năm, người đời duy mới biết trực tiến thiên triều  
lâm ra đến khi mà dùng. Nếu đem so sánh với ánh sáng truất  
và sự bất thường bất diệc của khát quang do nồi Cố Tao gây nên  
thì vẫn còn quá xa trong tu thấp cao, chưa có chi gọi là tuyệt  
thiêng. Dao Tối rất nên nhiệm màu huyền bí, người đời  
để biết bao công phu mới được vậy, thi cũng có mồ hôi hanh hóa ra

Tí-Phi-cô. Từ buổi nhồn nhộn loài láy Hồi Tâm, dung ngút lầu  
cầu tạo biến thành vật liệu cho đời như là Phi-cô (máy bay)  
Phi-cô lập thành đời vừa tiện dụng uóc chừng trước 30 năm nay  
đã cũng là sự thông ngõng theo loài chim của Cố Tao mà  
bác vĩ nhân học đời theo chúa, Người để tâm luyện trau tâm Tối  
uóc chừng cũng có mấy ngàn năm rồi, ngày nay mới đặc phái  
Ta thi nghĩ: Nếu đem so sánh Phi-cô của người với loài Phi-triền  
của Tao công, thì Phi-cô vẫn còn thiếu sự sauh-tôn bay nhảy  
hanh hóa, thay đổi. Nhưng đời đã được như thế cũng gọi là hân  
sửuć về Dao giáo nhiều.

Muốn biện bát cho rõ sự màu nhiệm điều thầm của Dao giáo  
là bao nã, ta phải phân giải cho canh lè như thế mới thấu rõ,  
nếu xét nét cho kỹ caug, thì những bài nhón bài cuôc đời đã  
xu hướng về đó, nếu để tâm tĩnh luyện thêm cho dày công phu

đó là một ngày kia sẽ đặc phái, vì Dao giáo vẫn còn rộng mở trong buổi Tam Kỷ. Thời đó nay, dài cho đến thời Ước niền mới bế lại.

Bởi tóm tắt lại, Dao giáo của Trời đã mở ra để truyền dạy chung-tauh, trong cõi huyền pháp phải căn-dụng ngũ-hành để chuyên ché cho đặc phái tức là thành tài. Vật ta câu-tao thi-van-lieu-truyen cho nhơn-tauh tiến-dụng, lấy đồng-tiến-bối-công để nuô-nâng sú-sanh-tôn của ta. Vì đó nên có câu phuơng-ngoà rắng: "Đắc Dao đặc ta trồ". Còn tài-nâng cao-tiêu-nổi-tinh-thâ ta, tuy sú cao-thấp, trời-ta câu-tauh ngồi <sup>Đạo-diệu</sup> ~~về~~ Tâm-Thanh-Tiểu-Phát để thường-thâng về-phán-vi-thiêng-hiêng cho ta là huyền-pháp của Dao-giáo để thường-trường với Luật Công-bình là một-biên-pháp của Trời-vậy. (Hoàn-tin-hiệu-vi-dâng-cấp của chí-tôn-tauh lập-thâuh-nổi-đại-cửu-trung-thi-thâuh-rõ-về-khoản-này.)

Thích-giáo.-<sup>Đ</sup>Quyền-pháp của Thích-giáo là Tam-quí-huynh-giá, vốn để truyền dạy nhơn-tauh <sup>Đạo-diệu</sup> về Tâm-lý-tríết-học. Khi luyện-tauh-cách từ-nổi-thâp-thoi cho đến bậc cao-tiêu, trau-tria <sup>h</sup>uynh-nết thường-tinh đến khi lão-luyện cho ra bậc hiên-hiêng, mãi trau-nhủ thế-mới mong đoạt đặc-pháp-mẫu-là-hai-chù-Tứ-Bi: A-Úc là tôn-chí-của Thích-giáo-vậy.

Muốn đặc-pháp Tứ-Bi của Trời trong muôn-một-nhơn-tauh cần phải nắm-vững chì-thường-nổi-long, để làm-caug-bon, rồi lân-hồi-trau-tria tauh-chắc cho ra người-có-hanh-hiên-hiêng, khiem-tín, thu-phản-an-nhân, luyện-tauh-chí-chòn, không-long-nhô-bô

theo-nhâ

theo như câu "Cù-trán-bát-nhiêm-trần" nào là thường người mến vật  
giúp Kho' đỡ nguy cho đời vân vân....

Ay' là nguyên ý của Trời đã lập thành thich' giáo để giáo  
long Pác-ai cho chúng tauh, dân生物 người rao-hanh tu-Bi  
là một biếu-pháp của trời vậy.

Tuy là Tam-Giao đã sang-tao, nhưng nếu để cho toàn nhân-  
sanh đồng-bắc lấn-day nhau, thì có mong-mỗi chi đén có kẽ  
đắc-pháp, hâu-toat vì Thần-thanh-Tiên. Phật-triết, nên trời-mỗi  
quí-triết cho Tam-phẩm người linh-hiệp nhau nỗi. Thế-giải này,  
có người cao-có kẽ-thập, hoặc để bồi-ân, hoặc để bồi-quâ-  
hâu-day-lấn-cho nhau mỗi có thể-nắng-dở-ngồi-vì-nhau-triết.

Vì đó nên Đức-Cao-Đài-Thượng-Đế truyền-giao cho ta hai câu đối:  
để triết Pác-Quai-tài là nỗi vong-thở-Ngai và các đường-thông-hàng  
khác. Hai câu đối như vầy:

- \* \* Bác-phẩm-chôn-hòn-tạo thế-giải, hóa-chung-tauh, van-vật-hữu-hình-trung-thi-Dao
- \* \* Quai-hào-bác-ai-tinh-can-khon, phản-tang-pháp, nhứt-thần-ph.tuong-ti-ký-tam

### Tổng-luận

Suy-xét cho canh-le trong hai câu đối trên đây, ta cũng dù  
hiểu-rõ, trời đối với ta biết bao là công-an vi-tai, bao là  
vô-tai vô-biển, dẫu ta có trong-thở-Ngai cho đến bao-não cũng  
chưa đủ gọi là đều-tập trong-muôn-một.

Cái Tôn-chi-của ta trong-thở-Ngai, nếu luận cho kỹ-cùn-ta  
thì-sil-thật là ta tìm-phương-dâng-qán-quí-Ngai, cần-kẽ-chôn-Ngai

mong mòi nói ngoại diệu dân ta tránh khỏi bước đường u khê  
Đều rất may mắn cho ta nhất là trong kiếp sau hàn  
ta may sanh nhâm lục Dao khai, ta lại cũng còn quá may hơn  
kết khác là ta được Đề chôn vua của Dao, được nghe lời ngoại  
day dỗ, được thâu hồn rồng: Ngoại công ngoại tao sau ta, nuôi  
nâng ta, lại còn có tên nhâm mậu huyền bí là ngoại con tì công  
hoa đức hùng giỗ hùng phúc nối linh tâm ta, hoặc thiêc đức ta  
trong đều làm phai, để cho ta trả qua hay là để cho ta gieo  
mầm yến trường cho đời, hoặc cao ngâm ta trong tử làm quay,  
hàu tránh bớt lời gây oan tao nghẹt, trong lúc ta tưởng chiến đấu  
lặng hụp chờ với trên giọng khóc hãi, buổi sau hồn ta này.

Vì đó nên ngoại chí giao cho ta một câu chúc này: "Bam mòi  
Cao Đài Thường Đề tử bì cùu khê", để mòi <sup>hang ngày và</sup> trong cùn nào ta  
ta gặp đều may mắn.

Có là đều cùa mòi người cần nín chử ý, vì Đài cùu có cùn  
lô ngù rồng: "Bam tâm sau nhứt nùn, thiêm dia tác giải thi  
là phai làm, huống chí Đức Cao Đài cùu có nói với ta rồng:  
"Tâm các con vừa say đong thi Thay ta rõ thâu long các con rồi  
lại từ buồi Đài Dao Tam Ký vừa sang tao, trong hai năm đầu,  
mòi khi nhà nòi khởi lập Diệm thờ trời, thi trời giáng có chí giao  
nhici ít. Có khi ngoại nói rồng: Thay hùng ô bin con, mà  
cùu có lúc ngoại nói: Từ đây Thay là chủ trưởng nòi nhà nòi  
lại cùu con mới khi mìn, mòi người Dao Khai dân thi Ngài  
nhàu ngày 13 tháng September 1936. Ngoại giáng day mày lời này

Tú Thay

— 41 —  
\* \* \*

## Thánh giáo rắng:

Tùi tay việc nhà con yên ổn, đâu có điều chi, khó tí  
rắng có Thầy bên con luôn

Đang một việc chi chít với miệng  
Thất một việc chi chít với buồm

vì sự miệng vui và sự buồm hối thương pha lán mà kẽ cản nhau  
con dù gi phải đến cho con, ấy là tai nó phải vậy. Ché cung  
cầu mà nghịch Thanh ý Thầy.

Tay thiênh nởi sự trong thò Ngai, mới có ngày, có tuy nghe  
onto có thâm hiểu, nên kẽ biết Dao biết Đời, hỉ rủi Khi lỗ chồn  
nội của u khố, ta long nghe lời cảng ngắn của Trời mà từ đây  
không bao giờ tên nỗi quá biếc, trác là giải khố.

Hòn nưa là những bậc cao. liêu trong đường Dao, nhè nởi  
sự thâm đáo le nhiệm mâu áy, mà khôi vùn chồn vân hồn Khi Đời  
như Kì thương tình, nên mới có cái hình dung toàn trang, trong  
hiệp sảnh tuộc ẩn. Tôn vui vẻ. Dao gọi thoát Khi là nụ thí.

Thết luân lai, nếu toàn cả nhón loại tên được rõ thâm nhưng  
lẽ thâm u mâu nhiệm, thì còn có ai là Không trong thò Ngai, đang  
gần gũi Ngai, suông bái Ngai, vong niêm Ngai, ngưởng trong nội Ngai  
tang trước tha hồn gian hồn của Ngai bang bả và đapse Ngai dien dan  
biết đường cho thẳng rắng về nơi cõi truyệt đời, từng tanh với Ngai  
hay sao?

Lâm tại thao Xá hồn cung, tại Huế, 28 January 1939

(Ngay mồng 9 tháng Chay năm Mậu Dần.)

Hiệp Thành Đài. Văn pháp quán;

(Aloquinhdiens)

# Cung-Té.

## giảng-giải về Nguyên-căn và sự Bô-ích.

Sử Cung-Té vốn là một phương pháp rất hay, có ảnh hưởng  
đến nền suy lý để giao-truyền cho đời, từ xưa của Cho-gia tao-sáng.  
Đã gây dựng nên những cuộc Cung-té, sáp-tát có đủ nghị-trí  
tíc là có Lé.

Một mặt, hoặc để vong-niệm khán-cứu án-tiên-nô; hoặc chúa-cá  
can-khôn, hoặc để gọi nhở những công-đồn của cái bắc Tiết-hiện  
sau khi qua-vân, còn lưu-lại gương trong cho người đời soi-tang;  
hoặc để gọi nhở công-tanh-thẫu, on-dương-duc của Ông-bà chém  
tang-to-long hieu kinh của toàn con cháu. Ý là từ biếu-diễn  
về hình-thức hiện-nhiên bê-ngoại.

Còn một mặt binh-trong, rất hữu-ích cho đời về tinh-thần, và  
để dàn-buộc người đời vào con-triangle Lê-hanh, nihil là về-trắc-tu,  
lại cũng là mồi-giây để buộc trời người đời vào tình-lìn-lac nà

Không-cuộc Lê-tâ biếu-diễn ra, có thể làm cho người am-hiển  
tù-bộ đều quang-trong nhiều-it, vì trong số cung-té hiện-dùng cho  
mỗi bắc, nghị-trí sáp-tát vẫn khác-nhau, làm cho đời lưu-tâm  
về taikh-tu nhân-cách của Tiết-bối, xưa-tâ làm-nên & giúp-dì  
dùng về-hàng-phẩm nào, mà hiền-thời đời phải-tac-ghi-tung-bài  
như-thê.

Ý là cái-tham-ý của وهو-giá-tát để nhuyễn-sự cung-té tang  
biếu-diễn am-tâ cái-giương-trong kia, gợi-long cho toàn-hàn-khoa-tòi

bát chúa, lại cũng nhờ nó nêu cao Tế lì áy mà toàn em trai  
hữu tài là ý tìm tòi học biết về kinh hùng túng đói của phản động  
người lịch duyệt tinh tài, hứa tạo thành nhân cách riêng của mình.

Tóm tắt lại là cả nền phong hóa cao thượng, thái hậu  
của mèo dân tộc đều đều trong những cuộc Lễ cờ thay.

### Nguồn-nhân của từ Cung-Tế.

Nhắc lại buổi Trường huyền, tuy nhiên loại là bắc thông minh  
hiểu biết hơn vạn vật nói thế kinh này, nhưng buổi ban từ người  
vật vẫn chung lớn với nhau, trong thay nhau nhau, chẳng có  
chi gọi là phản-biết cả, chưa hiểu biết tin tình nghĩa cha mẹ  
vợ chồng con cái, nói tóm tắt là buổi no, cho đến bữa người  
mà cũng chẳng có trào tú chi hết.

(Theo giả xuất thi) Cố Nhàn xưa kia vẫn chung lớn với các loài cầm thú mai  
cho đến khi Tam-Thanh ra đời, ~~ba~~ <sup>thứ</sup> ~~thứ~~ Phúc-Hy, Thần-Nông ~~đe~~  
Huynh đệ mới có <sup>thành</sup> lập Lè-Nhạc, xây nên trào tú tạo thành Nho-gia  
mà truyền bá cho nhân gian.

Từ khi Đức Huynh Đệ lập thành nên trào tú nói, người đời  
mỗi có phản-biết chúa-tội, cha con, chồng vợ, vốn là nguyên-phe  
của Nho-gia gọi là Tam-cang.

Tế nói dung, ngoại-khỏi thiết-lập Triều-dinh, có bá-quan:  
Vân-biển-đi^n năm vùng mồi giêng tinh an xâ-tác, Võ-huộc-đi^n cầm  
quyền binh-lí, trấn-nhàm binh-thùy ngâm-nghia-bon-lac, Ngoại-lập-sa  
Tĩnh-hy, Tống-xã. Lần-đi^n có quan-luồng-kì cai-tù và giào-dân.

Tế ngoại-dung

Về ngoại dung, ngoại truyện dạy dân gian lập nên gia đình, đặt tên riêng mới nói già có họ hàng làm tông tộc.

Đức Huỳnh Đề tự lập mình lên làm chúa cõi miềng Hả giải này.<sup>(\*)</sup> Ngoại truyện bá với dân gian rằng: Ngoại là con của trời, cho nên cõi trời thân và dân gian đều gọi vua là Thiên Tú, ngoại dung hai chúa Hòang Đề mà lập vì cho mình, thì tức nhiên ngoại đặt hiệu cho vua cha nói Thiên thường là Ngọc Hoàng thường Đề. Tên từ đó dân ta có hiến biệt traje Tam hòang là Thiên hòang, Địa hòang, Nhìn hòang.

Ngoài lại truyện dạy cho cả nhân sinh biết rằng: Đức vua cha nói Thiên thường là Đức Ngọc Hoàng thường Đề vẫn là Hảng chúa cõi Càn khôn đã tạo sinh muôn loài nói đây, giao cho ngoại thống trị.

Ngoài đem chánh pháp của Nho già giao truyền cho nhân sinh rằng: Võ phái thiêng, Con phái thiêng cha, Tội phái thiêng chúa. Luật pháp đã giao truyền, trước nhiên riêng phần ngoại cũng có phần sự làm con, nên phải trù hoạch phương pháp教导 thiêng cha.

Từ đây Đức Huỳnh Đề mới có tạo sang cuộc Lê Cung Té vua cha nói Thiên thường tức là Té Trời vậy.

Hiện nay hay còn gọi dài trong cõi Việt ta, mỗi năm nhà vua đều có sáp đặt cuộc Cung Té Hoàng Thiên rất long trọng gọi là Té Lê Nam giao.

Đức Huỳnh Đề là khai khoa giáo, tự xưng mình là con trời, thi chưởng khác chỉ lời sau này, Đức Ciacamoni đã nói rằng: "Thiên thường, Thiên Hạ duy Ngã độc tôn" trong buổi chấn hưng thích giặc, và cũng như Đức Jesus Christ đã tự xưng mình là con mồi của

<sup>(\*)</sup> Luận riêng về cõi A-dòng mà thôi. Có lẽ trong thời buổi ấy, các nơi khác nhau loại con đẻ mang

Sứ Cung Tiết, trong lúc ngoại cai quản Đế Thành vậy.

Sứ Cung Tiết Xưa trong buổi Thường Cố, duy có nhà vua là trước Cung Tiết mà thôi. Ngoài nhân gian chưa hiểu biết từ Cung Tiết là chỉ có Lân hổ sau xa, vì cuộc chinh chiến của quốc gia thục, muốn cho trước long tốt sang của Định Thành, Đức Huynh Đế mới hạ sắc định Thành vì cho các Tể tướng Công Hầu, Bang Thành, vì cho các quan viên Tướng Sĩ, nhưng người ta vì quốc vong xu, hoặc vì có công nghiệp lớn với Triều đình, hoặc vì có công giúp đỡ quân đội hoặc vì có thi ân bá trắc với lê thái, ngày nay đã qua ván. Vong việc ấy, ngoài mới ra triều lệ cho mỗi nơi Tỉnh lỵ Tàng Xá lập nên Định chỉ để cho nhân dân cung tiết sang bài các vi Thành Thành ấy, y như thế là của nhà vua là Trời đất. Trong cuộc Cung Tiết ấy, các quan viên số tại và lang xá hưởng tang hiệp nhau sang bài vong năm các vi Thành Thành mồi bang ôn lai cho con dân trong Tỉnh lỵ Lân, được an cư lạc nghiệp địa thi cho trước thành uyên mùn màng, ấy là tôn chỉ của sứ Cung Tiết. Vì đó nên dân tích rối thuyền cho tên ngày nay còn có sứ Cung Tiết, mồi năm trong mồi tang, nói Định Mieu' gọi là "Cửu An cho bá thành".

Sứ Cung Tiết  
biến tướng

Khi ấy buổi Đức Huynh Đế lập thành cuộc Cung Tiết Trời nói Hoang thành và các Thành Thành nói Định Mieu', trong những cuộc Lễ đền có bày về nghi tiết rõ ràng, nào là bài cõi tiên cõi, nào là Lễ Nhạc tiên thiên làm cho cuộc Cung Tiết có vẻ rất nghiêm trọng long trọng

nen lối sau này Đinh Thản mới muốn trả về vua qí mà biến  
tường ra những cuộc Lê Té tiếp giá nhà vua, hoặc để ngăn  
rút các quan trấn nhậm ráo lò oai nghiêm ti chinh.

Cuộc Cung Té  
Truyện dân Lê-dân.

Lại nữa, cũng vì dom thấy sự nghiêm trọng ấy, nên lán hòi sau  
trong lè-thú mới yêu cầu nhà vua cho phép dân gian lập cuộc  
cúng té cha mẹ y theo lè-thú của nhà vua cũng té trời đất,  
vì sao : nhà vua ta có cúng té cha mẹ là trời đất, thi  
lè-thú cũng xin tuỳ pháp, cúng té cha mẹ trong lúc quá ván  
cho hạp theo chuẩn giáo Nho-gia.

Khi từ khi dân gian tuân theo tí của nhà vua và đã cúng té  
mới có lán hòi xin bay bỏ tú các cuộc té : Quan Hòn Tảng Té,  
cho đến ngày nay, người đời vẫn còn nói dân, về cuộc lè-tóng-chung  
tạo ra có tại linh-xa, tiểu linh-xa, tượng tó như Long-xa, Phung-tóng  
của nhà vua trong Khu Ngu-gia, hoặc là lập cuộc cúng té có nhạc  
lè-chung khác chi Lê-Té-Nam-giao. Ấy là dân gian tố theo hịch  
giống như thế lè của nhà vua, nhưng về nghi thức vẫn có phần  
chê-giam nhiều, vì số lè phan thường.

Kết luận

nguyên-nhận Cung Té. Vậy thì nguyên-nhận của lè Cung Té từ khở nỗi to mà  
phát triển ra, lưu cho đến ngày nay, để cho người đời có tú  
phuong trang thái tâm-long thành kinh của mình đối với Trời đất  
với Thành-thần các bậc tiền-hội, với ông bà cha mẹ v.v.v...

Thứ nghĩ, nếu Nho-gia xưa không tạo ra sự Cung Té, làm  
truyền cho người đời, hiện nay chúng ta biết dùng phương nào  
ma-thi-thó để bay về ra tâm-long thành kinh trong hồn ay' để

Chú-thí-thi-ta-tu-hiệu-biết-rắng, toàn-cả-nhân-loài-nời-cõi-trần-gian-nay, còn-có-ai-gọi-là-chàng-tùng-lý-pháp-của-nho-gia-ché-thíc-vì-dó-nên-Cõi-nhà-có-cái: "Vang-sử-tùng-Nhà-là-tiền-quá-thât-vậy"

### Dùi-bô-ích-cho-tiềng-tiếng-Cung-Ti.

Dân-chung-sanh  
vào-tiếng-Lý-hanh

Megorì-những-tiều-nguyên-vong-Tiết-Dát, tảng-hương-ting-án-Thien, hoặc-gởi-nhớ-quảng-linh-của-những-bắc-Tiền-bởi-tiếng-cho-toàn-hàn-tán-nơi-chức, hoặc-nhắc-nhớ-công-sanh-dưỡng-của-ông-bà-cha-me, nhũng-cuộc-Cung-Ti' cõi-có-lâm-tiêu-bô-ích-chung-cho-người-đi-mis

Mỗi-khi-Cung-Ti', chung-tanh-tiều-tiều-nhau-lại, tuy-tâm-trung-vẫn-lo-tung-bài-vong-niệm-nhưng-tiều-uóc-nguyên, nhũng-cai-ánh-hương-bên-ngoài, cõi-nhớ-ti-hồi-hiếp-ay-mà-chung-tanh-được-thuong-gặp-gõ-học-hồi-nhau, trong-nghị-tiếc-bày-võ-vẽ-trặc-tú, trong-ti-gi-hảo-trang-thái-vẽ-tanh-tinh-cù-chí. Koi-tóm-lại-là-nời-tổng-người-nhết-là-trong-những-cuộc-Cung-Ti', thường-hay-có-tù-lé, tù-nghi, tù-mỗi-phuong-dien-tiếng-cho-chung-tanh-học-tòi, hàn-siêng-lập-nhân-cách-của-minh-hơn-là-các-nơi-khác.

Vì-dó-nên-Đảng-Chi-Tôn-chi-giao-rắng: Cuộc-cung-ti-võn-tè-dùi-dao-chung-tanh-vào-con-trường-Lý-hanh, là-như-thi.

Gây-tinh-lien-lac

quy-trưởng-cho-chung-tanh

Hòn-nuôi-là-nhân-sanh-nhờ-có-những-cuộc-Cung-Ti', tiều-hop-nhau-lại, mới-có-trước-gặp-nhau, cùng-trước-gặp-nhau-thường-chung-nào-lại-cùng-quen-thuộc-với-nhau, có-quen-thuộc-nhau-mới-có-gây-tinh-thản-mặt-nhau-tube-gây-tinh-thản-mặt-nhau-mới-có-tổ-nội-hàng-ón-với-nhau, bày-või-hơn-thết-với-nhau-day-dò-nhau, nuôi-nâng-tinh-lien-lac-với-nhau,

dết-tâm

để tám trong-cây nhau, xây-líng-tàu-cát với nhau, chia-vui-sợ-nhau  
cho nhau, cùu-vợt-nhau, naug-đò-nhau mà-gây-nên-tinh-yêu-tuồng  
nhau như-toàn-anh-em con-cái-trong-một-nha.

Thứ-nghĩ, nếu-chàng-có-cuộc-Cuồng-Té, thì-chàng-có-dịp-tốt  
nào-khác-hay, để-cho-nhân-loại-hiếp-mặt-gây-thương-nhau-tổng-tàu  
như-vày đây.

Ấy là-những-tất-bỏ-ích-chung-cho-chúng-ta-nói-từ-Cuồng-Té.

Tuy-thì-những-cuộc-Lê-cuồng-Té-của-Đảng-Chi-Tôn-tất-gây-ra-trong  
Đại-Dao-Tam-Kỳ-tất-thì-là-phường-máu-tết-cho-Chúng-ta-trước-gặp-gõ  
nhau, đang-bảy-về-học-hồi-nhau và-tắng-gây-tinh-lien-lac-yêu-tuồng-nhau,  
nên-Chi-Tôn-thường-day-chúng-ta-lời-này:

"Chàng-có-Lê-long-trong-này-làm-cho-Thầy-via-long-hơn-là  
"Thầy-thầy-cá-còn-trước-vợt-thông-yêu-nhau."

Ấy là-hình-vẽ-tứ-bỏ-ích-chung-cho-quân-chung-trong-cuộc-Cuồng-Té  
Trời-Đất-và-cá-thần-thánh-nơi-Đinh-Miếu.

Đều-bỏ-ích-riêng  
cho-Gia-tộc  
trong-tứ-Cuồng-Té.

Còn-riêng-vẽ-phân-ca-nhân, người-trong-thần-tộc-họ-hàng, thí-mỗi  
người-tất-có-gia-dinh-riêng, cá-có-qui-ký-phân, cẩn-phai-lô-tử-sanh-tìn  
nên-hoa-ra-lê, kẽ-tâu-non-người-góc-bè. Thi-cũng-duy-có-nhì-nhưng  
cuộc-Cuồng-Té-tuần-tử-quay-tòn-chung-cho-ông-bà-cha-me-cô-bé,  
người-trong-thần-nhìn-như-Anh-Em, chị-Em, con-cháu-mới-có-dịp  
tắng-qui-tửu-nhau-hai.

Cái-chủ-tâm-là-hiếp-nhau-de-chung-lo-vẽ-tứ-Cuồng-Té, mà  
kỷ-trung-lai-nhì-đó-nên-gặp-gõ-nhau, tham-hồi-nhau, gây-tinh-lien-lac  
yêu-tuồng-nhau. Thì-là-toàn-người-Nú-phái-như-Thiêm-Mô-chí-dâu.

Em dám là những người ngoại-thân đã-ga vào-nội-tộc, lại còn toàn con cháu riêng của mỗi gia-tình, cũng rãnh-rõng-điệp-ay mà-nhim-nhau, biết nhau, gây-tinh-hỗn-lạc yêu-mến-nhau-vẫn-vẫn...

Hồi-nghỉ, nếu-chúng-có-sử Cung-Tí, Tuần-Tí, Quay-tòn-cho Ông-bà cha-me-chung, hoặc-các-Lí-khác, Quan-hòn-Tang-Tí, dẫu-cho người-trong-thân-tộc-họ-hàng, dẫu-cho Anh-em ruột-thịt, cũng-kho-gặp-nhau. Khi-kho-gặp-nhau, tức-là-lần-hồi chia-phai-nhau, càng-ngay-càng-xa, rồi-lại, vì-riêng-phản-ai-na'y-lo, hoá-ra-mất-tinh-mất-nghĩa, chẳng-khai-chi-người-ngoại-vòng, có-lẽ-khi-trot-dời-cùng-không-dậy-nài-thái-nhau-điếc-nữa.

Ay-là-kết-luận-về-Nguyễn-nhân-của-sử Cung-Tí và-biết-bố-ich-cho-nhìn-quân-trong-sử Cung-Tí.

Bí-tháp  
của-sử-Cung-Tí

Riêng-về-sử-Cung-Tí-lại-con-có-le-thâm-u-mau-nhiêm-niê~. Nhứt-là-trong-sử-thủ-kinh, ta-còn-phai-từ-tâm-thân-cảm-mới-có ~~thực~~ <sup>ứng</sup>-nghiêm, nghĩa-là-khi Cung-Tí, trong-còn-hanh-Lí, dẫu-dời-với Ông-bà-cha-me đã-quá-van, hay-là-với-các-Thân-thẫu, ta-còn-phai-gìn-giữ-cho-trang-nghiêm, các-tảng-ay-mỗi-chiếc-long-thanh-kinh-của-ta mà-nhim-lí-và-bang-an-cho-ta-thay-huong-chi-dời-với-Trái, ta-lại-còn-phai-tứ-tron-chí-tâm-vòng-niem-hơn-nữa.

Hè-thát-là-chung-ta để-tron-chí-tâm-vòng-niem, tức-là-chung-ta-có-long-nghe-dương-như-ta-có-tiếp-xúc-huống-ving-nhiều-it-án-tiên-của-Trái, giờ-tinh-tinh-chang-rõi-vào-long-ta, làm-cho-tâm-hồn-ta-thở-thở-khoé-khoán, thay-gì-lẽ-phải-là-ta-tuồng-quí-chóng-mết-mỗi.

Nếu

Kết muôn viên chúng cho rõ thay đều màu nhiệm ấy, thì còn có ai là chàng hiếu biết rääg, nói chon trân giàn này, kẽ khê nhõ, trong khi giàn quí được với người lòn luong-thien, để thở the yêu cầu đều chi lưu cảm, thì kẽ nhõ long nghe sự ngọt bưởi chàng ruồi vào tâm-thân họ, có nhiều khi gởi họ đồ luy. Ấy là đồng mồi thảm cảm nỗi long tú-huệ thiêng-liêng của bắc hiền-nhân, làm cho bao-trùm cả thân-hồn của kẽ nhõ, khiến cho kẽ nhõ hương ứng mà đồ luy.

Ta thuỷ nghĩ: Người phàm gián còn có tiếp xúc với nhau được như thế, hương chí, nếu chúng ta để chí tâm thiện-nghyen với một đồng biển-hoa vô cùn là Trời, còn có chí là bối-bối tinh-thân hồn nữa.

Tổng luận. Tay mới khi cuig-té, chúng ta phải để tròn tâm chon thành mà vọng-niêm mới đặc-nghyen. Lại cần hồn nua là trong mồi lè, thường ta hay tạo đồ-văn để tỏ ý khẩn-cầu đều chí, nhất là phải tắt-de đồ-văn bằng quác-âm tiếng thường dụng, làm cho cả người, đều lòn đều nhõ, cùng đồng thấu hiếu đồ-nghyen ấy, hứa để ý rắp nhau vọng-niêm, tức là cả tinh-thân của quán-chung hiệp nhau lại, gây nên một khói điện-quang mầu-mè mới có đủ luong-năng mà vượt đèn lung Trời, làm cho lạy đồng long Tú-Bồ của Trời, thì đồ- vọng-niêm của chúng ta lại càng đặc-nghyen hồn nữa.

Ấy là lẽ thảm-u màu-nhiệm của Cố Tạo-hoa, xin cám-Dao-hầu Nam. Nú luong phải lưu tâm trong khi Cuig-Té!

Làm tại Thảo-Xá hiến-cung, Tây Ninh, 27 tháng chạp Mậu-Dần  
(he 15 Fevrier 1939.)

Hiép-Huynh-Dai: Văn-pháp-quán,

(AloquynhDien)

\*\*

## Chủ-Nghĩa Thương Đời

Tiêu-dân

Bởi có phán-tông, mày Em trong Đại-Đạo Tam-ký, hoặc vì nghe nhiều Thánh-Giáo của Đàng Chi-Tôn, hoặc vì long-nghề chúc-sắc lòn' doan-anh để lời khuyen-nhũ nhau với câu nói :

"Nếu đã tè-tâm thương đời, lành-khoi-cá-tèu-rang-bróc, thì cần phải hiệp-nhau chung-nhời-tâm-huyết, gây-nên mồi Đại-Đạo Tông-cùu vớt chung-sauh trong cõi khôn-khổ-lời sau này."

Thoát-long-nghề, rồi mày Em dời-chiếc-nồi theo, chả kỵ-trung thật là mày Em chưa thâu-hiệu<sup>~</sup>sứ Thương Đời thương chung-sauh là do nỗi nào?

Rồi có ai hỏi lý-do về đó, thì mày Em lại trả-lời với một cách rất mồ-hôi-thiu-té; luôn tè-cho người hít-trách chè-bai, có lầm-khi, vì-to mà làm mất danh-dù của Đạo và của Đàng Chi-Tôn nữa.

Bởi có ai, nên tôi dùng dịp ngày nay, đem văn-tè "Thương Đời" ra bàn-giai, cốt-yêu-tè-làm-phuong-huong cho mày Em biết. Bởi là hau-day-thò-trên con đường Đời cho trùng-bróc.

Lại nêu muôn luân-giai cho mày Em được thâu-hiệu, đang vê sau nǎm vi vu "Chủ-Nghĩa Thương Đời" thi trước hết ta cần phải khôi-kien-biet: Bởi là chi đở! rồi mồi nói tên sứ Thương Đời tribe

Vậy chúng-ta khôi-tè-dầu-hồi-trên-câu: Bởi là chi?

## Đời là chi?

Đời là cõi hiền-nhiên trước mặt ta tay, do theo luật Công-binh  
thiêng-liêng, Đang, Cân-cân Tạo-tàng ra nhiều-miềng như trái  
Địa-cầu này, để cho Tam-phẩm chôn-hôn, hoặc vì maug-linh diệu  
chung, hoặc vì phai-bồi-dáp ân-xia, hoặc vì van-nghịch tội-tinh-tri,  
đông-vàng-lanh-kiep-luân-hôn, thay đổi-tùng-nhất-luật, tên-cõi này,  
nhập-thai-bas, maug-mãuh-hinh-hai-nay, hâu-le-dein-dáp-trâ-vay  
;cho xong phần rồi mới-tribe thoát-xác-phục-hồi-thiêng-liêng-vi;  
theo như câu đói của Đang-Chi-Tôn:

"Báé-phẩm-chôn-hôn-tao-thé-giai, hoà-chung-sanh, van-vật-hiên-hình-tùng-thí Đạo"  
Của Phong-Đô.

Nếu muốn nói rõ-hơn nữa là: Cõi này ta đã gọi là trái-hà-cầu  
thì ta cũng nên biết-rõ, Miềng-nay là r-iêng Địa-phú-vân-là-chôn  
phong-đô, tè-toa-tay-những-chôn-hôn-hiên-tội, lại là của Phong-đô  
thí Sáu-mười-tám.

Nếu có ai hỏi: Luận-nhi-thé, thi-ca-nguồn-vật, chung-tổng  
trong cõi-tối-nay, đều-có-tối-tinh, nên-bị-toa-lạc-ca-thay-tao?

Đã-ta-uh-nhi-thé, nhưng ta lấy-chi tè-triều-chung-rõng-cá  
nguồn-vật-nơi-tay-dein-bị-toa-lạc? Vì-giữa-cõi-Đời-nay, tuy-vẫn  
có-phần-nhiều-nhôn-vật, chiu-vật-võ-khon-nan, nghèo-khổ-tí-rách,  
mà-lò-vẽ-thâm-tam-áu-sâu, nhưng-cũng-có-hầm-phần-tinh-tang  
phù-quí, nào-là-kim-mã-ngoè-drông, nào-là-lâu-son-cát-tiá, ta thường  
thấy-người-lò-giarg-tuoi-cuoi, ra-tuong-hón-hô. Nếu-gọi-rõng-cá  
nguồn-vật-nơi-tay-dein-bị-toa-lạc, thì-ta-lấy-chi tè-luân-giai  
cho-nga-lý?

Ôi ! Tí-tò mà nhung bắc tu-hàm, may duyên yet được nghe-may,  
rõ biết chúc-it cỏ-màu, nên tí-tâm thương đài-là nói-to !

Chẳng luận là ta tí-long thương nhung kẽ-ugheo-hen-doi-nách,  
vật-và-cúc-còn-mà-thi, trai-lai, ta-lai càng tí-tâm xót-thương tau-tham  
cho tình-tỏi, người-oir-vui-say với-bà-vinh-hoa, với-mùi-phú-quí-là  
cuộc-dâ-tâm của-xác-thịt trong-giấy-láé, mà-luồng-quen-rangi, minh  
cũng-chung-tiếng-trong-hàng-tỏi-lời.

Nếu-họ-chẳng-de-y, dừng-buốc-vui-thu-bên-ngoài, hâu-tran  
tanh-sua-long-bên-không, tim-hieu-có-duyên-dâng-dâng-chúc-it  
tỏi-tình-xưa, phòng-khi-kết-cuộc-trăm-năm, hòn-lia-khoi-xác.  
Đến-tân-Điều-tòa-Tam-giao-thuong-liêng, tí-tình-tàu-nhung-tu-hàm-oir  
khép-sanh-của-minh-nói-trần-thí. Chừng-ay-vàng-tâ-rất  
biết-phân, đâu-có-án-nâng-cùng-tâ-quá-muộn.

Ôi ! Càng-hieu-biết-cỏ-màu, càng-tau-thương-cho-người-oir  
về-buối-tô-nuôi, nhưng-tó-là-dei-quang-hè-lon-sau-xa, còn-cái  
trại-chung-hien-nhiên-về-sự-toa-lac-của-cả-người-vật-nơi-day-là-

Hè-người-vật-tâ-chuyen-khép-luân-hồi-den-trần-thí, thi-tác-là  
người-linh-tâ-bi-giam-hâm-chôn-chắc-vào-thân-thê-pham-phu.  
Đâu-cho-người-linh-ay-tâ-sang-có-ngoài-pham-ciu.vi ~~xia~~ là-thân  
Thánh.Tiên, Phật-chi-chẳng-luân, hè-tát-tỏi-bi-toa-lac-thi-cá-thay  
đến-tung-y Dao-luat-thuong-liêng-tâ-quí-tinh, chẳng-một-ai-gó-là  
trần-khoi. Thậm-chi-cho-den-hàng-tot-pham-thuong-liêng-la-hyun-linh  
của-bắc-Dai-la-Thiên-té, hè-bi-toa-day-thi-cung-như-ai-kia, đồng  
tuần-y-nhết-luat-ma-thời. Ay-là-lời-Thanh-giao-của-Dang-Chi-Ton  
tâ-có-nói.

Hết người-linh-tâ-giam-hàm vào thi-hai-phàm-phu rồi, thì  
từ nỗi phàm-thí-ay nó buộc cho người-linh von là Tâm-hôn phải  
lò-biến thí-nao cho nó rỗng-dát trong kiếp-sanh-tòn.

Trong buổi-sanh-tòn, sự-cảm-nhất là từ-mình phải lò-biến  
cho thân-thí được no-ám gọi là đoa-tòi. Vì cái-khổ-tòi mà  
Tâm-hôn biến-sanh-sanh-biến gây ra muôn-deù-lời-chát-chóng  
thêm nữa. Hướng-chi về Dao-pháp thi-nhưng bắc-phàm cao-ngồi  
như-Thần.Thanh-Tiên-Thật, ngoại-sự lò-tròn cho phàm-thí như  
kẽ-kia; nhưng có-deù-hai-là, tâ-chung-lon với-tòi, túc-là-thay-tòi,  
ham-tòi, mè-tòi, bị-tòi-lời-cuốn, lại còn phải trau-tâm-luyện-tánh  
thí-nao, mè-giñ-giñ-phàm-hanh-via-tùoc.. Bằng-chẳng-vay-thì  
người-linh, vì-bị-tòi-lời-cuốn làm cho mè-mui-tâm, phải chia  
sa-toa-hà bắc-xuống theo-dâng-cấp-thường-nhơn như ai-mà-chó.

Ay là luật-tròi-rất-nên-chí-công, luận-tến-sự-ta-nga-của  
các Người-linh là-deù-nhiệm-màu-huyền-bí; sau-xa-tòi-se-bàn-giải  
thêm, hiên-giờ-de-luân-giải cho-rõ cái-mùi-tâm.Khổ-của-nó  
các Người-linh vì-bị-toa-tay-phai-hóng-chiu-mà-thòi.

\* \* \*

Tôi-xin-nhắc-lại-về-các-Người-linh, buồn-còn-ở-thiêng-liêng-vi,  
dâng-có-chi-lò-lauq, cũng-là-deù-huyền-vi cao-thường, chô-chẳng  
phai-như-chung-ta-trong-cõi-toa-lạc-này.

Luật-nhiệm-màu-tâ-giam-hàm-ta-vào-thân-phàm-rồi, thì  
từ-nỗi-thân-phàm-thúc-dục-ta, đều-khiến-ta, nhất-là-trong-tự  
ám-no, tuy-vẫn-là-tài-thuong-tinh-của-thời-tòi-hơn-hết. Nhưng  
hai-thay! Khoản-khổ-thay cho Tâm-hôn, buộc-phai-trú-hoach-phuong-châm

nào cho Thần-phẩm được an-nó, mới bén-giữ sự thanh-tòn được.

Làm cho vui-vui-tết sẽ thanh-tòn riêng mình, ta-tu nhân-nhạc cho Tâm-hồn-rồi; luồng chi mồi Nguồn-linh, nêu-tiến-kież đê có gác oan Tao-nghịch, vùn-vùn nhúng mồi trả-vay, thi-Luật Công-bình thường-luồng lai buoc trời ta vào cõi già-dinh. Chừng-ay, ngoài ra sẽ lo-lauq cho thân, lại còn phải từ-mình tem cá Tâm-hồn lo-lauq cho Giả-trú. Tưởng-tới, vòi với chồng-chim-nom so cho nhau, bẽ-dười thi-tông-chung lo cuoc trả-vay cho toàn con大陸 chau, bì-kien còn so nói tên-ôn trả-thao cho cha mẹ cá-tori-ben, ngoài ra còn tình-nghia có báu anh em, hồn-niú là-loán rong ra ngoài, cũng còn nghĩa-tae-thu với nhon-quan-xã-hội, mới phải mất một Khách-trần-niú, ràn-vàn..

Ôi-thời! Ta-thi-nghi, mồi Nguồn-linh sa-toa, ta-giam-hàm-rào xác-trần-rồi, thi-tâu-tới, vai-mang, lùng-deo-tai-nhủ-thé, còn-chỉ là-taung-cay, nhân-nhạc, bồi-rồi cho Tâm-hồn-hòn-niú.

Trong-canh-toa, con-lâm-deu-cay-nghịch-niú-là; Kẽ-bi-toa-day, nêu-triếc-cùng-nhau trong-một-gia-tộc, để trả-vay cho nhau, hoặc-boi-taup-nghia cho nhau, dài-sao, cung-vi-thuong-nhau. Thông-cay-nhau chung-lo cho nhau; công-trình-ay cung-vân-quá-nhoc-rồi; hả-tắc-lai-con-có-lâm-kẽ, vì-tinh-tôi-xưa-pát-nuông, nay đến-thí-bi sa-toa, hoặc-vì-tae-nghien, hoặc-vì-tui-mù, hoặc-vì-nhiều-tae-binh-khai; đê-là-từ-mình-không-tao-nên-phuong-nuôi-tống, lại-klein cho-kẽ-thân-tộc-chang-nhan-nhim, người-tôi-con-bé-tâm-xa-lau-niú làm-cho-thân-dâ-tan-tac-tau-kho-lai-con-bi-vát-va-cúc-cối. Thi-nghi: Tam-khách-trần<sup>dương-ay</sup>con-có-chi-là-thông-kho-hòn-niú.

Ôi-thời!

Đi thôi! Lương song đỗ đã chia nước chua cay, lại còn dồn dập  
khách tràn ai vào đây thăm nữa.

Chung tôi là tung ý luật pháp thiên-nhiên, cả nhón vật  
trong toàn cầu, không có một ai tránh khỏi sự chỉ-công ấy được.

Tôi giải bao nhiêu đó, cũng đã chỉ rõ ràng cả nhón vật  
nơi đây đều là kẻ bị tòa-lạc hết. Vậy thì trái đất-cầu này  
quả thật là nơi tòa-lạc các chồn-hồn, tức là miếu Địa-phủ,  
chồn-phong. Tôi rời đi.

Ngoài sự trả-vay của khách-trán, Cảnh-tòa còn buông lỏng rãnh  
tường tôi, còn biến dien trước mặt người, làm họ ngạc-nghĩa rất  
phù-hợp với taub-pham.

Hai nhát là những hòn-quan-linh đã bị tòa-trán, tuy bé ngoài pham  
the-bao-phu cũng như ai; nhưng bên trong tinh-thần vẫn hồn người  
tốt-chung. Rồi để tâm mông-trán mê-tiêu-rồi, nghiệp tôi rất  
để-dâng cho họ-tao-taung: nào nhà cao của rồng, nào vò tèp hau sinh,  
nào xa-má râm-râm, nào cửa-tiền ruộng-nướp. Hết giàn-sạn to-triển  
trước-rồi, chung-ấy Tâm-hồn cù-mà-mết sa-ngh với thú-vui,  
làm cho u-am mồ-mết lòng người, thì còn chi là tướng-tên túc-shin  
tảo-hanh nữa.

Thú-hồi: Trong đám khách-trán, còn có trước bao nhiêu người;  
đó-thay tro-tỏi đường-ấy, mà chúng buông-ba-ti bốc nom theo,  
rồi bao-sao buỗi-kết cuoc-trăm-năm, không chóng-chát-tối-tinh,  
buộc chồn-hồn vào-nội-truy-lac cho taung.

Ấy là luận-văn-tác về nói-kho-khan của các chồn-hồn, ta-bi

sa-đoà vào bến-khô-tông-mê-nôi, lại còn bị sóng-trần-dòn-dập là-nhi-thí

Trái-lại, nhung^n người-linh, tien-kiep đt-hin-hieu chuc-if co-mau-roi; nay vi-luat-chi-cong, phai-den-the, tang-boi-an-tap-ngaia. Trong buot làm-mot vai-khach-tran, doi-oti-tham-pham, tam-hon-tuy-theo-cang-xa hauh-cu-ma-tu-lap-lay-minh, ra mat-oti-oti, tuy-gia vo-huu-ma-thu-pham, ham-mo ve-tuong-tao-tie, chaung-tranh-cauh vi-vat-chat-huu-ta tien-oti-oti-me-cha, lo-hieu-te, biet-thao-thuan, trong-gia-trich-biet phan-lam-vo-lam-chong, tri-oti-con-chau, biet-dieu-biec-duong-ngaay-thang tien-thuan-duoi-hoa-lam-cho-cauh-gia-dinh-dau-am. Ay-la-mot-chon-hon biet-tu-tien-luc-sauh-tin-trong-oi-ray-kia.

Ngoai-oti-bau-ban, oti-xa-hoi, oti-nhon-quan, hieu-biet-cach-tac-thu gieo-thuong-te-men' cho-lan-ly-xom-gieng.

Thi-hoi: Mot-chon-hon vi-toa-lac-tien-tran-gian, biet Dao, biet-boi giu-minh-nhi-thu, con-co-chi-la-nhan-lac-hon-nua.

Duoc-nhi-thi-la-mot-chon-hon-biet-dap-den-oti-loi, Xong-tran-no tien-oti-moi-co-mong-moi-tien-tu-giai-thoat-kiep-luan-hoi-vi-tau-duoc Vi-to-nen-tang-chi-ton-moi-day-naug:

"Đao-là-con-dường-de-diêu-dẫn-chúng-sanh-vào-cõi-hạnh-phúc": là-bởi-có-ay. Ngai-lai-con-day-ta-naug:

Tu-nhi-cõ-uá-giap-mô-truong,

Đao-ay-cây-che-mát-me-truong,

Mot-kiep-mui-dưa-muôn-kiep-huống,

Đối-nam-cuoc-nhoc-van-namu-buồng.

Vậy-thi-cá-nhìn-vật-trong-thé-tran, nén-hieu-naug: Ta-ta-chuyen-kiep

đến cõi nay, xác là kẽ tội lỗi bị tòa đày vào nơi u khốn, cảm phẫn  
tâm biết das mâu, mới yên tâm vung trại mà day trả trên giòng  
nước biển luân khốn hại trước.

Biết vậy! rồi ta từ mặt ngoài lai dom Đời, có có được bao  
nhieu người tìm hiểu, hứa trinh khôi thán vui-lập với bụi biển,  
chờ chờ lồng hụp trên luồng sóng khốn minh mông trời biển.

Ta đau thương cho Đời vì Đời!!!

Thút lả hồn vật trong bụi biển tại.

\*\*\*

**Tổng-luận:** Tóm tắt lại, cũng vì mang bí mật thiên-nhiên ta che khuất,  
làm cho Cảnh thiêng liêng, mịu-mờ giờ, Âm dương phân cách tối-bên  
Đời tố nên các nguồn linh, mỗi khi bị tòa trán, chôn hòn-ta gián-hàm  
chôn chát vào thế-chất phàm-phu. Bát luân là người vật, trong bụi  
sô-tanh, thấy đều ngày khốn-u-ain. Khi vừa hiểu-biết, hể nghe chí  
trong tai thì-doi-chắc, thấy chí trước mắt thi dung rủi-biết theo  
lai hể cao nghe cao-doi-chắc, cao-thấy cao-biết theo, thi rất  
hai cho Đời, người trong bụi-hiện thời tưởng-tranh-canh nhau  
vì tưởng-văn-minh vật-chất, Bảo-tao người vật không vui-văn  
mùi-mè theo con tưởng-tội-lỗi cho trước.

Thỉnh-thị ra, vì tội trước nén chôn hòn phải tra-day, vì nô-xia  
nguyên linh phải chuyển kiếp đến trán-lò-trá. Trước-lại, nay đến trán-là  
không để tâm tìm hiểu cõi-cảng, lại để ý mông-trán; tội-lỗi-chẳng  
lamin-dein, nô-xia không-toan-trá, vẫn-có thích-chí vui-say theo  
con đường-truy-lạc.

~~Đã~~<sup>hòn</sup> mía-ta cao-chí cao-chí nô-tuân-tranh-dua, cao-vui-say

càng tố ngại giặc giùm cai xé. Rốt cuộc sauh ra đều thù nghịch, giết lâm nhau, gây thêm oan, tạo thêm ngặt, là sự hiến hiến trước mặt, còn có ai là không thấy biết.

Ấy là họ thúc dục nhau gây thêm tội lỗi, gieo oán cho nhau, vì sau chốn hòn phai bị giam hãm vào thi chát phanu phu, hung chúa đoa. đây tội đói kiếp kiếp

Thứ hai: Khu thế thi-biết chung nào những người lính ấy giải thoát nạn trầm luân, phòng toan phục hồi cõi vi mà hướng từ an nhàn nỗi cảnh thiêng liêng tuân

Cùng với tôi nên Dâng Chi Tôn thương nói rắng  
"Lú con oan ! Hết bước chân ra taug, thi hết trong mong trở lại."  
là như thế.

Lại nữa, chúng ta cũng nên ghi nhớ rắng: Miền Địa giới này vẫn là của Phong Đô thi 61. Chúng ta đã từ bỏ xa rời, nếu chẳng ăn năn tìm đường trở lại, cứ để ý ở hồ nhâm mát đi tới nua, thi duy con có bón cõi nua là tối trái cầu 72. Hết bước đến đó, trúc la mui hòn đă sa-ta và A-tý rồi ta !!! Kế đó thi-âm-hòn phai bị tiêu tan theo laug gió.

Kết luận lại, ta thử nghĩ: hòn đất trong cõi đời hiện tại, có bao nhiêu người hiểu biết Cõi nhiệm-mẫu, phòng toan tránh khói bụi sau này.

Ta để tâm nám vang chung quanh Thương Đài là vì đó.

Lâm tại Thao Xá thìn cung Tây Ninh, ngày 14/11 tháng Tứ Cảnh Thành  
(tức 20/11/1940)  
Kiếp Thiên Đài: Văn Pháp Quán,

Ca Quỳnh Diệu

Đề-chủ:  
tổ-Hiến-Pháp

## Dai-Đạo Tam-Ký Tôn-chi Mục-dịch của sự Tu-luyện và Công-quâ (Đạo Đời-di-cập.)

Tiểu-dẫn..

Trong văn-ti "Thường-Đời" ta có luận-giai-rang: "Còn-tay  
vẫn-là-của Phong-tô-thú 68 trong hang Thát-thaj-nhì-dâ. Cả ngon-hanh  
vì cuoc trá-vay mồi nò trien-khien, xưa đâ tao-nghich qây van, nên nay  
bi giam-ham vao nhuc-thê nay tang-lo tap-den-for-lor.

Hien-thi, vi-le-tuan-huon-ta-den, cuoc-vay-trâ-rap-ke.  
Ngoc-Hu-cung dai-hoi qui-tinh An-xá-lan-ba, nen daug Chu-Ton khai-tanh  
mồi Dai-Đạo Tam-Ký để cùu-vết chung-ta thoát-khoi chon-tram-luan  
khô-hai và cung-dung-dip-te-lap-vi-cho-quan-sinh-nua.

Trong Dao-phap duy-có-hai-le Tu-luyen và Công-quâ là-hai  
can-hieu-cua-mỗi-người-ta-nhap-va-Dai-Đạo, tang-no-biet-phuong  
huong, han-lan-buoc-ti-cho-thang-rang, tên-cái-mục-dich-la-nó  
chung-ta mong-mỗi-toat-ký-sô-vong.

Cùng-vi-long-nghe-phân-nhiu-trong Dao-hin, bối-su-thieu-biet-nen  
hoặc-do-trong-su-hanh-vi, hoặc-do-nói-lời-le-phô-nói, làm-cho-người  
no-biet-tanh-mô-ho-cua-ta-về-Tôn-chi-của-Dai-Đạo-Tam-Ký-Phô-đô.

Thí-du-như: Có/người, hằng/ngày-châm-nom-lô-lâng/khul-ke  
cùng-ta-bốn-thi. Thay-gì-nói-rang-minh-vong-niên-daug-Chu-Ton  
tang-binh-tam-tinh-tu, mong-gởi-vua-long-pham, tra-tia-Dao-hanh,  
lại-nói-rang: Minh-day-công-quâ.

Trái-lai

Trái lại, có kẻ hay để tám vừa giúp bạn đồng Dao, hoặc là  
vì tang tú, hoặc cầu siêc rồi cho người trong áp trong lán.  
Thay gi' nói rắng: Minh tiêng lo công qua, lại nói rắng: Minh  
day công tu luyện.

Bởi hiếu lâm, nên nói sai, làm cho người rõ biết rắng  
minh không thấu-hiểu Dao lý chi hết, huống chi còn có nhiều điều  
lầm-lạc trong lời lẽ khác nua.

Có người rong luông mà kêu trách riêng phần mình, cũng là  
chưa lấy chi làm hại. Chính cái tai-hai là vì taik mờ-hỗ phò  
nói chung nhầm đâu, luôn đe cái hù-danh cho tăng Chi-Tôn, là  
đều rất nên tội-lỗi, hả-tắc, từ mình ta-khoe-khoan rắng Ông  
Thay day Dao cho mình là Ông Thay trời, mà mình là học-tho  
dường-ay. Thì hỏi: Còn chi là hại cho Thay cho Dao hơn nua?

Than ôi! Vì-đó nên tăng thường cho người trong Dao, nhưng  
kẻ ít-oi bở-thờ, vì-thiếu kinh-nghiêm mà hóa ra non-long bô-ti,  
làm cho công-trình tăng Dao luôn dở dang; từ-thứ ta-de bước  
tháo-lui biết bao nhiêu kẻ.

Đại Dao vì-đó mà biến-sau loạn-lạc, nhưng trang rieng-tru  
của Dao vì-đó mà bị tiêu-hao, bước Dao của chúng-sanh vì-đó  
mà bị ngắn-ngừa, ngưng-trệ trot mày-dâm-trieng; thiếu-chúc nua  
mỗi Đại Dao luôn tiêu-tang theo lâng-giò.

\*\*\*

Hiện nay, Cổ-quang Aai Dao vừa tái-tao. Nếu muốn cùng-nhau  
Anh-tuօc Em sau dù-dần bước đường, để cho đến chốn vê-vang,  
để bồi-bõ nhưng còn thông-khổ của kẻ chion-thanh đà chui-tau-

đau thâm trong mồ hôi nám qua rồi; thi-tu-tay, trong Họ Thanh, toàn cát chúc sác Hiệp Thiên, Cửu Trung đều từ lời cầu xin rồi chửi Hiển-hữu Nam-Nú-luồng phái, khá đe dọa: từ-sô-hanh, từ-nết-na, từ-lời-lé "Cân-ngón-cân-hanh", câu chuyện nào, lời-lé-nào, ta-có-hoc-hỏi-rõ-ràng, hiếu-hết-thâu-đáo, sẽ nói cho người nghe Đa-đang-chẳng-hiểu, thi-cù-một-lời-khiêm-nhuông-là: Tôi-chưa-hiểu-biết-là-hay-hơn-hết-cho-minh-là-người-Đao, lại-cũng-là-may-mẫu-cho-Thầy-chung-của-ta-là-Đa-đang-Chi-Tôn-nữa.

Theo-le-Đối, người-biết-giữ-tanh-ay, gọi-là-người-chồn-thát, lại-chính-nghĩa-chùi-Đao-cũng-là-chồn-thát, von-nói-Thanh-giao-chi-Tôn-ta-có-nói-trong-mỗi-khi-giauq-day:

Hè-có-người-Pháp-thi-Chi-Tôn-tu-xông-rắng: "Dieu tout pressant qui vient, en Annam sous le nom de Cao-Dai pour enseigner la vérité."  
dịch ra-quá-ám: "Ngọc-Hoàng-Thượng-Đế kiêm-vết Cao-Dai-giao-Đao-Nam-phường  
vì-tò-nén-chung-ta-cần-phai-giữ-beñ-long-chồn-thát-mỗi-gọi-là-người-Đao.

Nếu-muốn-bao-nhau-rắng: Nếu-nào-trước-hiểu-biết-se-nói, trùc-là-chung-ta-cần-phai-chi-giải-Đao-lý-cho-nhau.

Hiện-thời-Hanh-trường-chưa-thanh-lập, nên-trong-hàng-chúc-sác-Hiép-Thiên, Cửu-Trung, khởi-trích-luộc-chúc-ít-ve-yêu-lý-chìn-truyen-them-va-luân-giải. Vậy-trong-hàng-Đao-hữu-Nam-Nú, từ-anh-chi-lớn-cho-đến-Em-ít-nhỏ, nào-là-Lê-đi, nào-là-Đóng-nhì-khá-nên-lieu-tâm, trong-mỗi-khi-thuyết-pháp, phải-vững-long-tinh-tu', để-tai-nghe-cho-kỷ-lí-ý-  
nghiêm-xết-tu-cai-tu', tu-cai-lý-cho-thâu-hiếu-thi-kinh-trên-Đao-mỗi-có-thể-đem-vào-tan-tâm-trực.

Trung-lý:

Trong lời tiểu đàm này von là lời chia thát của tôi, vì muốn nêu người, nên Đạo, cho chàng có ý trách lâm anh Em chí Em chí hết. Xin cảm Đạo hứa Nam Nữ luồng Phái luồng xét giùm cho.

Tây hiện nay, vì mong mỏi cho Ban Đạo để cho ngay chí luồng của mỗi người, tôi khởi tên Tôn chí Đại Đạo, luận giải phân minh hai lê Tu-luyễn và Công-quâ, khởi để luôn công Ban Đạo về sau, cũng là điều chàng phải là không bỏ sót.

Tu-luyễn nghĩa là dời trau, rèn rèn cho nên Đạo nghiệp mà tu lấp vì cho ta.

Công-quâ lai là sự hành vi của ta và giúp nên đều chí, việc chí chung cho đời cho Đạo, ~~lập tu luyễn~~ <sup>để công tu luyễn nay</sup> là tinh bén khéo

Do nói nghiệp Đạo, từ ta rèn rèn gầy nên cho ta, túc là ta lập vì cho ta, rồi lại cũng do nói nghiệp Đạo của ta, ta giúp nên cho đời cho Đạo mà ta đặc thành chánh-quâ. Ý gọi là tu-hành, luyện minh nên Đạo, lấy Đạo dời Đời. Đạo Đời là cắp.

Thí dụ như: Một người kia để tâm học hỏi đời-kau minh nên mới vì Giáo-sư, túc là người <sup>để công tu luyễn nay</sup> đặc Đạo nghiệp (Pedagogie) của người mà dạy-dỗ giúp nên cho toàn em, túc là Công-quâ.

Khià, chúng ta để mắt trông lên Bác-quâ-Dai, nói Đạo viên, rồi để linh-tâm nghiệm xét, thử hỏi: những bậc Tiên-bối ta xưa, học-hỏi, dời-trau, rèn-tập thế nào mà nên Đạo nghiệp, đặc vì, rồi trai-béc trên con đường Đời làm sao? Xuâ giúp nên Đạo nên Đời, những điều chi? Ma-giờ rãng người đặc quâ. Ngày nay Đảng-Chi-Tôn

mỗi tên danh từ trang thái ra đó, để làm gương cho ta tri sang.  
 Cao nguy hồn hết là Thiên Nhãn, vẫn là trang thái Diêm linh quang  
 Ánh lành của Ngôi Thái cực, tức là cảng cõi của cả chín hòn trong  
 Cảnh khôn Thế giới gọi là Hòn Đảo, lại là Tôn chí cao thường của Đảo Đạo.  
 Ấy là ta trong thế gian, chí Tôn kiêm nết.

\* \* \*

### Cao-Dài

Lão-Tu	Ciacamonni	Không Thủ-Hi
Quang-Am Bồ-tát	Lý Đại-tiên	Quan Thành-Đế-Quán
	Jesus-Christ	
	Khiêng-Thái-công	

Ấy là Thiên ý muốn sáp-tát, ngay hang giữa, có dùi ngôi thá  
 tuỳ theo tàng-cấp: Trời, Phật, Tiên, Thành, Thần, cho ta rõ thá  
 trước mắt, hâu ti tâm noi theo Công-tinh Tu-luyin. Công-quả của  
 các tàng chư trưởng trong mỗi phẩm-vi ấy, mà làm bước doat vi  
 dùi cấp. Ấy là Thiếu-liều vi.

Còn hang phẩm-thì cho chúng ta lục tu-luyin mà doat vi <sup>hun-tay</sup> Tài có  
 ngôi-thú sáp-tát riêng gọi là Cửu-Trung-Dai-là.

Thất Phật

Tam Tiên

Tam-thập-lục Thành

Thát-thập-nhi Thiên (Thần)

Tam-thiên Áo-Áe

Nếu ta muốn doat đặc ngoài vi ấy, ta phải tung ý nguyện phái  
của

của Tam giáo. Mỗi Tôn giáo đều có Tôn chỉ riêng, đã day rõ trong bài Khai kinh là:

Trung-dung Không-Thánh chí-ranh,  
Tứ-Bí Thát-dần-long Thành-long-nhẫn.  
Thép-Tiền-Dao tu-chòn-dương-taúh.

Chánh-pháp của Nho vẫn là { Tam-cang hổ-thiêng } day Luân-lý và Nhơn-Dao  
Đao .. { Tam-tung Tứ-Đức } day vì Cố-mẫu của Tao-hoa  
Thích .. Tam-quí hổ-giai day vì Ái-nhân cho ra và Tứ-

Pham-hết là người ta nhấp mòn cái Dao, cẩn-nhít là phải  
dối-trau nén luân-lý, tríc là khôi-huyền về Tao-giao trước hết.  
Người trước thâu-hiệu nhẫn-luân rồi thi-toat vì Lè-Sanh.

Lè-Sanh với là người ta thông-hiệu lè-nghi, tu-biết khuôn-phép  
Trong ven giũ ba gieng, ngoài hàng gìn-năm mới. Ấy là người vừa  
có tài-cách, đúng-tâm hàng Hả-Thià.

Người ta đặc-truyền Nho-giao rồi, thi-kết-tay khéo-chọn một  
khoa-hoc nào thích-hợp với mình trong Dao-giao, mà-tuồng-taúh  
tu-chòn, huyền-trau cho nén Tai và-cùng đi-tâm-tập-ren-lan-hết  
vì Ái-nhân của Thích-giao.

Hè-ven phán làm người, có Tài, có Đức thi-lan-bisc-lei-cáp  
Giao-hiệu, tríc là người ta siêu-phàm nhấp vào Thành-thể của Dao  
Nhưng, vì trong chui Giao-hiệu có nghĩa là-day bùn, bùi Ban của ta  
là nhòn-tanh thi-tu-hiệu-rõng, ta mới-cắt vào hàng thường-khang-nhìn-đu  
mà thôi. Lại hè ta Dao-nên Người, có Tài, có Đức, ta-thắng-cáp Giao-hiệu  
thì ta ta-nhấp vào hàng Trung-thuỷ-rồi. Dáng-chi-Tôn-lại-de-nhì

Có huyền Dao { Tam-Biến : Tinh-Khi. Chân-nghĩa là Thể-phách-hàn  
Ngu-Khi : (Ling-Sens) Ngu-khi triều-Nguồn. Văn Ngu-Khi triều-Nguồn. (Chân.)

Khoa-hoc, tíc-lá-Tai-trí cùa ta mà-đinh Phái. Ay là-ký-thát cho ta  
một trach-nhám đặc-bié特, đà-chi-giao-nội Phái-châuh-truyen-Cuu-T-Dài

Làm một trach-nhám đặc-bié特 trong Hồi-Thanh, thi-haung-Giao-hin~  
đà-khi-haung-công-quā-xing-tang cùa Đài-Dao. Rồi-lại tuy-nói-sử  
solt-saúg-trong-tuong-công-quā-vé-trach-nhám mà-haung-nguin-Tai-trí,  
duc-nhan-cùa-haung-Giao-hin~ được-luyen-tran-thuong, tíc-lá-Dao-tam  
tuy-to mà-fán-hoa lái-lén cho-tên-khi-thaung-Chic-Giao-su.

Nó-qui~ đà-buoc-lén-haung-Giao-su. Tíc-lá-nguin-dà-toat-tham-vi  
Chic-trach-cùa-haung-Giao-su vẫn-naug-né-kho-khán-hon-là-chic-trach  
cùa-Giao-hin~. Song-lại-nhó-nói-sử Công-quā-kho-khán-hon, nhoc-nhan~  
hon, mà-tâm-trung phai-lo-lauг-nhiều, làm-cho-nhong-biо-lén,  
tán-hoa-them-vé-tuong-Dao-haung-cùa-haung-Giao-su. Nghia-là  
tù-khi-tho-làm-trach-nhám-naug-né-ay, mà-buoc-nghi~ trau-luyen  
thêm-cho-nhuân-nhà-vé-haung-nguin-Tai-trí và-duc-nhan-cho-tên  
ngay-có-taik-cách-ngoan-haung-với-Thoi-su mà-thaung-cáp.

Nó-qui~ đà-thaung-chic-Phoi-su tíc-lá-toat-tac-Thanh-or.  
Rồi-cũng-do-Công-quā-nói-Trach-nhám-cùa-Chi-Tôn đà-taung-giauh-thuy  
Phap-châuh-truyen, thuc-duc-cho-ta doi-dau-trong-ca-ti-huong-Dai-Dao  
Tang-lan-lioc-trau-luyen-ninh, hau-de-buoc-lén-pham-Chanh-Phoi-su,  
vòn-là-ba-vi-tung-tai-haung-Tam-Phai-Ngoe, tuuong-thai-trong-36-Thoi-su,  
Vi-công-trinh-lao-luyen, nòn-có-nhiều-khi-ba-vi-châuh-Thoi-su được-thay-the  
quyen-Dai-su đồng-phai-vi-minh, và-mong-mỗi ngay-thaung-ngay-chic-ay!

Nó-qui~ được-thaung-chic-Dai-su tíc-lá-nguin-dà-toat-Tien-vi.  
Qui~ rao-haung-Dai-su, thi-tinh-thân-cùa-nghi~ đà-Vào-thong-ca-tuong-Dai  
lai-tuong-Dao, cho-nen-trach-nhám-cùa-Dai-su rất-là-sau-va cao-thuong.

thuộc về hang Thương thưa. Trên, thông công với các bậc Tối thương thưa và các tăng Thiếu liêng tức là Dao, dưới, điều khiển cả Hội Thanh Cửu Trung đại tuo là Đô. Trong tay nắm quyền Thông nhứt, nghĩa là A-hy-tu qui-tinh hay dò của Đâu-tu mà ra lè hù-nen của Dao trong mỗi việc.

Chuồng-Pháp cũng tăng vào hang Tiên-ri, nhưng vì trách nhiệm có khác hòn Đâu-tu, là duy có bình-tâm tinh-ti châm-nom về đường Dao, nghĩa là giúp tu Cố-vấn cho Đâu-tu, lại là Tai-mát của Giáo-Tông, chó chẳng để công-trình chí về đường chánh-kì của Đô-nhì hang Đâu-tu nà.

Giáo-Tông là Phật-ri, tức là tăng về hang Tối thương thưa, vẫn là người chuồng-quang trai Cửu-Trung, vốn là Ông-ca của toàn chúng tauh. Người duy có an-duong tinh-thần, từ tiếp an-triền nói Chí-Tôn và các tăng Thiếu-liêng nói Hiep-Thien-Á-ai, tem vi cay tay Hội-Thanh C.T.D. bang-bó cho chúng tauh công-huống. Óy là phuông-pháp trau-luyện tâm-tâm bá-cái cho ra nét Tứ-Đi, nên một tăng tron-lanh rày.

Tóm-tắt lại thi Cửu-Trung-Dai-van là những tăng-cấp của Chí-Tôn đã sáp-dát, có tú-ngoại-thú, tể-thúc-duc đường về cho ran-linh sauh-chuwig; nếu ai là người tìm-hiểu, muốn tung Dao-pháp Tam-hỷ, thi do con triong tu-luyện này, có đê công-trình, lo xong trách-nhóm trong mỗi tăng-cấp, tức là phuông-trau-luyện cho đặc-pháp mà doa-ni. Đều cần-nên biết nua là, hé ta đat tuoc pham-vi nào nói Dai-Cửu-Trung này, tức là ta đat ri óy nói coi Thiếu-liêng vay.

Nên Dai-Đao Tam-hỷ gây nên Thiết-tuong van-nho nói Chui-sai Cửu-Trung-Dai-thic là Xát của Dai-Đao.

trước là gác nén Đao  
của mình tuy nói ba tên  
trong Tam-giao, sau

Tuy là mồi Đai Dao. Tam kỵ vẫn do nòi Đaig Chi Tôn khai sang là đều ta quyết định; nhưng nòi Thiên Thủ và phân tào tao chon truyền và xuất pháp. Chi Tôn lại giao phó cho cả chục tác tiên linh trong Đại Hiệp Thiên châm nom lô lau ri tú. Ông cũng là phuông pháp của Chi Tôn sáp đặt cho chục tác trong Đại tuoc giải qua và dời dàn thêm Đạo nghiệp của mình, hâu nung cao địa vị hơn nữa.

Có huyền giáo  
(Thập Nhị Khai Thiên)  
T.T.Đ.

Chòn-Truyền von nòi Thập Nhị Bảo-quản, tuy Đạo nghiệp của mồi Chục tác, Chi Tôn giao trách nhiệm đặc biệt, để tam nghiên cứu chính đùa lửa lọc tem cả chaul pháp căn yếu của Tam Giao: Nho, Đạo, Thích, tạo-tao nên Kinh-Diễn, tuoc hạp thời, hạp tauk <sup>hợp thời</sup> người vật để diêu-dác chung sauh ~~để~~ bước ngay rào con đường Đạo, chung sauh sẽ nhớ-nhắc Kinh-Diễn này mà gầy nên Đạo-nghiep, tạo nên người-vi của họ.

Có Bảo-tüm  
(Thập Nhị Thủ-thân)  
H.T.Đ.

Luật-Pháp von nòi Thập Nhị Thủ-Quản, tuy trách nhiệm của mồi chục tác tạo-tao nên phuông:

Bảo-bọc chung-sanh, diu-dám người rào của Đạo, gọi là chi Thể tức là Thương-Sanh làm chủ-trưởng,

Bảo-tòn chòn-truyền, lập vi cho người đặc-giao, gọi là chi Dao, Thương-Pham làm chủ-trưởng,

Bảo-thu diêu-luat, không ti cho ai phạm pháp, gọi là chi Pháp. Hộ-Pháp là chủ-trưởng, ngoài quyền chủ-trưởng chi Pháp, Hộ-Pháp lại là một Chục tác lớn hơn hết năm quyền Chuồng-Quang Đại-Hiệp-Thiên nữa

Ông là hứa-luân một với phân-chục tác lớn, có trách nhiệm trọng-yếu trong Đại-Hiệp-Thiên gọi là Hộm của Đại Đạo.

chon-thân

Ngoài ra Sư Tu-huyền để lập nên công, tạo nên vì của chúng ta, Daúg Chi-Tôn và Ngọc-hù-cung ta qui định nói Thiên-thờ rồng: Ké nào tung Dao-pháp Tam-Ký, là lập công qua xưng Daúg, chúng nhau gãy-dùng nên phuông tè dùi-dàn chúng taanh thoát nỗi u-khổ lối sau nay, thi hời-tinh-xia, nghịt-chuồng-trúc, đều được ché-giảm, tha-thủ. Vì đó nên Daúg Chi-Tôn mới gọi Đại-Dao là "Ân-xá-Ký-bà" (3: Amnistie de Dieu en Orient.)

Ây là đều may-mẫu nhất của chúng ta. Biết đâu là bà-trai qua ngàn kiếp muôn chung luân chiu tòa-lạc, ngày nay ta may tank được gặp thời-Ký Ân-xá-Dai-Dao, thi còn chi là hon nua.

### Kết-luân

Chúng ta rõ biết điều vay, nên để lòng đau-thương cho chúng-lanh các nỗi khái, phần nhiều vì chúng may duyên gặp-gó Daumáu, tang chúng-cùng với ta, để công-trình vào-Dao, hau được hưởng ứng-nhiều ít giọt-nhauh-dường chúng ruồi-nỗi tay-trời, nên tình-hình ngoại-Dao, trong thời-buổi-cuù-cùn nay, các nỗi vì-ráp-euoc bà-vay, tiêu-tieu tanh-linh bị tuồng-Dao-lối cuồn-vào-vòng-truy-lạc, thay-deu hùng-chi muôn-deu thông-khổ.

Vậy thi chúng ta nên ghi-nhớ hằng ngày trong kí-nao-lối-cản-yêu-nay trong Thành-Qiao của Chi-Tôn rồng:

"Thay-vân để công khai-tang-mới Dai-Dao lân-bà nay,"  
"chẳng nhung để cứu-vớt các con thoát-vòng-khổ-hai, mà cũng"  
"vẫn để lập vi cho các con nua"

tì cò nhò tí mà ta tìm hiều trước chúc ít lè thám-u trong Dao-mau,  
để công-tinh tu-huyền và gầy-dung nên mồi Dai-Dao; dẫu hiền-thi  
chưa tròn-thành, nhưng cung cò cùu-vết, chung-tộc được một rai-phân,  
nên thay đổi công-hưởng Ăn-Thien, cùu-núi cùu-dân Việt-ham đồng  
an-cù lắc-nghịch, trong buổi-toàn cùu-tường xon-xao trong vong  
truy-lac.

Kết luân-lai, ngày nay tôi đe-hết công-tinh, lạy-hết tri-não  
ra, để bằng-giỏi vẫn-de cùu-yêu-này, là cõ ý muôn yêu-cùu-chui  
hiền-hiều Nam-Núi trong luồng phai, gồng-lưu-tâm, hế là người ta  
để bước vào-tường-tu, nên nghiêm-xét cho thái-lý Chón-truyền-cùu  
Dai-Dao-Tan-hỷ, hâu-mỗi-vì riêng-ló cho xong phần-minh, phong  
khoi-ăn-nâng uống-tricc' vì-lau, nhứt là-buổi, cùu-van-linh-tông  
đến-chui phần-xét nời Ngọc-Hu-Cung, trước-mặt Chi-Tôn là-buổi  
Kết-cuộc cùu-chung-ta vậy).

Lâm-khai-Thảo-Xá-thiên-cung, Tây-minh, ngày-mồng 6 tháng ba Canh-thìn  
(Le 13 April 1940.)

Hiép-Thien-Dai: Tân-Pháp-Quán,

(AloquynhDieu)

## Tiêu-dân

Tết Thi-Thô Lê-Nhạc, trong huyền kinh các bài Huyền-Tríết  
tất chi giao rất nhiều phuong hay rồi; chẳng cần lặp tí nói lại  
mà chỉ cho chua'n giày. Người Tây Tối chí giảng giải về Dao-pháp,  
nhưng là người cõi và là huyền-bi của thiền Lê-Nhạc, Trí-tríết đã  
hao-tang ra, trực tiếp với van-vật thế-não, để bô-dung rào-sứ-còn-ich  
chỉ mà thôi!

Dân có lúo-luán tên Thi-Thô, cũng râm-dâng-ay'

Hàng-thứn-tai: Văn-Thái-Quản.

Kỹ-thuật

Ngày 16 tháng 5 năm Dần

Năm 25 June 1945

*Cao Quýnh Diệu*

Lời 8 giờ sớm-mới. Bao-Vân-Thái-Quản mời nhóm Huyền-Tríết  
tại Bao-Ôn-Ti giảng giải về Lã, cõi-yêu để nâng-ti-kì của chúng-tộc  
Việt-Nam nên cần phải cấp-tất-ni Đền-Tríết và các Đại-Liên-Tríết-Thết  
cho có báu-quí (Price-Dieu). Đại-Dao mới có trú-thi-phách phán-gia  
mà tàng-tố hoảng-cầu. Đến tối có dịp cầu-học Dao với các Đặng  
phi-loan.

Khắc Dao Sĩ Tái-Ngô

Hai-but, Lao-đè-lòi-khen-hieu-huu Bao-Vân-Thái-Quản có my-y-sát-Dát Cố-chính-lé-vừa  
Bao-Vân-Thái-Quản, huy-tho-thi.

Thái-Thường-Anh-Tô

Lê là người cõi qua Nhô-gia,  
Nơi đó phát-eguh-mỗi-đêm-hoa.  
Ung-tríu-tâm-hồn-nhiều-lieu-si.  
Đè-vương-Huyền-Tríết-tưởng-không-quá

Chu Y  
mô-tôa sự Điều-hoa  
gây-dùng-nên Phong-hoa

\* \* \*

# Lê-Nhạc

Triết lý  
dân-giai.

---

Lê-Nhạc, vẫn là hai phuông-pháp rất nhiệm-mẫu, liên-kết nhau, để dân-biết chung-sanh vào trống-tao-hanh. Điều-hoa-túc là luân-lý để vui-đẹp-nên Phong-hoa của mõi chung-tộc, phẩm-gia của mõi-nisi đều do nõi đó mà-biết, phân-giao-thay. Điều muôn rõ-thấu-le-thâm-u trong ấy, ta cần phải luôc-luân riêng về Lê-triết-hết.

Lê-võn là một khuôn-luật <sup>thiền-nhiên-rất-cần-yêu-chó-nết</sup> trong-kinh của nhon-boa, tuy nõi văn-hoa của mõi giờ-đó, tuy nõi <sup>tùy-nhiều</sup> cao-hà và-ni-gia. Phap-ta sang-ung-dúi trong nhon-tâm, tức là mõ-pham <sup>Đúng</sup>. Tâm-của Dao-lam-người, bắt-luân là-trong Tôn-giao-nào, nước-nào, dân-sanh cung-cần phai kỵ-quí, mà <sup>để-giải-dân-luân</sup> sang-ung-mà-lan-biết trên con-trống-Đời, chung-cùng với nhon-quân-xã-hội-tribe.

Ngôn-cõi của Lê-võn nõi Tâm-Trung <sup>do-bi</sup> là kinh-trong, yêu-vì <sup>nhuộm</sup> khiem-nhường, biến-tuồng ra ngoái-goi-là Nghি; trong-nghi-lại gồm-có nhiều chi-tiếc.

Nhò-nõi chi-tiếc mà-lập-nén, Nghি, thành-Nghi mõi rõ-thay' trice đều quang-trong-nhiều-it <sup>mõi-thay</sup> của Lê. Ấy là một mặt-luật lieng-Tao-hoa, ta-gây-nên-trong Tôn-Giao Nho-gia, để-lập-thanh-trào-ké cho ran-vát-huynh-hinh, làm-cho người-vật từ-minh-rõ-thay' nhau-về-ngoài-thuỷ, hõi-mõi-có-về-Vy-en, tinh-vé-<sup>thông-lay</sup> hinh-thé.

Vì-đó-nên-kết-ba-tu-nghi-mình-kém-le-thieu-nghi; thường-hay-de-dắc <sup>bí quyết</sup> <sup>Điều-hoa</sup> nhiều-biết

nhiều, trước, nhưng Thụy chia sẻ quan điểm rằng vào nội y không trọng, nhưng lại quan trọng thực sự là trau dồi tinh thần cho tử cung, rồi tuỳ theo từng cấp của mình mà chuồng mèo, mà cũng do lối sống, nón cà vát và túi xách của mình vào hàng ngũ phản minh, lập thành cõi Áo có tử cung.

Đô thị có trắc hổ mít có vẽ Điều hoà, van vài được Điều hoà là  
do nồi Lò pha chế hành.

Trong tâm của người đế thông hiểu về Lẽ pháp, thường họ sẽ ra ngoài tư cách, rời hình ảnh thường tình, nết hanh ra và, cùn  
chỉ ăn mặc vẫn vẫn, thấy đều là chítier của Nghị bia, rồi lại do  
rồi nêu lên em ấy người dân từ chối ngày trang thái ra Dung ngo.  
Voi lom tac lai la ca tu nau dong cua nguyen vat du co Le Nghi,  
de trang thai dae hanh bin trong, roi tu giao tiep be ngoai, tuy to  
ma moi nguyen nien qui phan minh cho hap voi tau cách cua  
nhon quan, lap thanh nen Phong hoa' cua moi nuoc.

Có người có câu: "Tâm hồn mà hình ẩn ngoài", vì thế nên buổi  
đêm ba mươi khai hội chung là gặp nhau, do nơi cách giao tiếp hiền của ta biến tướng,  
làm cho người nhòn rô-thái, biết rằng người hay kẽm đỡ, thế là  
mà nói theo đường bao mà tu bổ phong lối cao thường, mà tu bổ để là thô-khùng thấp hèn, trái lại, nếu kẽm nát  
đã tuy kém lễ nghi, lại còn không chịu tung luân phái cửa dâng  
mà tu chỉnh phong quan Chi Công, đâu có lấy bài vát chi, che đỡ nghi dung, cũng không  
không lấp mồi người, để chen-lộn với cas-tango ngang hàng, làm  
cho loạn lạc trào tu thiêng liêng đắc. Còn là Lão phái của ta cần phải  
riêng giữ trong tay riêng giữ trong tay mỗi người để nòng cas-phe, nòng pháo, để kêu tiếng súng pháo ta và  
hang thai giặc. Trong nhồn quẩn xa hời, nếu người đắc hiếu biệt tu phép  
Lễ nghi, bị đuổi đời với trên băng và kính xít, trên tap với  
duôn có tinh khôi nhường, đâu cho người cao-hạ khác bắc nhau,

cũng có riêng nghi-tiếc để gây sự giao-trí, chung-cùng nhau tuân.  
người đời cũng nhỏ-to, nhưng bong với nhau, dùi-dẫn lời cho nhau  
lần-lần bước trong con đường Lê-hanh, rồi cũng do đó mà có làm  
kết-dối-trai-lại nên phong-thể của mình, để bước lên cao từ dâng  
cấp-thì-chẳng có chi là cảng-ngắn được. Ấy là luật Tân-hoa vậy.

Thứ thứ-là phong-luân về khuôn-luật của Lê, và mỗ-lời,  
để dâng-bước nhón-tanh vào đường Lê-hanh, từ trong túi-già, bám  
lần-ra giao-trí với nhón-quán-xa-hội, nhưng đó là luân-về trong  
một chung-tộc mà thôi.

quý-dân này gọi chung-tộc Khác cho tên phán-khác-nhau  
Đó-lại còn có tên phán-biết Kho-khan về Lê-hanh nữa là bán-bán.

Tuy là Lê, vẫn do từ kinh-trong, yêu-ur, khiem-nhiều nỗi kim-trung  
toàn-van-vai, thay-deu giống-nhau như một-trong-tinh-thần, nhưng về  
mặt-Lê, khuôn-luật về nghi-tiếc lại khác-hàng-nhau, là do nơi từ-sáp-tát  
tú-vua, người-làm-bầu-của-mỗi-chung-tộc, theo trình độ của mỗi tuy-quốc-dân mà  
tạo-tao-gây-nên qui-tắc ấy, gọi là Phong-hoa của nüô. Thành-thi-  
ra, mỗi-quốc-dân đều có Lê-nghi-niêng, rồi cũng vì đó mà đổi  
để mặt-trong-vai, rõ-thay-biết được non-phong-thể cao-hà của  
mỗi-chung-tộc.

Kết-luân-nhi-thí, dẫu-ai-cũng-tu-hieu-biết-le-nhiem-mau  
của Lê-phép là-bas-nă!

Vậy-thì ta cần-phai-tin-biết Dao-biép-Dòi, biết-người-biép-ta,  
biết-thí-biép-thí, cần-phán-noi-chón, hau-sáp-tát-le-nghi-niêng  
~~nhà ta~~ cho-viêng-trong-tui-cach, hạp-người-hap-cauh, hoi-hui-phai-phép  
người-tông-nhau-ni, dù-phuong-châm-giao-hao-otí-người, ~~đi~~ <sup>mìn</sup> also-kho-hi-mặt-otí-Dòi,  
Người-dương-áy-mỗi-gọi-la-Re-trí-đó! Cuồng-Dòi-là-nhi-thí, người-trong-Dau-tao-phai  
tôi-nào-mỗi-tay-mắt.

(Nên-gởi-nhắc-bài-ti-truyet-của  
Đức-Trái-thuồng-giai-ve-Lê-chip  
nori-truồng-Sô.)

Thiac.

*Nhóm thành phần chính của  
mối sáp đặt Nhạc Tùng  
và hàng Ngũ Kinh*

Khac lai là một bí pháp thẩm u trong Cán khôn hòn nứa.  
Tí khac tā có thuộc Arik-Troi, âm vi trong Hú và chi Khi x Tí buôi  
Hồng-móng phát nō tiếng sán lòi thính biến thành năm âm:  
Cung, Thương, Gió, Chuý, Tú ròi mới phân định Luồng nghị, lại  
cùng liên tiếp tiếng lòi thính ấy, nở mối biến danh Tú-Tuồng,  
Bắc-Quai-vân-vận, tríc là giọng thính âm truyền-táu cά Cán khôn,  
chiều hòn cά van vát. Ấy là nguồn cội của thức khac tā tuyên-truyền  
để làm khuôn mẫu cho ~~tiếng kêu~~ giọng nói của người vát vay.

Vì sao nên bài buông Trời. Ánh ta trinh phán, biến sauh dù van loai  
rồi, thi-thay nhon vat đều tuong phap, dung thuc nhac trong nam am  
ay ma to ve: hi, no, ai, o, ai lac, duec rieng cua moi loai.

Nhất là trong hùng nhồn loại, bởi linh tinh của người cao hồn hồn van vát, nên có làm trang hồn biết rồng dùng lè phié, với nghĩ dung, duy có am ta taù cách người bên ngoài mà thi <sup>suy co</sup> gióng think-  
âm của Nhạc, <sup>mfp.</sup> lại có thể phô bày tâm tình bên trong người rõ rệt  
thâm-thúy hơn nữa, nên trong đó, những trang <sup>lặng</sup> <sup>nhưng</sup> <sup>âm nhạc</sup> <sup>tự là</sup> <sup>con</sup> <sup>người</sup> <sup>đã</sup> <sup>thuần</sup> <sup>ân</sup>  
thường hay trau-luyện về think-âm trong ngôn ngữ, có vẻ rất thành-tạo  
dù phải gấp cõi nõi-khi, người cũng vẫn cõi giữ-giữ lời-le-ôn-hà  
cõi điểm, nghe ra có chiu thâm-cam, làm cho kẻ yêu-vi kinh-trong  
Trái-lại, trong hùng-thiền học, lại thiền-biết trau-minh về thíc-âm-nhạc  
nên dùi gấp lúc phải tố lối thiết-yêu Khan-câu, mà cũng vẫn  
cõi pha-lan gióng thô-to, làm cho mắt oè trêu-hoa của minh,  
có nhiều khi, oè to, mà phải ôm-chiu thái-tach đt: đt: kiej kiej.

Bởi thấu hiểu cõi mâu của Tao-hoa, nên từ xưa, những trang traji  
những bài Anh-phong, nhất là người trong hàng quốc-dân vẫn minh  
tú-tai, phản nhiều hứa có ~~hiếm~~ vi-thùc Âm-nhạc, hàng tết công khai  
rèn-tập thi cau đờn. Kì chui nhau cho ra giọng thanh-tao êm-diệu  
phù-hợp với think-âm thiên-nhiên. Ta thử nghĩ: Bởi những vật, ta là  
vô-trí vô-giai, hic là vô phách và hồn-nhà; thì dây đồng, thì nhả tò,  
hoặc miếng thép, hoặc mảnh da, mà người <sup>Vietnam</sup> cũng có thể trau-luyện  
thanh-âm, nô-toa ra từ lối như:

Khúc đờn ai oán, để ta thán nỗi niềm đau-khổ của tình đời,  
Những giọng hùng-hỗn, để bày về tauh. Khi cõi bao Anh-phong.  
Mây lục du-duồng, để trang thai long-khoa của người Quán-hồ.  
Những câu Lai-thuy, để về bức tranh cõi kẽ-thích chí gian-hồ,  
Mây giọng hải-huông, để trang long-nuôi gấp cõi loan-lạc biển-thuong.  
Lời nào ngù-cumg, để về buổi chi-ly bóng tua cõi hanh-ngo. rã-vã  
hòn nưa là trong những lớp đờn tiêu-tao, lại còn có lời nhạc-thúy như  
mùa sa dấp-tô, mà cumg có cõi khoan-thái như hát mùa sa rã-rã  
lai-rai, hiếu-hắc giọng think-âm, hia <sup>hở</sup> gió thoan bên tai, làm cho  
haim-hòn ta ngo-ngán, lung-quen cõi báu-tâm-sứ.

Hà, trong đất Chiêm-quốc, có Chàng Hoàng-hàn mồc té, duy có trời  
giọng Hồ-cầm mà lui trào giắc.

No là đất Tây-Hồn, có Trường-Tú-Phong dùng cây Tieu, thời ra giọng  
hắc-kieu thâm-thiết bi-ai, làm cho kẽ <sup>mách</sup> nỗi chiên-trường tình-ngo, thường  
tương-tến với con, think-thoan ru-nhau lui-bioc. Ay cumg nõi giọng think-âm  
gio-cam, lán-hồi phả tang-vong tinh-binh hòn mây mìn van nõi  
thanh-Gaisha, mỗi tháng nõi Sở-Hàng-vuong mà dùng nén nhips Hồn.

Tôi

Tôi vui vỗ hồn vỗ phách vỗ giắc vỗ tui, mà người còn có thể  
trau-luyện nên. Âm-dữ giọng phu-tran-thay, huống chi trong lời phu-giọng  
nói của người, lè nào còn thô sô thiêú kem nhieu cho taug.

Đây là phép diễn-hoa của nhạc rai.

Suy về thực Nhạc  
Nhạc thường

Mà nhất là thực Nhạc của Quốc-gia Việt-Thuông, là một music  
tự-sua, nhưng trang Hiền-nhàn hay trong dung thức Nhạc để giúp cho  
nhà vua trang nghiêm trong sự Cung-Ti, vì cả quốc-dân đều hanh-mộ trọng-thi  
Trời. Đã-ta kinh-trong về Tôn-giao.

Ti-tò nén hiên nay Đango Tao công mới dung quốc-dân rai, để  
khai-sáng mìn Đài-Dao-Tam-ký, lại cung-nhì của Dao mờ<sup>công</sup> và mới  
nhập-học, biết-nhắc thực Nhạc rất nén nghiêm-mùi-huyền-bí, có ảnh-hưởng  
sâu-xa-nến Tôn-giao.

Trong cát-trong Nhạc của ta chia ra có Âm-Dương.

Nhạc  
đã-xa-chân-huyền.

Theo Atri, vì hiên nay ta thát-ký-truyền, nên Nhạc công gọi cát-Nhạc  
là trong-chiến, trong-châu, trong-câu-nhạc, thường-day-nhau, rồi nhung  
tiếng-rất-thô-bí như là ron-ton taug<sup>(\*)</sup>, nai là-tich, taug, nai là-rắc-cao,  
còn bài-nhạc như "Tiếp-quá Nghinh-Thiên, cung-còn-có-về-thanh-tao, té-như  
nhung-bài-giờ-là-trong-thết, trong-lay, trong-quang-vân-vân, nghe-ra-phản  
khắc-lò-tai-quá!"

D.T.C.Bac-Ngum-day-rang: Thành-quốc

Nghe theo Thuông-cố, từ-buổi-nuôi ta còn gọi là Việt-Thuông, Cát-trong  
Nhạc ta gọi là có-tu Âm-Dương, tức là có-Tâm-có-Võ.

Rồi nhac ta-Cô-Võ (gọi là trong-chiến) nghe ra giọng Taug, tức là-Taug-Võ.

Rồi nhac ta-Cô-Tâm (gọi là trong-châu-Khaya) nghe ra giọng Tôn-tic là-Tôn-Võ

(\*) Ron-ton-tang-tic là sai-nghịch, Rau-taug-ton mồi-trung-âm-tiều, dạo-hồi-núi sẽ có giải-rõ.

Tang lồ nghĩa là giải tang Chén, tức là tiêu giết sú dữ dội: Loạn lạc.  
Tổn Văn nghĩa là Khuyên chửi Văn, tức là gìn giữ cho con Dao: Điều hòa.  
như thế mới trùng theo câu:

Văn-chương cái thí chung qui thô,  
Võ-lực triều quân tàn bách hại.

nguồn là:

Văn-vật già-dot con biến-hoa,  
Võ-biến bắc tộc hét tai-nao.

Lai nua:	Hai roi tố trong lồ,	theo đời nhạc công gọi là Đỗ giót,	ta lại gọi là Chiếu lồ
	Hai roi tố trong Văn, theo đời nhạc công gọi	"	Khiêu Văn
	Hai roi tố cao trong lồ	Ran Tang	Thuyết lồ
	Văn	"	Hanh Văn
	Hai roi nhảy ngoài vách trời lồ	Rao cát	Thái Võ
	Văn	"	Hap Văn
Một roi dàn mạt, một roi nhảy trong lồ.	Tịch	"	Thé Võ
Văn	"	"	Yêm Văn

Lời dạy về Niêm luật nghe ra có châm thanh nhẹ, như thế mới phù hợp với thực Nhạc là một biến pháp để dàn nhảm sah rao hành Điều hòa, từ là phương gây nên Cõi Đất yên tĩnh. Ở là Dao.

Tú Thú  
Tiền gia

Trong thực Nhạc lai còn làm đều huyền bí cao thường nua, nên trong Tú Thú của Tiền gia, người lập Caim đùng trước hết, rồi mới tới Ký thi, Caim đùng trước là, vì thực Nhạc rất nhén-mau, khó học biết và trong bốn thu vui, lai vẫn là một biến pháp thông công với biến phu trai

xà-xui ngàn dặm trong nhای mát, lai trình trang đều chỉ cung Thới-Dát  
dùi với người-vật, cung chung cẩn sự trong thay; với dùi long nghe  
tứ tú hiếu-biết rồi. Thị dù-nhi:

Ta nằm trong tĩnh-phòng, thoát nghe tiếng nô-tối-thinh, ta dù biết  
là sám-set, hoặc ta ngồi nói Tú-thát, long nghe giọng thanh-âm của  
Trống, Chuông, Đòn-ván-ván... chung cẩn chí là ta thấy tang-mát,  
mà ta cung dù-hieu, dù phán-biết là tiếng chí và việc chí-nia.  
Thậm chí một món-vật ngã rớt khuất mắt ta, song hì ta long nghe  
tiếc, thì dù-toán-biết là vật chí rớt, lau-bé là đường bao rò  
A! là sự-trình-tâu-nhiệm-máu của thức Nhạc, chung có thức-nâ  
của Dõi-taul-kiếp.

Lại còn dùi vật-khổ-khản trong nghe-Nhạc hơn nữa là: hê  
mot vĩ Nhạc-quán-nas vừa trời-ngón đòn-ròi, đâu hay dõi-dõ  
cung khó-bồi-xoa câu đòn của mình tiếc, vĩ ngoại-nhon vừa nghe  
ván đà rõ-thâu-si hay si dù trong thức đòn của mình, hoặc  
câu đòn được tiêu-tao thành-nhâ, hoặc câu đòn còn thô-bí-triều-sing,  
hay là trong nhipy-nhan, hoặc lão-luyin tiếc-gia-dăm, hoặc con-nonn  
tho-bí. Tiếng-sai. Lại cũng vĩ-dó mà người-ro-biết tiếc-tâm-trung  
của Nhạc-quán là người-duong-bao-nua.

Nhì-thé thi-si trau-luyện cho ra mot vĩ Nhạc-quán vẫn là  
kho-thanh-công-hỗn-hết, hương-chi trong-Dõi, muốn tìm-một-ban  
hi-âm<sup>(\*)</sup> cung-còn khó-gặp-thay, hia là luân-dén-Danh-Nhạc  
Có bài-thé của Chítôn-luân-Dao-iêng: Nghe đòn-cho-biết-tiếng-dòn-hay,

Mình có tri-âm cung-dù-fai,

Dao-túc với-noi-long-có-Dao

Dao-hay là-xà-Dao-Dõi-hay

<sup>(\*)</sup> Bao tri-âm là người-ro-thâu-thinh-âm của Nhạc, nghĩa-bóng là người-thâu-hieu-lời-le  
của kẽ

~~Vì thế mới biết rắng thùc Nhạc là khó trau leys hìn hết.~~

Trong bài chia của bài này, còn luận về Nhạc mà thi, nhưng có thể ló  
tัว ra song về hang ngục trong Tì thư, thi cũng nên bỏ giải mòn thi vành của  
Tien gia cho Tu-le.

Lien gia cho Tu li. Ký, dấu mìn rùa, hay là cua ta ta cũng còn huân tài tinh khôn  
vì hòn mìn đi tráctà tay trong nước cỏ ròi, sấp tắt chiến lược trong hòn xong, mới  
mìn nổ cõi ta đây. Ký ta sấp tay rồi hàng là dấu trong cuộc chơi là  
tuyệt tài thi nás, cũng vẫn trong lúc tương trường với người mà thời  
chẳng tăng cảm công kẽ dời thu đờ chô qua giờ hàng là mìn ta phúc

Chi tuy là vẻ mặt Văn chưởng rất nham cao thường, song ta có thể thấy thoáng cái tất tinh tri xong mới ha hít nhấp thở - trạng thái cho tình anh, luôn sống cho dung lý, chuyên hít tuốc cao - hiet nhưng có sao, trong lúc hành văn, ta cũng còn bối rối trao đổi, cảm hứng thi chí, chính xác tí <sup>nhất</sup> cay. Chẳng nai thế ta cum, lục đà hàn, mồi phô bay tai hay dò cửa ta ra cho người thay. Ay cũng còn tuy nói su quyết đoán của ta, tức là còn có tư duy giờ, biện phueng hơn cám. Kỳ tôi chúc

Hoa Luân đến tài my-thuat của Hoa Sĩ, lại có ý để hòn trong  
Tí-Thu, là vì khi ta đem bức tranh ra, via Khoi-ve, rêu có chí tài sẽ  
thi-tanh-thoán xem xét kỹ-lưỡng. Bởi-vì-a chính tè, cho đến khi trong  
bức tranh, hình-tuong ta xem via-mắt ta, nói, nói chia-trinh bay ra cho  
càng-chiếc thay, thì-chang-chi là-thực-hồi cho bằng Văn-chuong cho lão

Thết luân riêng về 'Tứ thư', dân thế nào Ký Thi Hoa, nếu muốn rõ ta  
hay dò cao thấp <sup>Không</sup> trong ba cát, khán giả cũng cần phải tì mót trống  
ngâm xum nghĩ nghĩ dây lóu mới phân biệt là đường bao, duy có 'Thúy Cát'  
hè giọng đời khôi rao, Thính giả vừa thoát nghe, đã tinh liên trắc tìn cao  
thấp rời

cao thấp rồi, tức là một luát định cấp kỵ hơn hít, thí là ta phải  
lão-huyền cho trác-for ta muỗi nâu, hoa là có nén mặt mót daub-câm  
thông-hieu về thíc Ám-haet<sup>mystice</sup>. Vì nhung nòi khó-khán ay, nên Tiên-gia  
mới sáp-tát thíc Cám-tráng-dau-hang trong Tú-thú.

Tổng-luận. - Hiếp-ca hai phuong Lé-Nhac, nêu luận tóm-tắt lại thi Lé-vân  
có nhò-thíc Nhac mà thêm vế long-trong hơn; cũng như người nhò  
có giọng phi-nó-thanh-tao mới giúp thêm thi cách của người ra về  
phong-nhâ cao-thường, lại cũng như nhung nhà-Văn-ti, dân-chàng-nón  
trang daub-câm, cũng phải có tránh tri-âm, câu-văn của người mới  
được phù-ba-jin-siu. Ay thí là "Gán-thêm-hoa" vốn là lè-cô-alium này.  
Vì đó-nên, có người có câu: 'La musique adoucit les mœurs.'

Hè nà là trong đời, hè là người ta té-biếc ra đường-trip với  
nhìn-quan-xã-hội, gọi là bắc-hiến-nhân-quan-hi, thi-van có từ-cách:  
Giao-hảo-bất-thiệp, nói-nắng-ôn-hòa, tức là người ta thông-hieu-cá-tối  
trong Lé-Nhac.

Vay thi Lé-Nhac ta rõ là hai phuong-máu lién-tiép nhau để  
làn-khuôn-máu, dân-biếc chung-sanh vào-trong-hoa-hanh,  
Làn-tại-Thờ-Xá-Hiển-Cung, Tây-Ninh ngày 16 tháng Ba Cảnh-Thìn.

(Lé 23 April 1940.)

Hiếp-Thiền-Hai-Văn-pháp-Quân,

(Aloquinhdieu)

# Thi-Thơ

## Văn-hóa của nước Việt<sup>(\*)</sup>

Trước khi luận giải về Thi-Thơ, tôi xin sơ dàn về nền Văn-hóa xưa  
của ta trong buổi nửc còn tè hiếu Việt-Thường, cho rõ thay cảng cờ và  
tên mà xa-biéet, làm cho cả nửc cả dân ta, nhất là người vát trong  
thí-kỷ hai mươi, triong thời thê lý hương nời miềng Nam nay, thay đổi  
lâm-tuồng rắng chung ta là một thủ-dân của nửc vò Văn-hóa.

Nước Việt-Thường vốn đã sáng-lập từ bốn ngàn năm nay. Trước kia vẫn  
cũng một nửc ~~và~~<sup>chung</sup> đứng với hàng chục Hán-trong miềng Đông Á, như  
các län-quốc: Ngô, Triệu, Tân-Ngụy, Tề, Sở, Tân-Yen vàn... thay trù-  
tông thê vua Thiên-Tứ, trước là Nhà Thường, sau là Nhà Chân, th-  
ế-nhiên Văn-hóa đã sáng eo-rồi.

Nước Việt lật ra mặt liếc-cuong, từ khi giết đắng nửc Ngô. Thủ-sứa  
xong là vua Câu-Tieng mới dời đô qua đất Cố-kê gãy nén Bá-nghieg.  
Từ ấy đến sau, Heolt may đổi-vương, cũng vẫn cầm quyền Bá-chú, tức là  
đến bé-thường có năm bảy nǚc đến triều-công, ta thi-ngi: Nước Việt  
đã duong áy, le nào lai vò Văn-hóa?

Văn-hóa của nửc Việt-Thường ta xưa kia vốn cũng chung-hương  
một nén Văn-hóa với các län-quốc ta kẽ bên kia, tức là Chu-Nho của ta  
hiện nay, ~~nhưng~~<sup>sự giao-hoa nồng-nực Việt</sup> đây dung  
đóng một ý-nghĩa nhau, mà giọng-nói lai không đồng-ám, chung khac chí

Xin lưu ý:

(\*) Nếu muốn tìm-biết cho rõ long-cái vò Văn-hóa của Việt-Nam, nên  
xem bài "Văn-hóa Việt-Nam" khao-cứu phia sau quyển này nời trường 399/410.

người

người Tao, hiện nay, ta hãy còn nghe thấy, thay đổi dùng một thứ chử Nho với ta, nhưng Triều Chân, Phuộc kiền, Hải Nam, Quảng Đông. Dù tộc khác nhau hết, tức là người Việt ta, riêng phần cũng có một âm giọng khác nhau, lại trong các tinh ây, ~~đi~~ duy có âm giọng của người tinh Quảng Đông vẫn tương tự gần đồng âm với tiếng người nước Việt ta, hơn là người tinh khác. Ấy cũng đã rõ thấy rằng chử Nho vốn là Quốc văn của ta xưa kia rồi.

Mulsec Việt vẫn mãi từ khi vua Việt là Võ Cường, <sup>vua người</sup> bà noi chử các tảng Tiên trưởng, muốn cầm vững Bá nghiệp, mà tài văn tuy đặc lại kém, nên mới bị vua Sở Lohieu hùng giết thất, thà thoát cỡ gian san nước Việt gồm về mồi Sở.

Khi nước ta mất, nhà ta tan, cả quan dân ~~nước~~ Việt, nhưng hổn nào không khung tung lò, mới đổi dần dần nhau tìm trốn lẩn nấp xa, từ miềng Tần-Nam lẩn xuống Hà Thành ăn trú để chờ cơ hội mà gác-dùng mồi nước lại.

Cùng tống-dung nay và người mà ta trai, mong-mỗi có ngày tái-lập rận nước lại, nhưng rủi thay! Vì-le trời ta khiến, nước Việt thêm gấp lối chầu may, tan-thường đòn-dập, làm cho ngày lung-tháng qua, chục năm này sang trăm năm khác, vẫn cung vò phuòng.

Càng chờ đợi lâu ngày, người nước Việt với dân Giao-chi <sup>trong</sup> cũng gần gũi thân-mặt nhau, nốt cuoc lai, gieo tình <sup>trong</sup> nhau, kết duyên với nhau,

người nước Việt buộc lòng phải dùng tiềng Giao-chi cho dễ hiểu với nhau. Lại, ta muốn tiềng người cho taug thông-dung, ~~bi~~ còn đem Quốc-tú của mình ám ra tiềng Giao-chi gọi là chử Nôm cho taug dung-hợp nhau, <sup>phon nay</sup> lầu ngày hic là tiềng nước nhà, ~~quốc~~ Việt ta quên hằng

Tử áy cát Quan quan dân tình của nước Việt, thay đổi hóa ra kẽ rong bờ.  
Ôy cũng là thêm một lời chúc may cho ~~bèi thi~~ dân Việt thường ngày  
để chịu mát nguyên ván của ~~bèi~~ nước.

Chung nước Việt gây dựng lai trào, quan quan đều làm tiếng  
Giao chi, cả nước cả dân đều tem chì ném ra để thất dùng, nhưng  
cũng còn có điều may mắn cho ta là, ~~đó~~ bình phong tuy mảnh, chả  
còn cách văn du تكون, trong ngôn từ cũng còn pha lẩn tiếng Việt,  
lời nói nào trước đê dân thông hiểu, như những trang ta thường dùng  
ngay nay là: Võ-ich, can-ich, hieu-hoc, vo-hoc, lang-phu, can-kiem,  
giau-duc, van-van... hòn nứa là còn có dùng nhiều câu cách ngôn như  
Thâm ân di bảo, hieu-thao-lam-tin, nhon-tu-luu-danh, ho-tu-luu-bi,  
Ai nhon như ai kỵ. Trường tố tri mà hie, cùm nhât hiền nhân tam vua và  
Nếu luận đến nguyên văn của nước Việt, thì duy có cản dung trong thời đại  
ma thời, ngoài ra thi ~~để~~ thời, nếu muốn thông hiểu với nhau, từ những  
tác phẩm văn chương cho đến giấy tờ thời chí, cũng cứ lấy  
Viết văn âm ra tiếng Giao chi mới trào thông dụng.

Trong Văn-nôm lai có điều khó khăn cho quan-quan là thi  
là tu quyền ai muốn âm thi nào, cứ viết ra, làm cho kẽ khác  
phai mo kiem, có nhiều khi chung đọc hiểu được nguyên ý của  
người viết, vì ~~tí~~ nên kí áy ~~nhưng~~ này cả dân Việt và Giao chi  
đều mất hết <sup>cách</sup> ~~thông~~ ~~nhau~~, nhưng may cho non sông Việt gây dựng lai trào  
còn Giao chi, lai vi sự chung cha nhau mà biến thành người Việt  
cả thay, cho nên Giao chi ~~đã~~ <sup>cách</sup> ~~thông~~ chung. Ay là câu chuyện, dân ai  
cũng rõ biết rằng, hiện thời ta duy con có nghe thấy những thứ  
dân gọi là Miêu, Muông, Mán, Hồi mà thời.

Cũng vì lẽ khó khăn của quân chung về lời Văn hòm, cho nên trong thế kỷ 17 Quốc dân ta mới nạp dung 27 chữ Alphabet và năm dấu của ông Rhodes, vẫn là một vị Linh mục tên truyền giáo trong miền Nam, bay về để am ra tiếng nói của ta, làm cho nền văn chương của nước Việt trở nên thông dụng từ thuở.

Lại cũng nhờ đó mà hiện nay dấu cho dua quan trong triều đình di chí le-thú ngoại dân gian, trai gái già trẻ chỉ cũng đều học biết, thông hiểu nhau dễ dàng ca thay.

Thanh-thi ra, chúng ta vẫn muốn chửi của 4 pha-nho mà nạp vẫn lai, am ra tiếng nói chung của hai quốc dân Việt-thường và Giao-chi lập-thành nên Văn-hoa của quốc dân Việt-Nam ngày nay đó.

Vậy thi-hiện thời nước Việt-Nam ta có Quốc tú lại trước một nền quố Văn-hoa của hai quốc dân hiệp lai, làm cho rồng-rắn ý-kien lối-le, hòn nưa, là nhỏ có sự rồng-rắn của quốc-văn, các bậc Văn-hảo, tri-si mới có thể tem tài cao-siêu hoạt-bát ra mà tài-tao tần-hiển nước nhà (La renaissance de la literature) trong một thời gian 50 năm qua rồi, quốc dân Việt-Nam ta lần-biết trong nền văn-chương, đã có một tiến-hoa khá nhiều rồi.

Kết luận lại trong thời kỳ đại biến của toàn cầu, Văn-ban vì tự-cuồng tự-tại mà kinh hùng, tem cã tự-lự dạo-tao nhưng phuong hay tôi-tân để thủ-giết nhau, trai-lai. Quốc-dân ta lại nhỏ-sự tự-nhiệt tự-khiêm nên cù làm-lụi trau-tria về hành-trí, đổi-mai về lời-le cho thanh-tao thuận-hàn mà ngày kia chúng ta sẽ được một nền Quốc-hảo rất cao-thường và một nền Quốc-văn làm cho Văn-hoa nước nhà tay-tu ý-nghia cao-xa để chung-hưởng thi sự hanh-hanh của quốc-dân Việt-Nam ta giam-lai, dấu cho tên ngàn-kiep muôn chung cung kho-giap một lần nưa.

## Thi-Thơ lược luận

Thi-Thơ vốn là nền tảng của một quốc dân, chính là những tài-phẩm <sup>Văn-chương</sup> của bắc hiền-tai, tem câu chuyện, bao-la của văn-vật trong cản-khôn thế-giải tóm-thâu vào khuôn-khổ hép-hỏi, trong mây-lời-nói, trong mây-câu-văn, có-từ phép-tác-tả qui-tinh, bó-buộc vào niêm-luat, tuồng-dời, âm-văn, lại còn phải có-từ ngôn-kì thanh-tao, hồn-nước-lời-phai cản-luồng âm-giọng từ-chui cho phù-hợp êm-diệu theo think-âm của nhạc cho phu-ba, mà thành-lập những án-văn-chương gồm từ ý-nghĩa sâu-xa cao-thượng.

Như-thú, thi-những trang-tả dối-mình nên bắc Văn-hào, tức là trong người-tả-sang có-tâm-hồn cao-siêu hoạt-bát, hiếu-biết-rất nhឹn-kinh-triển, lão-thông kiêm-cô, quang-kien ta-van, ý-tứ cao-xa, ngôn-nghĩ rồng-rãi, mới có-thể tem-sử bao-hàn văn-tuong mà mõ-toà trong những bài-thi-thơ văn-tác khác. Lại, hê-người-tả tem-sử bao-la mà tóm-tắt lại: tuốc-thi-trí-nhiên người-vua nghe thấy trong sự-chí-tả gồm-thâu tóm-tắt, tức là-tí-ý người-tả hiếu-biết-le-mùa-nhiều cao-xa cho nên đây có-gấp việc chia quang-tuong lón-lao, người-cũng duy-có dùng-ba-tác-luôi, mà tinh-yên dễ-dàng mọi việc. Vì-tò-nên trong những nước, tuốc-goi là-văn-minh tú-dài có-kiem-thay-teo-nhỏ-nhưng bắc-ay mà-tất-an-xa-tắc. (\*)

Vậy thi-Văn-chương vẫn là hồn-nước, mà hồn-nước tao là rãnh-mang-tuong-lai của nhân-sanh. Văn-chương dối-mai cho tinh-xảo-thi-ý-hiện mới cao-xa, rồi mới có-thể nâng-dở hồn-nước lên cao-tung-triếc.

Ay là

(\*) Nên đọc bài Tú-bút-huyết của Tôn-Trung-Sơn diễn-tích-xa của Lang-Tubong-Nhà-trong-dời-chiến-quốc.  
(Miêu-tả, đoát-nghẹ Tuba-Nhà-pháp....)

Đây là số luận về nền Văn-chương đối với nước-dân vẫn còn như thế  
nếu luận đến sự tương-tối với Đai-Đạo, nền Văn-chương lại cần phải  
cao-siêu-hoạt-bát hơn nữa, mới có đủ tinh-cách Đặng-trang-thái nhưng  
đều mâu-nhiêm huyền-vi của Dao, cho người đối-hưởng-ting; thì mới  
Đai-Đạo mới có thể thông-truyền-tuộc.

Đối-có-ay, nên Đặng-Chi-Tôn và các Đặng-Thiêng-liêng mới truyền  
day cho ta rất nhiều về mặt Văn-chương-tu-pháp, nghĩa là có đủ  
tinh-cách cao-siêu-hoạt-bát, thanh-tao, hùng-hỗn, ôn-hòa, khôn-tôn,  
cốt-yêu-muốn, cho người đã nhập vào Đai-Đạo học-biết, phong-ngay  
kia thâm-nhiêm rã-não-cán, truyền-giáo trong lời-le-phó-nói của  
chúng-ta cho trùng-theo Dao-pháp, mới có thể nâng-dở-hơn-Dao-lên  
cao-trong-tuộc.

Đây là một án văn-chương, xưa nay chưa từng thấy, của Đức-Tý  
tai-tiến truyền-giao. Trong ay' biến-tu-tuồng-pháp gọi là tiểu-động-tinh-  
biến-hoa. Đề-thân là:

11-1-1927?

## Hỷ Đời

Đề-nhứt-diệu:

Kết-võ

Đời hàng-dời nước non không-dời,  
 Giữ nhẫn-luân-ahò mời-đao-truyền,  
 Nhắng-lo trong tuộc cao-quyền,  
 Dem-thân-trần-câu-giáo mieng-trầm-luân.  
 Biết-canh-lá-rung đầy-rung,  
 Con-thuyền-Bác-nhà là-chứng-dồ-duyên.

Thái-cục {  
 Sắc  
 Cài  
 Tiêu  
 Khi

Nhập-lại-Hồi-võ {  
 Lưng-với-láy-chí-anh-hùng,  
 Mùon-quom-Thần-huệ-giúc-lâu-trái-oan.

Dé-nhi-diêu

Tam-Giáo {  
 Vũ-chữ-nhàn.  
 Miền-gian-san.  
 Phé-bua-quan.  
 Ngừa-tri-loan.

Khem-quá-nhữ-chốn-hi-tràng.  
 Lê-loi-mặt-ninh, lỗ-lòng-phân-trung,  
 Chẳng-ai-nǎm-kiếm-thủ-hùng,

Thành-nghiêng-khôn-dổ-vat-rùng-khôn-nâng  
 Si-Tuan, (Dân)

Lilòng-nghi {  
 Loài-Cường.  
 Quận-Thần.

Chinh-chuyen-thay-phân-phàm-nhân,  
 Dổ-nâng-chang-biết-dựa-gần-người-binh.

Dé-tâm-diêu

Ngu-Chi {  
 Nghe-thấy-bất-dộng-tinh.  
 Dân-dùi-phép-tung-tinh.  
 Nữc-dùi-phép-dao-binh.  
 Nhà-dùi-phép-luật-hình.

Còn-chi...

Còn chi hai chiết thái bình,

Ngựa-nghêng chí bế gặp ghinh ba châu,

Non sông nhùm một màu sầu.

Nên giao cõ loán sân-châu sương phong.

Dân chăng hiệp-dòng,

Tú-tuong { Quan chăng vị-công.

Vua chăng phái-dòng.

Về-dòng hết kẽ Tứ-Phòng.

Doat binh-tho chăng Ferüng-Tòng mưu mõ,

Tiết-thay một gánh cõ-dõ.

Xa-tho khuất dấu ngon cõ-bát-tâm.

Nỗi-anh-phong dõ!

Cõ-nghiệp, hõi: Ai-cảm.....

Đè-tử-diêu.

\*\*\*  
Cũng-xưởng cũng-thịt cũng-khi cũng-huyết-Nam!

Lưu-lưu { Cũng-văn cũng-pháp cũng-phong cũng-tục-Nam!

Cũng-Xã-tắc cũng-Criệu-dinh của-nhà-Nam!

Ngoi-thiên đã-lâm gót-phàm.

Kẽ-chăng dân-lai ra làm-con-buồn,

Dân-như cá-châu-gà-chuồn.

Tiếng-oan-trăm-họ-trầu-buồn-ngậm-than.

Bác-Quái

Quốc-dân-nghèo-nàng, dân-khổ-má-maogn, (gia)

Lặng-diện-phái-hoại, Văn-miếu-bô-hoang,

Cri-quán-linh-mặt, hòn-núi-diêu-tảng.

Gặp con xui ác giục loạn.  
 Người ngay tránh dạn, đùa gian khoe mình,  
 Tý nhỉ một đám bù nhìn.  
 Hắn dài một vẽ, thân hình một nỗi.  
 Ay cung gọi tôi .....

Triết:

### Biến-hoa vô cùng

Đè-nhứt diệu

Tú-thời	Nhơn vật khác với. Vụ chử kiêm-thời. Phong dời tục đổi Điện-vien đất nỗi nên vàng. Hoang vai nồng chịu muôn ngàn thuế-sưu. Eròn năm luồng phần cân-cù. Không nuôi thê tử không bù thàn sanh.  Nhờ tùng Định, Lón tùng Bình. Già năm Canh.  Mảnh tối còn phần chưa lành. Máu đưa Quan núc mỗ giành Làng ăn. Chân trâu phải chịu nhọc nhăn. Đòn roi lão-mục tiếng dồn thảng chặng. Phai tuy phuông nắng. Dỗi-dỗi day dù.
Cam-tài	

Một....

Đè-nhi-diệu

Một thô-vô xưa kia nên tuân-tú.  
 Bác-tuyết { Bị tay phàm làm xấu nét phong-quang  
 Ôi ! Thương thay cho cẩm-tú giang-san  
 Dài sông người-ngúc khói thuyền,  
 Đầu non súng ngũ-cúc triền quồm doanh.  
 Công dân dấp lũy bồi thành,  
 Tay mình lai-cột lây mình thảm thay

Nỗi-luồng tháng bồng ngay.  
 Ngũ-hành { Nỗi-tiềng hối bac vay,  
 Nỗi-tră-thé đóng bài.  
 Chỗ hay đầu đũa đũa-dic-tai.  
 Dưa đêm chảng dù bau ngày không kham.  
 Miếng ăn quá sicc tay làm,  
 Chè-nhi thiêu kèm thân phàm chảng no.

Cung-Trò .....

Đè-tam-diệu.

Lưỡng-khí. { Lời-bo,  
 Không-bo,  
 Cúp-to,  
 Giặc-nhó.  
 Trường thường lấp-ló ít người.  
 Nỗi-tay dị-chung như Trời-năm mưa,  
 Quốc-dân ăn thay uống thừa,  
 Không ngang bán lận khó qua buôn gian.

Cửu thiên { Cửa Saigon tinh báu, áp ché nội hàng.  
 Gạo bắp chờ ngoại ban, giành phần xuất cảng.  
 Dùng mưu phản gián Nam ban.  
 Đoạt thầu cho pach vàng ngàn bac muôn.  
 Nọc ăn máu nước thùi ruồng.  
 Khô-khan Lạc khí hao mòn Hồng-tinh  
 Tinh-toán vốn lối minh dung chịu!  
 Hâm-thinh e lò vón.....

Đè tú diệu

Thập nhì thời { Kià quan-viên phúc sắc bôn-chòn, áy lũ dai học khôn;  
 № binh lính tông làng chồn-ron, cũng là ngư ăn hồn;  
 Mua phảm hầm tuốc hộ cầu tôn, tiếng ngàn không số tôn,  
 Cửa công huyền mang nha con.  
 Đã thừa luối mồi cùi lòn lùng cong.  
 Lặng xanh uia huỗi mùi đồng.  
 Hâm thân nô-lê mến vọng lối con.

Thập diện Diêm-cung { Lớp luống tháng chặng con, nỗi vở con sướng yêu;  
 Rui phai cõi thôn-thiếu, chịu người niều kẽ dời.  
 Đã quen tiếng buoc lối lối.  
 Gian làm ra phải lối đổi thành ngay.  
 Dày công đếm áo mè-dai.  
 Mực vàng nhuộm tánh viết mài tiêu tâm.  
 Cố chí ham.....

Nguồn-----

Dé-ngữ điệu

Nguồn nước cảm  
Thủy-lời thâu.  
Chiếc thuyền câu.  
Ra thu-phạm.  
Nghè xưa hả-bạc đã-nhầm.  
Nay dân dối khó ra làm không no  
Khi giăng lưới, lúc đóng nò.  
Mảng lô-tàu chắc nhẳng dò-bé trời

\*\*\*  
Gá-chê-môi.

Bồi quen nuôi.  
Không tránh lối.  
Nào khi nguyệt dồn sóng cuộn,  
Thú hay mặt nước chôn Trời qua-nghiêng.  
Kinh-huân dứt-nỗi khó truyền,  
Gãy câu Khuông-tử đậm thuyền Ngũ-công.  
Sóng vẫn cung một lòng....

Dé-lúc điệu

Thần dối khó như nhồng.  
Hồi ăn chi dâng sóng.  
Rặng hóp khí thanh-không,  
Lảnh thần khóm bá rùng-tòng.  
Triệu chưa thoát khỏi trong vòng tối con.  
Cây ăn lưỡi búa đã mòn.  
Rừng hao hết cùi nõi còn không cầm.

\* \* \*

Lão-Luc ngó lướm-lướm,  
Khú-sang đòn khâu súng.  
Non xanh vẫn gót anh-hùng.  
Bò-còn Võ-Hiết lánh vòng Văn-vương.  
Thánh-Chango muôn mặt lười-trưởng,  
Biết khôn cầm-thú kiêm đường cao-sâu.  
Ôi ! Nan cùi quê-gạo chau, Gien sâu dia-tham .

\* \* \*

Bài văn tú-thuật của  
Đức Lý-Nhứt-trần.

Dường trào hạ thế hương tam-quan.  
Chẳng vĩ công-danh chí hương nhàn,  
Lý rượu trăm thi đời vẫn nhắc,  
Cánh Triển muôn kiếp vốn chùa-tàng.  
Một bâu phong-nguyệt say ngô-ngoá.  
Đây túi thô-văn đồ chùa-chang;  
Bồng-dao còn mờ khi bút-mùa,  
Gõa lòng thế-su vê gian-san.

Lý-Bach

\* \* \*

Gien tai-thân.

Phát tai-tâm.

Đạo tại-thế

Học văn-đứ-trung.

Thánh-giao Chí-Tôn:

Tân-toā Bach-ngoc Kinh.  
 Một toā Thiên-các ngoc lầu-lầu.  
 Liên-bát cầu qua nhấp-nhoá sao,  
 Vạn-trường then gài ngắn Bắc-dâu,  
 Thiên-trùng nhiếp khâm hiếp Nam-tào.  
 Chủ-Thần choá mắt màu thường đổi,  
 Liếc Thành-kinh tâm pháp vẫn cao,  
 Đổi đổi chớp-giăng doanh-dỗ nòi.  
 Vững-bền muôn kiếp chẳng hé xao.

Hảo-Nam-ban, hảo-Nam-ban.  
 Tiêu-quốc tảo-khai hôi Niết-bàn.  
 Hạnh-ngo Cao-Dài truyền Dai-Đao,  
 Cao-phùng Ngọc-Đé ngũ-trần-gian.  
 Thi-ân té-chung thiên-tai-tận,  
 Nhược-thiết nhược-hủ vạn-dai-ân  
 Chí-biā nhân-sinh vô giá-dịnh,  
 Năng-tri giác-thé sắc-cao-bang.

Nguồn Tiên-tâm-dạo dê-gì-dâu,  
 Quyền-phép cản-khon một-túi-thâu,  
 Thoát-xát xưa-tùng-tu vạn-kiếp,  
 Độ-hòn-nay gởi-khắp-năm-châu.  
 Tiêm-hiền-lâm-lúc-gies-nguồn-Đạo,  
 Cái-dùi-doi phen-cõi-mach-sâu;  
 Trần-khổ-dâu ai-chòn-muốn-lành,  
 Ngày-thành-chánh-quâ có-bao-lâu.

\*\*

Dã ghe phen phản khởi cảng qua,  
 Thuộc địa trách ai nhường nghiệp nhà,  
 Trăm họ than vang nòi bắc lai,  
 Ba kỵ uất-ức phép tây-là.  
 Xa-thờ biển gãy rời vương thất,  
 Nam-danh hâu thay sang quốc gia,  
 Ách nước nặng dân giàn muôn mǎng.  
 Hết hối áp-chê tối khi hoà.

Tả-Quân: Lê-văn-Duyệt

giáng đêm 7 November 1925

\*\*

Bình-quyền tâm chính mang tương tuy,  
 Quốc-vận hùng vong từ ngã vi;  
 (Vìa đức hai câu, vì sở văn nho không thâu hiếu nên Chuong Danh và)  
 Văn-h pháp xin Ngài nát nôm.

Khi hoà tuy có chí đồng thịnh,  
 Vẫn nước nên hù cung bồi mình,  
 Cõi giặc hiềm người xô vỗ-tru,  
 Lòng trung mẩy kê xót sanh-linh.  
 Đường dài chờ nè ngàn cong gãng,  
 Bước nhoc dứng nao một da thịnh,  
 Đè-sở gian-san xưa phũi sạch,  
 Trọng vào tua ven nòi dinh-ninh.

Tả-Quân: Lê-văn-Duyệt

giáng đêm 15 Mars 1926.

i hien huon cua  
nuc Nhan-Am  
day ve trach nhiam va  
de loi hien tri cho  
Thuong-Tanh-Van-phap va  
Bao-Tanh.

Khai-Chu

Chi vinh thua khi buoc hung nhien.  
Vong tran luon chuyen luon lo toan.  
Gay may cuoi nguyet cho Chan-Vo.  
Hang viet cho dan lan buoc rang.

Nhan-Am Dao-Truong.<sup>(\*)</sup>

(28. 12. 1925.)

I  
Buoc rang tung-tieu coi Nam-chau.

Tri-loan van-xay cuoc be-dau,  
Phép nuoc doi khi mua gio-tham,  
Nghiep nha-lam luc nuoc non sau.  
Thuong doi de-dau noi nguoi truoc,  
Hiệp chung lam quang dac lu-pau;  
Ca-chau chim long chi de-chiu,  
Rung-xua ben-cu thanh-thoi-dau.

(28. 12. 1925.)

II

Chanh-thoi-dau buoc nuoc non-nha,  
Nam-danh-hau xem-tran-gioqua,  
Trai-mat-uom-nung-nen-Vo-tru,  
Ben-long-con-doi-ganh-san-ha.  
Noi-chiem-song-hoan-thuong-bay-tre,  
Lac-lo-thoan-du-ho-phap-gia.  
Cung-muon-lay-hung-xay-the-cuoc,  
Vong-tran-ngat-dau-buoc-chon-pa

(1<sup>er</sup> Janvier 26.)

<sup>(\*)</sup> Nhan-Am la mot an-ten cua Dac-Chat-thuong Lao-quan de giang trong buoc con sai Dan hay sau R6, tiec la buoc chua mo cua Dao. Muon tao nen mat khach dang chung nhau gay nen moi Dai-Dao, cac dang Thuong-Long thuong hay dung mot danh-tu khac, cot yeu de lam cho khach khai de q-e-le, qin-quy ki-nyu, dang de gieo tinh-trieu men, lieu-luyen nhau, chong-khai chi cac dang vay-vu voi khach dang du-dau khach oao Dao. Ay la noi theo y cua Dang-Chi-Ton da ha biet ma xung-ho Thay tro voi chung ta la ke pham-phu (g: 9).

Cũng trong một thời gian tưởng đương với Đức Nhàn Âm,  
 riêng đây về trách nhiệm và lối nét Thiên-tho để lời tiên tri cho  
 Hộ-pháp, Thương-Phẩm và Triết-Đạo

I

Âm dương tuy cách cũng trời chung,  
 Thay trái nên đây mới tôi cùng;  
 Chắc đã thuyền xưa không đâu bén.  
 Đau lòng hụt cũ chẳng về tùng.  
 Cứu đầu dành chịu thán trăm tuổi,  
 Người mặt ngoét trông bắt chín trùng;  
 Mạnh yếu há ngồi cam chịu vậy.  
 Hay chi cá chầu với chim lồng.

Thanh-Sơn Đạo-Trường. (\*)

II

Chim lồng bao thuở lai non xanh,  
 Ngóng mắt trông vời chốn thoát mình,  
 Dùng nước chẳng ai tài tưởng lược,  
 Liều mình thiêu kẽ dưng hùng-anh.  
 Vây thuyền chí sở còn giông tố,  
 Hiệp chung còn hồn cuộc chiến tranh,  
 Chinh đã chờ chầu về hiệp phò,  
 Vì ta sự nghiệp mới tang-tành.

(\*) Thanh-Sơn vốn là biệt danh của Đức Nguyễn Bình Khiêm (Cơng-Trinh) vẫn là Thay của 500 đệ tử nổi Bách-Vân-Tổng.

Nhân-Am Dao-Trường

\*\*\*  
III

Bước chân ra nghi^n ngâm-người thay,  
Nỗi ác nhiều còn khó cạn bảy;  
Rùng trước tuy vui chung rượu thảm,  
Ôn xưa đâu lột tâm lòng ngay.  
Rèn tâm khả nǎm giây thân ái,  
Giữ da đúng quên mồi cảm hoài;  
Bé^ khò^ mang bầu chờ té-dở,  
Giặc-giành chí khôi trả rồi vay.

( 23. 1. 1926.)

\*\*\*  
IV

Trả rồi vay tua ven lòng son.  
Bia cũ quồng trung dâu hấy còn;  
Đôi mao khi^ ngồi non hồn-hồ.  
Lià rùng cop ngóng biển thon-von.  
Nào khi đất Việt trời ngang-gioc,  
Thù lúc vùng Nam phản cùi-lòn;  
Xương thịt cũng đồng nhân-loại thé,  
Đày bùa hả chàng hò^ sông non.

( 19. 3. 1926.)

Thanh Sơn Dao Trưởng

---

III

Tang-tanh nhô đến gánh gian-san.  
Lòn cuội thường dân lầm buộc ràng,  
Phú quý mồi câu con hặt lánh.  
Đinh-chung gió thời đám mưa tàng.  
Đời thời loạn muôn càn câu Lò.  
Dụng nghiệp tua chò mắt hibi Khan,  
Ly-loan gấp đời, đời muôn chán,  
Công danh phui sach hường thanh nhàn.

IV

Thanh nhàn ngày tháng lai tiên già,  
Tri-loan hàng xem thiê' nước nhà,  
Bé' hoan dập-dòi thương báy trẽ.  
Thành sầu chát-chúa cảm cho già.  
Rac đậu non chịu lảng sương nhuộm.  
Nhăn mặt nước chò trân gió qua;  
Thân-ái mồi giây tua nám chắc,  
Chít-chiu áy cũng một báy gà.

Nhân-Âm Dao-Trưởng.

V

Non sâu cõi nhùm đá phơi sương,  
Thành cũ đồn xưa canh dê buôn;  
Vật ngã người dày trâu ngựa kéo,  
Đa tàng yên rũ gió mưa tuồng.  
Vật còn biết mến ngày thông-thả,  
Minh há đầu quên chồ côi-nguồn;  
Vây hiếp đồng tâm liên ái kết,  
Giồng quyên súc mon dê chi sòn.

(19. 3. 1926.)

VI

Chi sòn miếng vẹn mới thương-tâm,  
Bấy chục năm qua ngọc cát làm,  
Ấu-chiến uông khi đèn nghĩa nắng,  
Thường-quyên áy lúc kết thù thảm.  
Buộc ràng Bắc-dịa nhân-sanh thán,  
Tùng-tiêu Nam-lao nghĩa-si cấm,  
Nhìn cảnh gian-san Hồng-Lạc trác,  
Non sâu tuyết xù lụy tuồng đậm.

(25. 7. 1927.)

## Thanh Sơn Dao Trưởng

\*\*

V

Bảy giờ mát mẻ kiêm bờ vờ,  
Yếu đuối biết ai để cây nhỏ;  
Nắng hang trong mưa trong mới mát,  
Đắng cay mồ nước mồ lòng chờ.  
Ngoài khua tiếng giặc trong khua nịnh,  
Vô thiêu binh-nhung quốc thiêu cõ;  
Tri chúa tối hiền không gặp chúa,  
Nào người gánh nỗi mới xa-thờ.

\*\*

VI

Xa thò hâu ngã nước nhà nghiêng,  
Ai giữ phong-cường dăng vùng bến;  
Đập lũy Cố-loa chưa mẩy mắt,  
Lắp hò Hoàng-kiêm bảy nhiêu tên.  
Thăng-long bao thuở nung hùng khí,  
Gia-dinh từ nhiên chấp án-quyên;  
Sông núi dật-dờ chờ tao khách,  
Hoa sông nên đau núi nên thiền.

Nhàn-Âm Dao-Trưởng

VII

Cuong-dam dem-lung giot-Troi-thuong,  
 Thành-luy ngõ-trong-canh-doan-truong;  
 Tinh-the gio dua-hon-chi-si,  
 Cam-quyen-bien doi-khach tha-huong.  
 Dai-can-pha lan-mui-cung-kiem,  
 Nô-le-chon-vui-tri-ba-vuong.  
 Trào-chanh-dom-quanh-quang-boc-lai,  
 Tui-cóm-gia-áo-cung-chung-phuòng.

(27.7.1927.)

VIII

Phuòng-một-nước, lũ-sâu-dân,  
 Vật-ngã-vì-bây-biết-mây-làn,  
 Hwang-Nguy-tro-tàng-hon-uông-tu,  
 Thành-Nam-ngoc-rang-xác-hon-quân  
 Gieo-oan-trăm-ho-lòng-oai-Kiết,  
 Kết-oán-ba-châu-dung-bao-Tân,  
 Thời-the-doi-doi-hung-du-tân,  
 Trả-vay-Tạo-hoa-chất-dong-can

(6.8.1927.)

## Thanh Sơn Dao Trưởng

\*\*\*  
VII

Nên thiên thi trước lập nên dân,  
Chín bè xem qua chặng tri quân;  
Tứ nước xú tay sành dẹp áo,  
Lời nhà võ bụng đường tròn thân.  
Nam giao vẫn về đường cung kiêm,  
Vân miêu khô sihan ngon bút thân;  
Danh vọng ru hồn quên thô vò,  
Thẹn nòi bộc-lại mờ dài-cân.

\*\*\*  
VIII

Dai cân đăc có vẽ chi chia,  
Hay phản tù-lao kiếp sông thùa;  
Đập đất gấp-ghìn chôn trẽ dài,  
Ngùa thời diêu-dão trí già xưa.  
Ngòi hang thường kẽ mang da chó,  
Ngù diêu ghét quân đội lợp lùa;  
Cái nhục giông nòi kia chặng rưa,  
Xoi hao mạch nước ý chưa vừa.

Nhân-Am Dao-Trường

IX

Đồng cát thường phạt Dao diều đường,  
 Ninh-năm rưa hòn cung dăng phuong;  
 Yếu thế phơi gan noi Dù Nhường,  
 Rẽ thời lành sỹ học Trường-Lương.  
 Đồi quang tri-huệ nâng phong-hoa.  
 Váu tâm trung-cang dung thời bường,  
 Hoài loạn chò ngày thời cuộc đổi,  
 Cuốt thanh-giảm quét lũ hung-cường.

(12.8.1927.)

X

Cường thanh đua chen khắp địa-cầu,  
 Hồ-Tây đời vân khách buôn cầu;  
 Làn giây thán-ái qua vùng khố,  
 Chùa máu oanh-phong rưa bờn sâu.  
 Biển Thái tang-tành lồng sóng dày.  
 Non Âu ngắt-ngưởng bóng trời thâu,  
 Cuộc cờ Tao-hoa xay thời-thé.  
 Rót lai chung qui cung đáo-dâu.

Nhân-Am Dao-Trường.

(22.8.1927.)

Thanh-Sơn-Dao-Truồng.

\*\*

IX

Chưa vừa mộng mi với tay tà.  
 Vụ xát vong-hồn dưa phách ma;  
 Tiêu-hũy thân cây lăng lũa tấp.  
 Trang-tành hình nõm trân giòng qua.  
 Ruốc voi phá mả đào lăng miếu,  
 Thâng rảng xưa ơng nhiêu điện toà,  
 Đô-luy hối người sao chặng nhớ.  
 Ngon rau tái đất nước nhà ta.

\*\*

X

Nước nhà ta có tiếng anh phong,  
 Vẽ đẹp trời đồng sắc Lạc Hồng  
 Nam-hải trồ<sup>n</sup> nhiều trang thành-dức,  
 Giao-châu sanh lâm mặt anh-hùng.  
 Tinh-trung lũa thét thành Bình-dinh  
 Khi-liệc quiom đè tinh Quang-dong;  
 Văn-hiến bôn ngàn năm có sảng,  
 Chi cầu di-chung đến dâng cõng.

Thanh-Sơn-Dao-Truồng.